

CẦU CHO CÁC NGHỆ SĨ

**Xin cho các nghệ sĩ
của thời đại chúng ta,
biết thông qua
sự khéo léo của họ,
có thể giúp mọi người
khám phá được
vẻ đẹp của tạo vật.**



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de

Herausgeber:

Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line
Pfizerstr. 5, D-70184 Stuttgart
Tel.: (0711) 23 69 093 / Fax: (0711) 23 61 320

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải OMI
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

DÂN CHÚA MỸ CHÂU

PO. Box 1419, Gretna. LA 70053-1419. USA
Tel.: (504) 392-1630 / Fax: # 504-391-5440
Chủ nhiệm: Lm. Việt Châu, sss
Chủ bút: Lm. Bình Giang, sss
Thư ký: Phạm Long
Thủ quỹ: Nguyễn Vũ Thùy Linh

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH VÀ TÔN CHỈ CỦA DÂN CHÚA

Mục đích:

Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ:

Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ võ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới

Trong Số Này :

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân (7).
- . Chấm dứt 500 năm tranh cãi thần học giữa Công giáo và Tin Lành Luther
- . ĐHY Ling : Sự khó nghèo, đau khổ và bách hại là sức mạnh của Giáo hội.
- **Giáo Hội Trung Hoa: từ thư Đức Bênêđictô tới Đức Cha Shao Zhumin.**
- . Tự sắc ‘Majorem hac dilectionem’... một phương pháp mục vụ...
- . Hồi ký của cha Luigi Ginami, nhà truyền giáo ở Kenya.
- . Một cái nhìn Dòng Tên về Harry Potter.
- . Có được xưng tội với Chúa mà không cần qua trung gian của Linh mục không?.

- . 30 câu hỏi đặt ra cho con cái để khơi mào câu chuyện.
- . Dạy đạo cho con cái có phải là tẩy não chúng?
- . Phỏng vấn độc quyền ĐTGM Nguyễn Chí Linh.
- . Tự do Tôn giáo tại VN nhìn từ bài phỏng vấn Đức Cha Chủ tịch HĐGM.
- . Đan viện Thiên An : Sự tàn bạo và gian trá của giới cầm quyền?
- . ĐT Giuse Ngô Quang Kiệt : Giá trị bị đảo lộn.
- . Cuộc họp giữa Đan viện Thiên An với tỉnh Thừa Thiên Huế.
- . **Các Tổ Chức Công Giáo Tiến Hành (8).**
- **Trang La Vang :**
Đức Mẹ La Vang Người Nữ Thánh Thể.
- **Tin tức Giáo Hội hoàn vũ.**
- **Tin Giáo Hội VN.**
- **Tin Cộng Đoàn.**

“Mong sao cho đất nước, xã hội của chúng ta tôn trọng những giá trị cao đẹp của Tâm linh, Tôn giáo và Dân tộc vì khi xã hội được xây dựng trên những giá trị cao đẹp mới có thể bền vững”

Quý độc giả thân mến,

Đó là lời mời gọi thống thiết của Đức TGM Giuse Ngô Quang Kiệt gửi tới tất cả mọi người Việt Nam ở hải ngoại hay ở tại quê nhà và đặc biệt nhấn gửi nhà cầm quyền csVN...

Cùng với nắng ấm của mùa hè, xin chân thành nguyện chúc quý độc giả và gia đình những ngày hè đầm ấm bên nhau, vui hưởng thiên nhiên tuyệt vời của Đấng Tạo Hóa, bồi dưỡng cho thể xác và tinh thần sau những tháng vất vả làm ăn trong công sở hay cặm cụi bài vở trong khuôn viên nhà trường. Nhưng đừng quên Quê Hương! Dân Tộc!

Trong tâm tình hướng về Tổ Quốc đang chìm đắm trong chế độ độc tài cộng sản với chủ thuyết tam vô: vô tôn giáo, vô tổ quốc và vô gia đình, số báo Dân Chúa 30 tháng hè xin gửi đến quý độc giả những bài vở và tin tức thật nóng bỏng về giáo hội hoàn vũ, về tình hình thế giới, nhưng đặc biệt về Quê Hương và Giáo Hội tại Việt Nam, để “cùng suy nghĩ và cầu nguyện cho dân tộc Việt Nam thân yêu, đang phải đối diện với nhiều khó khăn và thử thách trong việc xây dựng đất nước thành một xã hội thực sự công bằng, dân chủ và văn minh” (TGM Giuse Linh).

Đặc biệt xin thân ái mời quý độc giả dành thời gian đọc để cùng “suy nghĩ“, cùng hiệp thông “cầu nguyện“, cùng ghi tâm khắc cốt các giá trị nòng cốt về Tâm Linh, Tôn Giáo và Dân Tộc, để cùng chung tay quyết tâm hành động để xây dựng cho tương lai **TỔ QUỐC VIỆT NAM**.

Lá thư Dân Chúa xin ghi nhận những nhận định vô cùng chính xác và khẩn thiết xuất phát từ những vị chủ chăn đầy tâm huyết qua các tin tức và các bài phỏng vấn:

- Những tin tức liên quan đến việc nhà cầm quyền muốn chiếm đoạt đất đai của Đan viện Thiên An Huế.

- Phỏng vấn độc quyền Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Chí Linh của cơ quan Église d’Asie về tình hình Giáo Hội tại Việt Nam.

- Bài phỏng vấn Đức TGM Giuse Ngô Quang Kiệt của phóng viên Huyền Trang trong trang GNsP ghi lại những cảm nghiệm “đau xót” Những bước chân trên Đồi Khổ Nạn thuộc Đan viện Thiên An vào ngày 10.06.2017.

- Mới đây nhất là bài phỏng vấn Đức Cha Phaolo Nguyễn Thái Hợp về tình hình đất nước được cơ quan thông tấn Vietcatholic.

Đây quả thực là những hồi chuông được các vị mục tử có trách nhiệm gióng lên để báo động



và cảnh tình lương tri toàn thể dân tộc Việt Nam, nhất là nhà cầm quyền csVN trong giai đoạn bi thảm của Tổ Quốc: “Tình trạng xót xa vì các giá trị bị đảo lộn, khái niệm bị đảo ngược. Chúng ta thấy những người quan tâm đến thế giới, đến con người, đến đất nước, không khỏi xót xa khi thấy tất cả những điều cao quý nhất của nhân loại, của con người, của đất nước bị xúc phạm như thế” (TGM Giuse Kiệt).

“Chính quyền nghĩa là quyền chính đáng công khai hay là công quyền của người dân, phải có tính cách quang minh chính đại. Bây giờ người ta dùng côn đồ, dùng lực lượng đen tối là những lực lượng ở ngoài pháp luật. Nếu hai lực lượng giống như là ánh sáng và bóng tối nhưng chính người ta lại hợp tác với nhau thì khó coi rồi, mà nó còn lẫn lộn vào nhau thì thật là đáng buồn. Suy thoái đạo đức thật là thâm hiểm.” (TGM Giuse Kiệt).

“Hội Đồng Giám Mục gần đây đã gửi “các nhận xét thành thực và thẳng thắn” của mình liên quan đến Đạo Luật về các tín ngưỡng và tôn giáo, ngày 1 tháng Sáu vừa qua, lên các nhà cầm quyền. Nói một cách tổng quát, với đạo luật này, người ta thấy nhiều thụt lùi, chứ không phải tiến bộ; chúng tôi không luôn được hưởng sự tự do đích thực”. (TGM Giuse Linh)

“Chế độ Cộng Sản luôn là một chế độ độc tài, nên các nhà cầm quyền có khuynh hướng đàn áp các tiếng nói đối lập. Các “bloggers” bị coi như những người khiêu khích, chuyên xúi giục các vụ nổi loạn”. (TGM Giuse Linh)

“Họ chế giễu quyền lợi của các tổ chức tôn giáo, và, trong trường hợp này, các quyền lợi của Đan Viện”. (TGM Giuse Linh)

“Người ta vẫn chưa ra khỏi não trạng của hệ thống gọi là “xin cho” ...Đấy là mối thất vọng, được các tôn giáo khác chia sẻ, mặc dù không công khai nói ra. Dù sao, các tôn giáo này cũng hỗ trợ Hội Đồng Giám Mục” (TGM Giuse Linh).

“Không có gì đã thay đổi. Vì chính phủ luôn luôn sợ phải thừa nhận sự thật liên quan tới vụ tai tiếng Formosa. Nhưng từ trước đến nay, họ nhìn nhận rằng đây là một thảm họa và nhận định rằng Việt Nam chưa có đủ trải nghiệm để xử lý các vụ việc như thế. Xứ sở chưa có đủ

chuyên viên, và đây là cái giá rất cao mà xứ sở phải trả.” (TGM Giuse Linh)

“Không tôn trọng quyền tư hữu [đất đai] là nguyên nhân sâu xa nhất gây ra những bất ổn xã hội hiện tại. Không công nhận quyền tư hữu [đất đai] là ổ tham nhũng, hối lộ, bất công và vì thế xảy ra đàn áp, rối loạn cho đất nước. Qua những vấn đề đất đai là môi cho tham nhũng, hối lộ, đàn áp, bất công. Bởi vì, nếu muốn xây dựng xã hội, cần xây trên nền tảng vững vàng, dựa trên định luật chung của con người, nên quyền tư hữu [đất đai] là quyền không thể nào chối bỏ được. Còn nếu chúng ta chỉ xây dựng xã hội trên vật chất, trên ý thức hệ, dùng tất cả mọi thủ đoạn để bảo vệ những sai trái của mình thì xã hội đó không tốt và chắc chắn nó sẽ không vững bền được.” (TGM Giuse Kiệt)

“Các ông biết đấy, ở xứ này, 77% các vụ tranh chấp liên quan tới đất đai” (TGM Giuse Linh).

Xin cùng với Đức TGM Giuse Kiệt để kết thúc LTDC : “ Tôi rất ấn tượng hình ảnh các Đan sĩ ôm lấy cây Thánh giá, bảo vệ Thánh giá bất chấp tất cả những bạo lực ở xung quanh. Đó là một biểu tượng đẹp của các giá trị. Lời cuối tôi cũng mong sao cho đất nước, xã hội của chúng ta tôn trọng những giá trị cao đẹp của Tâm linh, Tôn giáo và Dân tộc vì khi xã hội được xây dựng trên những giá trị cao đẹp mới có thể bền vững. Còn chúng ta không xây dựng trên những giá trị cao đẹp thay vào đó là những giá trị quá tầm thường thì sẽ mau chóng tàn lụi. Cho nên chúng ta phải luôn luôn xây dựng xã hội trên những giá trị cao quý như là Tôn giáo, Sự thật, Công lý. Mấu chốt của tất cả mọi rắc rối trong xã hội VN hôm nay là quyền tư hữu [đất đai] không có. Thế thì mọi người cùng nhận thức vấn đề và cùng quyết tâm sửa sai cũng như làm lại một nền tảng vững chắc là điều mà tôi mong muốn. Như thế đất nước chúng ta sẽ vững vàng và những giá trị Tôn giáo được đề cao, những giá trị tâm linh tinh thần mới có thể phát huy thì con người mới có thể sống cao quý được.

Hẹn gặp lại quý độc giả sau những ngày hè vào đầu tháng 10.2017 với Danchua online số 31.

Lá thư Chủ Nhiệm

Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân



Gặp gỡ VII

CHÚNG MÌNH SẼ SINH CON

Mục đích

Hiểu giá trị của việc truyền sinh có trách nhiệm và quảng đại, cởi mở trước chương trình của Thiên Chúa. Từ đó, đôi bạn biết quý trọng giá trị con cái và coi trọng các phương pháp điều hòa sinh sản mà Hội thánh Công giáo đề nghị.

Cầu nguyện và lắng nghe Lời Chúa

Lời dẫn:

Tình yêu phu thê được mời gọi trở nên phong nhiêu, nghĩa là làm sự sống sinh sôi nảy nở dồi dào, qua nhiều cách thức, đặc biệt là truyền sinh cho con cái. Thật vậy, khi cử hành lễ hôn phối, anh chị sẽ xác nhận, với một tình yêu đầy trách nhiệm và quảng đại, sẵn sàng đón nhận con cái mà Chúa muốn trao ban cho anh chị và giáo dục chúng theo đức tin Kitô giáo.

Lời Chúa: trích trong sách Sáng thế

“Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ. Thiên Chúa ban phúc lành cho họ, và Thiên Chúa phán với họ: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất.”

Con người ăn ở với Evà, vợ mình. Bà thụ thai và sinh ra Cain. Bà nói: “Nhờ Đức Chúa, tôi đã được một người.” (St 1,27-28. 4,1).

Linh mục: Lạy Thiên Chúa toàn năng hằng hữu,

Chúa đã ban cho cộng đoàn hôn ước này luật tình yêu dịu ngọt và dây liên kết bất khả phân ly bình an, để các đôi vợ chồng qua kết hợp khiết tịnh và phong nhiêu họ làm sinh sôi nảy nở những người con cái Chúa.

Tất cả: Đây con cái là hồng ân của Chúa, con mình sinh hạ là phần thưởng Chúa ban. Bầy con sinh hạ thời son trẻ tựa nắm tên người đứng sĩ cầm tay (Tv 127, 3-4)

Linh mục: Chúa đã hoạch định chương trình kỳ diệu của Chúa để các tạo vật bé bỏng sinh ra làm vui thỏa gia đình phàm nhân, và để chúng được tái sinh trong Chúa Kitô xây dựng nên Hội thánh Chúa.

Tất cả: Đây con cái là hồng ân của Chúa, con mình sinh hạ là phần thưởng Chúa ban. Bầy con sinh hạ thời son trẻ tựa nắm tên người đứng sĩ cầm tay.

Câu hỏi giúp suy tư

- Tại sao Hội thánh tiếp tục khẳng định lại sự tất yếu của việc truyền sinh? Những điều Hội

thánh dạy về việc này có lỗi thời không?

- Khoái cảm và việc sinh sản có tương quan thế nào trong đời sống tình cảm và tình dục của đôi bạn?

- Chúng ta có ý kiến như thế nào về các phương pháp tự nhiên?

Suy tư : Tình yêu phu thê và sự phong nhiêu

Trước những chọn lựa về sinh sản chúng ta thường thấy có hai thái độ đối nghịch: hoặc sợ sinh con vì những khó khăn thực tế khác nhau (như đình hoãn sinh con đầu lòng vì phải lo “giải quyết cho ổn thỏa những việc khác trước đã”; qua những hành động ngừa thai hoặc phá thai..., tất cả cho thấy một cái nhìn hời hợt, ích kỷ và sai lầm về sự sống), hoặc khao khát có con bằng mọi giá (bởi một viễn ảnh mỗi ngày nay được mở ra nhờ khoa học và kỹ thuật). Ẩn bên dưới thái độ đó thường là cái nhìn xem sinh sản như một sự kiện kỹ thuật: sinh sản giống như việc ta tạo ra một sản phẩm mới.

Trong cả hai trường hợp người ta có khuynh hướng tách biệt tình yêu ra khỏi sinh sản, tách biệt khía cạnh kết hợp yêu thương ra khỏi việc truyền sinh. Những vấn đề về truyền sinh được giản lược lại chỉ còn là: “làm sao để tránh có con?” “làm thế nào để có thể kiểm soát được việc sinh sản?”. Để hiểu chúng ta cần quay lại tìm hiểu một vài khía cạnh của mối tương quan phải có giữa tình yêu vợ chồng và sự phong nhiêu. Trong viễn tượng Kitô giáo phong nhiêu là đặc tính cốt yếu của tình yêu phu thê. Con cái không phải chỉ là một tình yêu trương nở ra bên ngoài, nhưng là hoa trái của tình yêu này, bởi lẽ khuynh hướng sinh hạ sự sống mới thuộc về bản tính của mối quan hệ nam-nữ. Một tình yêu phu thê mà không khát khao “được nhập thân” ở trong đứa



con mình sinh hạ thì tình yêu đó không chân thực. Như thế, con cái chính là ngân hàng chứng thực cho tình yêu vợ chồng. “Bi kịch” của hiếm muộn không xóa bỏ giá trị của tình yêu vợ chồng bởi lẽ phong nhiêu không chỉ hệ tại ở khả năng sinh sản về mặt sinh học, nhưng nhất là bởi khả năng trao ban sự sống và vì thế còn bởi việc nhận con nuôi hay nhận ủy thác nuôi dưỡng một sinh linh chào đời.

Ý nghĩa của sự sinh thành con người

“Mỗi sự sống mới cho phép chúng ta khám phá chiều kích vô vị lợi nhất của tình yêu, một tình yêu khiến chúng ta không bao giờ hết thán phục [...] Đứa con mới sinh, tặng phẩm Chúa trao phó cho người cha và người mẹ, được đón tiếp ngay từ lúc khởi đầu, được tiếp tục bảo vệ trong suốt hành trình cuộc sống trần thế và hướng tới định mệnh cuối cùng là niềm vui sự sống đời đời. Bằng cái nhìn thanh thản hướng đến sự hoàn tất chung cuộc của một nhân vị, cha mẹ sẽ ý thức hơn về tặng phẩm sự sống quý giá được giao phó cho họ: quả thật, Thiên Chúa nhượng ban cho họ việc đặt tên con, tên mà Ngài sẽ gọi từng đứa con của Ngài mãi mãi” (Amoris laetitia, 166)

Sinh con không chỉ là một sự kiện thuần túy sinh học. Sinh hạ là một cuộc đầu tư, thẩm thấu,

đảm nhận lấy và biến đổi toàn thể con người của ta. Kinh nghiệm này đồng thời vừa có tính sinh học, vừa thuộc tình cảm, và thiêng liêng và do đó nó hội nhập toàn thể con người của ta liên lụy vào đó. Nó nảy sinh từ tình yêu, lớn lên và biểu lộ ra trong tình yêu. Bởi thế, đứa con có thể được sinh hạ một cách thực sự phù hợp với nhân tính chỉ “bởi tình yêu” và “trong tình yêu” qua hành vi vợ chồng. Vì là một hành vi nhân linh sâu xa gắn kết với toàn thể con người, gồm cả về mặt tôn giáo, nên việc sinh một con người là cộng tác với tình yêu Thiên Chúa, Đấng Tạo Dựng và là Cha. Chọn lựa này đưa ta vào công trình sáng tạo của Thiên Chúa và như thế đôi vợ chồng trở nên là thừa tác viên và người phục vụ trong hân hoan chương trình của Thiên Chúa.

Cũng trong viễn tượng đó việc sinh hạ con người là một hành vi của tự do và tin tưởng vào sự sống và việc đón nhận con cái vô điều kiện là cách thức trao ban và tìm lại được sự sống. Sinh hạ là bắt đầu và cũng là bước vào mối quan hệ với một sự tự do mới: con cái không phải là tài sản của cha mẹ nhưng chúng được trao ban cho cha mẹ. Theo nghĩa đó, sinh hạ là đón nhận một tặng phẩm, vì đứa con là một thực thể còn lớn lao hơn sự trao hiến của hai vợ chồng.

Con cái là ơn huệ của Chúa ban và hành vi giáo dục đầu tiên là có thể nhận ra con mình là

ơn huệ của Thiên Chúa khởi dậy tự do của cha mẹ đón nhận nó. Theo truyền thống của Thánh kinh con cái đồng thời vừa là một ơn huệ, vừa một lời hứa, vừa là một nhiệm vụ.

Sinh sản có trách nhiệm

Có trách nhiệm trước hết có nghĩa là “sẵn sàng vô điều kiện đón nhận con cái” như ơn huệ của Chúa ban và là hoa quả của chúc lành của Người. Sinh sản có trách nhiệm, khi ấy, trước hết là có một “dạ con thường trực sẵn sàng tiếp đón sự sống”.

“Một đứa trẻ tượng hình trong dạ mẹ là thuộc kế hoạch muôn đời của Thiên Chúa Cha và tình yêu vĩnh cửu của Ngài: “Trước khi cho người thành hình trong dạ mẹ, Ta đã biết người; trước khi người lọt lòng mẹ, Ta đã thánh hiến người” (Gr 1,5). Mỗi đứa trẻ tự muôn đời đã có một chỗ ở trong trái tim Thiên Chúa, và vào chính lúc nó được thụ thai là lúc giấc mơ vĩnh cửu của Đấng Tạo Hóa trở thành hiện thực” (Amoris laetitia, 168).

Điều đó không có nghĩa là bạn cần phải sinh nhiều con nhưng là trước mỗi quyết định có con bạn đã phải sẵn sàng đón nhận con cái và ý thức ơn kêu gọi cộng tác với Thiên Chúa. Trong viễn tượng ấy không có việc gọi là “mang thai ngoài ý muốn” hoặc là “có những đứa con do lầm lỡ” nhưng là những đứa con được Chúa kêu gọi vào

cuộc sống. Như thế, nói “kế hoạch hóa sinh sản” có nghĩa là bước vào chương trình của Thiên Chúa Đấng vốn là thẩm phán của “bí mật sự sống”: mỗi đứa trẻ chào đời được phó thác cho lương tâm của mẹ cha, chứ không cho ý muốn tùy tiện của họ hay những tính toán ích kỷ. Như thế, làm cha mẹ là cố gắng để có những quyết định phù hợp đúng lúc, tìm kiếm chân thành những gì tình yêu Chúa đang mong đợi ở họ.



Chính để thành người cộng sự xứng đáng của Thiên Chúa vợ chồng cần phải biết rõ các cách thức có thể thụ thai. Họ phải có khả năng tự chủ kiểm soát được bản năng và dục vọng vốn giúp việc truyền sinh, học biết trân trọng những chọn lựa phù hợp nhất dựa trên cơ sở thiện ích của chính mình và con cái mình, những đứa con đã sinh ra lẫn những đứa con dự kiến sẽ sinh ra, dựa trên hoàn cảnh sống phù hợp về thời gian và điều kiện vật chất và tinh thần của đôi bạn. Sinh sản có trách nhiệm, trước khi là khả năng hạn chế sinh con, đó là thái độ sống quảng đại rộng mở với sự sống, giữ mình tự do không sống trong sợ hãi, ích kỷ, hoài nghi, thất vọng... Chính trong viễn tượng này mà đôi bạn cần phải suy nghĩ đã đến lúc, nếu không vì lý do nào rõ rệt và nghiêm trọng, có thêm một đứa con ngoài đứa duy nhất đã có.

Các phương pháp tự nhiên và những phương tiện chống thụ thai

Các “phương thế” giúp thực hiện sinh sản có trách nhiệm không được bao gồm, vì những lý do phi pháp hệ trọng, những biện pháp chống thụ thai cũng như phá thai. Cách riêng phá thai được xem là một tội ác!

“Giá trị của sự sống một con người cao cả biết bao, và quyền được sống của một trẻ thơ vô tội lớn lên trong cung lòng người mẹ là bất khả nhượng, đến nỗi không ai có thể viện đến quyền trên thân thể mình để biện minh cho quyết định chấm dứt sự sống ấy” (Amoris laetitia, 83).

Về mặt luân lý mà nói, việc nhờ tới các phương pháp tự nhiên hơn là các phương tiện chống thụ thai là một chuyện khác hẳn. Thật vậy, nói rằng xét cho cùng kết quả của cả hai phương pháp là như nhau thì không đúng, vì nói thế

cũng giống như khẳng định “mục đích biện minh cho phương tiện” vậy, trong khi chúng ta biết rằng thực tế không phải như vậy. Quả thật, các phương pháp tự nhiên đã được Giáo hội chỉ định như phương thế sử dụng ưu tiên bởi cả một chuỗi các lý do liên hệ đến phẩm chất tương quan giữa vợ chồng. Bởi vì chúng khuyến khích các đôi vợ chồng sống hòa hợp với nhau. Chúng ta có thể nói tóm lược như sau: sử dụng các phương pháp chống thụ thai phá vỡ mối tương quan giữa ý nghĩa kết hợp và ý nghĩa truyền sinh của tình yêu phu thê (thực ra nó loại trừ mọi ý nghĩa truyền sinh và khép kín lại trước mầu nhiệm sự sống); còn các phương pháp tự nhiên cổ võ cả hai vợ chồng đồng trách nhiệm, vốn là điều hết sức quyết định (tránh dồn mọi gánh nặng trách nhiệm quản lý sinh sản lên chỉ một người); các phương pháp tự nhiên giúp ta biết bản thân và biết người bạn đời hơn (điều cơ bản để có được sự hòa điệu vợ chồng); các phương pháp tự nhiên không đưa ra những phản ứng nghịch và bao hàm các hiệu ứng phụ đi kèm như các phương pháp ngừa thai (ngược lại còn thêm điều kiện thuận lợi giúp phát triển trọn vẹn hơn cách biểu lộ tình yêu ngay cả khi bị chối từ); các phương pháp tự nhiên giúp thực thi nhiệm vụ làm cha làm mẹ có trách nhiệm.

Hội thánh cũng ý thức những nỗi khó khăn





sinh hạ con người thành ra như sản xuất một sản phẩm, một sự vật.

- Sinh con bằng mọi giá là chối bỏ giá trị của con cái như một nhân vị: tôi phải có con bằng bất cứ giá nào, làm như thế là tôi đã thỏa mãn một yêu sách của tôi và biến con cái thành một sự vật.

- Sinh sản có trợ giúp của y khoa không mở ra một khả năng nào cho niềm tín thác vào Thiên Chúa và chối bỏ một trong những chiều kích quan

trọng của hôn nhân, đó là: người ta chuyển đổi từ là “những thừa tác viên” thành “chủ nhân ông” của chương trình của Thiên Chúa.

Như thế ta cần phải nói rằng mỗi đôi vợ chồng tín hữu được kêu gọi từ chối mọi hình thức sinh sản tách biệt người mẹ và người cha và tách ly hành vi tính dục khỏi sinh sản.

Thảo luận theo nhóm

- Phản ứng tức thời của chúng ta như thế nào trước điều được nghe?

- Con cái có phải là kẻ làm hạn chế lại tự do của đôi bạn không? Tại sao lại có ai đó khẳng định rằng sinh con ngày nay là một hành động vô trách nhiệm?

- Sinh con là một hành động riêng tư hay có một giá trị nào khác nữa? Nó liên hệ ra sao với việc tìm kiếm thánh ý Chúa và với hoàn cảnh và những đòi hỏi của cộng đoàn Hội thánh và cộng đồng dân sự?

- Anh chị có thấy những ích lợi và vấn đề gì trong việc người ta sử dụng phương pháp tự nhiên?

- Anh chị đánh giá như thế nào những cơ hội sử dụng các kỹ thuật thụ tinh nhờ sự trợ giúp của y khoa?



còn đó của đề nghị này, và theo hướng đó có thể chấp nhận tiến bước dần trong kiên nhẫn đến lý tưởng, cả khi cần thiết phải nhờ đến sự giúp đỡ của những người có khả năng chuyên môn.

Sinh sản có trợ giúp của y khoa

Trước vấn đề này chúng ta cần phải nhớ các tiêu chuẩn phân tích như sau:

- Nếu sinh sản đòi hỏi một sự dẫn thân của toàn thể con người của đôi bạn, thì rõ ràng sinh sản nhờ sự trợ giúp của y khoa là một sự thu hẹp khách quan cứu cánh đích thật và thể thức kết hợp phụ thê.

- Chọn lựa này gặp nguy cơ giản lược việc

Văn phòng HĐGMVN

Chấm dứt 500 năm tranh cãi thần học giữa Công giáo và Tin Lành Luther

Từ nay, sự đồng thuận này cũng mở rộng đến các nhà cải cách trên toàn thế giới



không phải vì công trạng của con người. Thỏa thuận này về “ơn công chính hoá bởi ân sủng”, lấy lại công thức vẫn thường được chấp nhận, đã kết thúc 500 năm tranh cãi về thần học từ khi có cuộc Cải cách Tin Lành. Quả vậy, vào thế kỷ XVI, khi Giáo hội Công giáo nhấn mạnh tầm quan trọng của việc làm, và còn mời gọi các tín hữu mua lấy ân xá để bảo đảm được lên thiên đàng, Luther và các nhà cải cách khác phản đối quan điểm

Ngày thứ Tư 05 tháng Bảy 2017, tại thành phố Wittenberg của nước Đức, nơi khai sinh cuộc Cải cách Tin Lành vào năm 1517, Liên hiệp Thế giới các Giáo hội Cải cách đã ký Tuyên bố chung về “Công chính hoá bởi ân sủng”; đây là một văn bản đại kết quan trọng, kết thúc 500 năm tranh cãi về thần học. Chúng ta cùng tìm hiểu văn bản này qua ba câu hỏi:

1/ Tài liệu này là gì?

Năm 1999, một văn bản quan trọng được ký kết giữa người Công giáo và người Tin Lành Luther ở Augsburg, ở Đức. Kết thúc nhiều năm dài đối thoại, bắt đầu từ sau Công đồng Vatican II, cuối cùng hai bên đã đồng ý về một công thức cốt lõi chung của đức tin, cụ thể là ơn cứu rỗi được ban cho con người do ân sủng của Thiên Chúa, chứ

này để khẳng định tính ưu việt của ân sủng.

Trong bản thỏa thuận 1999 - mà Đức giáo hoàng Gioan Phaolô II rất ủng hộ và Đức hồng y Ratzinger, khi ấy là Bộ trưởng Bộ Giáo lý Đức tin, đã đích thân tham gia soạn thảo - người Công giáo và người Tin Lành Luther đều nhìn nhận rằng những lời kết án vào thời Cải cách không còn có chỗ đứng nữa.

Tuyên bố Augsburg đã không đạt được sự đồng thuận toàn bộ trong giới Tin Lành, vốn vẫn chia rẽ nhau về việc xích lại với Giáo hội Công giáo. Tuy nhiên, bảy năm sau, những người Methodist đã tham gia vào bản Tuyên bố này.

2/ Tiến bộ này đóng góp điều gì?

Nay đến lúc Liên hiệp Thế giới các Giáo hội Cải cách tham gia thỏa thuận này. Trong khuôn

khở của một buổi phụng vụ đại kết, ngày hôm nay các nhà lãnh đạo của Liên hiệp chính thức gia nhập thỏa thuận, với sự hiện diện của các đại biểu thuộc các Giáo hội khác đã ký tên vào bản Tuyên bố, trong đó có Đức cha Brian Farrell, thư ký của Hội đồng Toà Thánh về Hiệp nhất các Kitô hữu.

Trong năm kỷ niệm 500 năm Cuộc Cải cách Tin Lành này, sự hội nhập của Liên hiệp Thế giới các Giáo hội Cải cách đánh dấu một giai đoạn quyết định cho sự hiệp nhất các Kitô hữu, vì Liên hiệp này là một trong những tổ chức quan trọng nhất trong giới Tin Lành, với khoảng 80 triệu tín hữu.

Đối với nhà thần học Luther André Birmelé, nhân vật hàng đầu của phong trào đại kết, Tuyên bố chung này “không phải là một kết luận của đối thoại như một kết luận nào khác, vì nó không chỉ liên quan đến các nhà thần học đặt bút ký, như vẫn thường xảy ra, nhưng liên quan đến các

Giáo hội”.

3/ Làm sao có thể đạt được bước tiến này?

Bước tiến đại kết lớn lao này là thành quả của một phương pháp được áp dụng để đi đến Tuyên bố Augsburg, đó là “sự đồng thuận biệt hoá” - nhìn nhận rằng sự hiệp nhất đức tin có thể được diễn tả bằng những ngôn ngữ khác nhau. Cha Emmanuel Gougaud, giám đốc văn phòng quốc gia về Hiệp nhất Kitô giáo của Hội đồng giám mục Pháp, nói rằng: “Điều này có nghĩa là chúng tôi nhìn nhận có những điểm khác nhau, nhưng những điểm khác nhau ấy không còn tách biệt nữa”.

Từ nay, sự đồng thuận này cũng mở rộng đến các nhà cải cách trên toàn thế giới. Trong thực tế, không có gì thay đổi, nhưng đã có những cột mốc mới về thần học được đặt ra để tiếp tục cuộc đối thoại, bằng cách loại bỏ trở ngại thần học chính đã làm phát sinh phong trào Cải cách.

(Minh Đức, WHĐ 08.07.2017/ La Croix)

ĐHY Ling Sự khó nghèo, đau khổ và bách hại là sức mạnh của Giáo hội

Ngày 21/05 vừa qua, vào cuối buổi đọc Kinh Truyền tin, Đức Thánh cha Phanxicô đã công bố tên của 5 vị sẽ được tấn phong Hồng y trong công nghị Hồng y diễn ra ngày 28/06. Nhiều bất ngờ và bàn tán xôn xao trên báo chí khắp nơi vì những tên tuổi mà có lẽ ít ai nghĩ đến. Trong số 5 vị được xướng danh, có một vị người Lào; đó là đức hồng y Louis-Marie Ling Mangkhanekhoun, giám quản tông tòa Paksé.

Ngày 16 và 17/06, khoảng 350 tín hữu Công giáo gốc Hmong, Kmhm, Lao e Karen đã họp nhau ở Belleville, bang Illinois, Hoa Kỳ, để nhắc nhớ và kỷ niệm cuộc đời của 17 vị tử đạo người Lào. Đức hồng y tân cử Louis-Marie Ling lúc đó cũng tham dự và ngài đã chia sẻ về việc ngài



**Đức tân Hồng y Louis-Marie
Ling Mangkhanekhoun**

được chọn làm Hồng y và về đời sống của Giáo hội Công giáo tại Lào.

Đức hồng y Ling cho biết chính ngài cũng bất ngờ khi biết mình được bổ nhiệm làm hồng y và niềm vui của toàn thế giới với việc bổ nhiệm này. Về lý do ngài được bổ nhiệm, Đức hồng y Ling chia sẻ là trong cuộc viếng thăm ad limina của các giám mục Lào và gặp Đức giáo hoàng Phanxicô hôm 26/01 năm nay, Đức Phanxicô nói với các ngài: “sức mạnh của Giáo hội ở nơi các Giáo hội địa phương và cách đặc biệt, trong các Giáo hội nhỏ bé, yếu ớt và bị bách hại. Đây là xương sống của Giáo hội hoàn vũ.” Trong Thánh lễ đồng tế với các Giám mục Lào, Đức Phanxicô lại nhắc lại điều này. Đức hồng y Ling hiểu rằng sức mạnh của Giáo hội đến từ sự kiên nhẫn, kiên trung và ý muốn đón nhận thực tế của đức tin. Điều này làm cho ngài suy nghĩ rằng sự khó nghèo, đau khổ và bách hại của Giáo hội Lào là 3 cột trụ củng cố sức mạnh cho Giáo hội.

Giáo hội Công giáo Lào có khoảng 45 ngàn tín hữu, chiếm chưa đến 1% trong tổng số 6,4 triệu dân, có 20 linh mục và 98 tu sĩ trong 218 giáo xứ. Đức hồng y Ling định nghĩa Giáo hội Lào là một giáo hội thơ bé, sống lời loan báo đầu tiên, hướng đến trước hết các thổ dân và những người theo thuyết duy linh. Giáo hội này đã chịu bách hại và làm chứng cho đức tin của mình giữa muôn ngàn nghịch cảnh.

Sau khi đảng cộng sản Pathet Lào lên nắm quyền, các thừa sai ngoại quốc bị trục xuất và các tín hữu bị bách hại. Các linh mục và tu sĩ bị giam tù hay gửi đến các trại cải tạo. Chính Đức hồng y Ling cũng bị

giam tù 3 năm vì lý do “rao truyền Chúa Kitô”. Ngài đã chấp nhận điều này thay vì sợ hãi như lúc ban đầu.

Ngày nay Lào đang mở ra với thế giới bên ngoài. Tuy nhiên dù những cải cách kinh tế, Lào vẫn còn nghèo và dựa vào sự trợ giúp của nước ngoài. Chính quyền kiểm soát nghiêm ngặt về tôn giáo và truyền thông. Những khó khăn trong quan hệ giữa Giáo hội và nhà nước, như việc cấm giảng dạy về Giáo hội, có thể thấy rõ nơi các chính quyền địa phương và dân chúng. Mỗi địa phương có chính sách tự do tôn giáo khác nhau. Các linh mục có thể đi làm lễ các nơi, tại các làng có giáo xứ hay nhà thờ. Tuy nhiên, sẽ có vấn đề nếu chúng ta xây một nhà thờ. Có thể là dễ dàng ở nơi này nhưng lại khó khăn ở nơi khác.

Việc bổ nhiệm vị hồng y đầu tiên của Lào, đối với cộng đoàn địa phương, là niềm hy vọng cho sự phát triển của quan hệ giữa Vatican và chính quyền Viên chẵn. Đức hồng y Ling cho biết là trong các nước Đông nam Á, chỉ có Lào chưa có quan hệ ngoại giáo với Tòa Thánh. Ngài đang cố gắng để thay đổi lối suy nghĩ của chính quyền, để thuyết phục họ rằng Giáo hội không phải là kẻ thù của chính quyền, nhưng là bạn. Nếu cả 2 phía cùng làm việc chung với nhau thì tương lai sẽ tốt hơn. (Asia News 28/06/2017)

Hồng Thủy



Giáo Hội Trung Hoa: từ thư Đức Bênêđictô tới Đức Cha Shao Zhumin

Mấy ngày nay, dư luận Công Giáo Quốc Tế chú ý tới sự kiện Đức Cha Peter Shao Zhumin của Giáo Phận Wenzhou, Trung Hoa, ngày 18 tháng Sáu vừa qua, bị bắt giam và hiện cả gia đình Đức Cha lẫn Giáo Hội Công Giáo đều không được thông báo nơi ngài bị giam giữ.

Theo tin của ucanews.com, ngày 26 tháng Sáu, Văn Phòng Báo Chí của Tòa Thánh đã phát hành một lời tuyên bố về việc trên. Bản tuyên bố này nói:

“Tòa Thánh đang rất lo âu quan sát tình trạng bản thân của Đức Giám Mục Peter Shao Zhumin của Wenzhou, bị cưỡng bức phải ra khỏi tòa giám mục của ngài đã mấy ngày nay”.

Bản tuyên bố cho rằng chính phủ Trung Hoa đã không cho biết lý do của việc mất tích này và Tòa Thánh “rất buồn” về việc xảy ra và đối với “những tình tiết tương tự khác vốn bất hạnh thay không giúp làm cho việc hiểu biết nhau được dễ dàng”. Tòa Thánh tỏ ý mong mỏi thấy Đức Cha trở về giáo phận của ngài càng sớm càng tốt.

Tưởng cũng nên lưu ý: bản tuyên bố trên được phát hành trong lúc các cuộc thương nghị giữa Tòa Thánh và Trung Hoa diễn ra về việc bổ nhiệm các giám mục, mà cuộc họp gần đây nhất đã diễn ra trong các ngày 21-23 tháng Sáu tại Roma.

Đây là lần thứ tư, Đức Cha Shao bị giam giữ kể từ khi Tòa Thánh xác nhận ngài là giám mục Wenzhou hồi tháng Chín, năm ngoái, sau khi vị tiền nhiệm của ngài là Đức Cha Vincent Zhu Weifang qua đời.



Đức Cha Shao Zhumin

Nhân dịp này Hăng Tin ucanews.com cho hay: chính phủ Trung Hoa luôn thúc giục Đức Cha Shao gia nhập Hội Người Công Giáo Trung Hoa Yêu Nước để được nhà nước nhìn nhận. Nhưng nếu ngài gia nhập tổ chức này, ngài có nguy cơ bị cắt đứt khỏi 80.000 giáo dân trong cộng đồng hầm trú của giáo phận Wenzhou, trong khi Giáo Hội công khai chỉ có 50.000 giáo dân.

Các nhà cầm quyền cũng buộc ngài phải thuyết phục để Tòa Thánh cử nhiệm một linh mục thuộc cộng đồng công khai làm giám mục phó, nhằm mục đích để thay thế ngài, giống trường hợp giáo phận Bảo Định, nơi giám mục phó Francis An Shuxin được cử nhiệm và sau đó thay thế luôn Đức Cha James Su Zhimin.

Đức Ông Bernardo Cervellera của AsiaNews thì quả quyết Đức Cha Shao hiện đang bị tẩy não để gia nhập Hội Người Công Giáo Trung Hoa Yêu Nước. Sự kiện Phòng Báo Chí Tòa Thánh phải lên tiếng về việc bắt giam Đức Cha Shao cho thấy sự việc đang gây đau lòng cho nhiều giới trong Giáo Hội. Nhân dịp này, cơ quan truyền thông của Đức Ông cho đăng một

bài nhận định của một giáo dân hăm trú Trung Hoa, ký tên Giuse, về 10 năm im lặng kể từ ngày Đức Bênêđictô XVI gửi thư cho Giáo Hội Trung Hoa năm 2007.

Bài nhận định như sau

Gần đây, tiếp theo lần thứ tư giam giữ Đức Cha Shao Zhumin, Giám Mục Wenzhou, hoàn cảnh của ngài đã được Đại Sứ của Đức tại Trung Hoa lưu ý, cùng với nhiều người ở trong nước và ở ngoại quốc. Thêm vào đó, năm nay đánh dấu kỷ niệm 10 năm Lá Thư gửi Người Công Giáo Trung Hoa của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI và 5 năm đánh dấu việc giam giữ Đức Cha Ma Daqin tại nhà, ngày 7 tháng 7 năm 2012. Đây là dịp rất thích hợp để duyệt lại các biến cố gần đây tại Trung Hoa.

Lá thư của Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI

Mười năm trước đây, Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI cho công bố bức thư nổi tiếng của ngài gửi Người Công Giáo Trung Hoa, trong đó, ngài xác định rằng một số cơ cấu, tự đặt mình lên trên Giáo Hội, tức Hội Trung Hoa Yêu Nước và Hội Đồng Giám Mục (thường được gọi là Nhất Hội Nhất Đoàn, Yi hui, Yi tuan), bất tương hợp với bản chất chuyên biệt của Giáo Hội Công Giáo. Lá thư của Đức Giáo Hoàng đã gây nên một phản ứng mạnh. Sau đó, Tòa Thánh còn cho công bố một bản tóm lược Lá Thư này nữa. Chín năm sau ngày công bố nó, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhìn nhận rằng Lá Thư vẫn còn điều hướng các sự việc của Giáo Hội tại Trung Hoa. Thêm vào đó, hai sáng kiến tiếp nối Lá Thư này: sáng kiến thứ nhất là việc tuân giữ ngày 24 tháng Năm làm Ngày Lễ Đức Mẹ Phù Hộ Các Giáo Hữu và Ngày Cầu Nguyện cho Giáo Hội Trung Hoa và kính đặc biệt kính Đức Mẹ Sheshan của Đức Giáo Hoàng

Bênêđictô viết đặc biệt cho mục đích này. Sáng kiến thứ hai là việc Tòa Thánh thiết lập một ủy ban nghiên cứu thường trực, họp kín cách khoảng đều đặn để xem xét các vấn đề của Giáo Hội tại Trung Hoa và các liên hệ giữa Trung Hoa và Tòa Thánh: các tuyên bố chính thức của Ủy Ban đã tỏ ý lo ngại và trách cứ các trường hợp trong đó nhà cầm quyền Bắc Kinh rõ ràng đã cưỡng bức (điều được gọi là) các vụ tấn phong giám mục một cách dân chủ. Thế mà 10 năm sau, khi Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhắc đến Ngày Cầu Nguyện của Giáo Hội Hoàn Vũ cho Giáo Hội tại Trung Hoa, các văn phòng của Tòa Thánh không còn nhắc chi tới Lá Thư của Đức Giáo Hoàng Hưu Trí hay Ủy Ban Đặc Biệt đã bị ngưng chức không có lý do.

Giám mục Thượng Hải và các cuộc tấn phong giám mục “tự do”

Liên quan tới Giáo Hội tại Trung Hoa, 5 năm trước đây, lúc tấn phong giám mục phụ tá của Thượng Hải, Đức Cha Ma Daqin (Hội Công Giáo Yêu Nước của Bắc Kinh cử ngài làm giám mục phó), trong nghi thức, ngài từ khước việc đặt tay của một giám mục bất hợp pháp và sau khi ban phép lành, ngài tuyên bố rằng ngài rút chân ra khỏi Hội Yêu Nước. Sự kiện này đi vào lịch sử dưới tên “sự thay đổi ngày 7 tháng 7”. Cử chỉ của Đức Cha Ma Daqin được sự hoan nghênh rất lớn ở cả Trung Hoa lẫn ngoại quốc. Nhưng đồng thời, nó cũng đã dẫn Giáo Phận Thượng Hải tới



chỗ tề liệt, đoàn chiên không có chủ chiên, tình trạng kéo dài cho tới tận nay. Đức Cha Ma bị giam tại gia trong 5 năm, và cho tới nay vẫn không được thi hành thừa tác vụ giám mục của ngài. Tòa Thánh không coi vị giám mục duy nhất ở Thượng Hải là đáng bản quyền của giáo phận, nên tình thế đang lệ thuộc các biến tố không thể nào đoán trước được.

Trong thời gian 5 năm qua, Bắc Kinh không tiến hành bất cứ cuộc tấn phong giám mục dân chủ nào, nhưng việc bổ nhiệm và tấn phong giám mục cho thấy những dấu hiệu hiển nhiên của việc lệ thuộc vào quyền kiểm soát hoàn toàn của các nhà chức trách địa phương. Các trường hợp như thế bao gồm các Đức Cha An Shuxin, Wu Qinjin và các giám mục khác vốn được chính thức đặt để bởi các nhà chức trách địa phương, sau khi được sự thỏa thuận của Nhất Hội Nhất Đoàn ở Bắc Kinh. Trong những năm gần đây, các vị giám mục được chính thức tấn phong đều được chọn bởi giáo phận và Hội Yêu Nước, với sự cho phép của Nhất Hội Nhất Đoàn và Phòng Đăng Ký của Tôn Giáo Vụ Nhà Nước, và đồng thời được Tòa Thánh công bố việc bổ nhiệm. Trước ngày tấn phong, sắc lệnh bổ nhiệm của Đức Thánh Cha được đọc cho hàng giáo sĩ nghe, còn trong nghi lễ tấn phong, văn kiện cho phép của Hội Đồng Giám Mục Trung Hoa được công bố. Tân giám mục cũng phải tuyên bố mình ủng hộ đảng và chính phủ là những người yêu Giáo Hội và Tổ Quốc, tuân giữ Hiến Pháp và luật lệ... Đồng thời, các giám mục hợp pháp và các giám mục bất hợp pháp đều tham dự các lễ tấn phong, dù, trước đó, các nghi lễ phải được nhà chức trách chính thức chuẩn bị kỹ lưỡng để bảo đảm việc thực thi từng chi tiết một được hoàn hảo [1].

Đối thoại và bách hại

Trong bối cảnh có nhiều đồn đại mạnh mẽ về một thỏa hiệp đạt được trong các cuộc thương thảo giữa Trung Hoa và Tòa Thánh, hai vị Hồng Y của Hồng Kông, Đức Hồng Y hưu trí Giuse Zen Ze-kium và đức Hồng Y Giám Mục bản quyền Gioan Tong Hon, đã cho công bố hai



nhận định khác nhau: vị thứ nhất minh họa sự bi quan và thất vọng của ngài, vị thứ hai minh họa một thứ lạc quan nào đó. Các giới văn hóa bán chính thức của Trung Hoa mau mắn tới thăm Tòa Thánh và trao đổi tiếp xúc dưới hình thức thân hữu. Nhưng tin tức được phổ biến hiện nay là: các cuộc thương thảo giữa Trung Hoa và Tòa Thánh đang giao động. Người ta đang chuẩn bị tiếp diễn chúng với việc thay đổi nhân sự.

Trong một tầm nhìn khác, cử chỉ của Đức Cha Ma Daqin khiến ngài được coi như một biểu tượng tốt cho Giáo Hội tại Trung Hoa, và ngài lôi cuốn được nhiều quan tâm mới đối với Giáo Hội không chính thức. Nhưng năm ngoái, ngài viết năm bài báo, trong đó, ngài suy tư sâu xa về hành động mạnh mẽ 5 năm về trước của ngài và khiêm nhường xin công khai rút lại hành động ấy. Trong 5 năm ấy, một linh mục hầm trú, cha Yu Heping chết đuối một cách đáng ngờ vực, một giám mục cao niên bị giam tại nhà lâu năm, Đức Cha Shi Enxiang qua đời lúc bị giam. Ít nhất hai giám mục và một linh mục hầm trú thường xuyên bị bắt giữ, bị điệu đi và buộc phải tham gia Hội Yêu Nước của Giáo Hội chính thức. Thế nhưng, tất cả các sự kiện này dường như bị mọi người làm ngơ, bởi họ quá phấn khởi bởi các tin tức cho rằng cái ngày có thể có thỏa hiệp ngoại giao giữa Trung Hoa và Tòa Thánh đã gần kề.



Mà Tòa Thánh cũng không hề hé lời nói nào hay thậm chí lời kêu gọi nào về tình huống của các ngài: hình như các ngài đã trở thành nhóm yếu thế cần phải loại bỏ. Trong khi ấy, một số giáo phận trong nước chia rẽ thành nhiều phe nhóm, một số phe nhóm này được coi là “trung thành” với Giáo Hội không chính thức. Người ta có thể thấy hiện tượng này tại các khu vực Fujian và Hebei. Trường hợp một linh mục đã bị treo chén, cha Paul Dong Guanhua của Giáo Phận Zhengding, tự phong mình làm giám mục bí mật là một thí dụ đặc thù: nó khiến Tòa Thánh công khai bác bỏ ngay.

Hiện nay, các nhà chức trách Trung Hoa, song song với việc chấp pháp nghiêm ngặt hơn và cổ vũ việc “Trung Hoa hóa các tôn giáo”, đang gia tăng các nỗ lực của họ nhằm đặt một số thành trì của Giáo Hội không chính thức dưới quyền kiểm soát, nghĩa là khuất phục các vị giám mục Shao Zhumin, Guo Xijin và các giám mục khác luôn trung thành với các nguyên tắc của Giáo Hội và buộc các ngài phải suy phục và gắn bó với Giáo Hội chính thức. Gần đây nhất, cả ở Trung Hoa lẫn ở ngoại quốc, nhiều người lo âu và lên tiếng phản đối việc giam giữ và sự nguy hiểm mà Đức Cha Shao Zhumin đang gặp phải.

Hội nghị chuyên đề AsiaNews và chủ nghĩa thực tiễn màu xám

Trong bối cảnh 10 năm Lá Thư gửi Người Công Giáo Trung Hoa của Đức Giáo Hoàng

Bê-nê-đi-cô XVI, hai hội nghị khác nhau đã được tổ chức ở Roma: hội nghị thứ nhất do thông tấn AsiaNews tổ chức có tên là “Trung Hoa: Thánh Giá màu đỏ”. Thoạt đầu, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, Đức Hồng Y Piero Parolin được mời và rất được mong đợi tham dự. Tuy nhiên, cuối cùng, vì các cam kết khác, ngài đã không đến được. Vị Tổng Thư Ký của Thánh Bộ Truyền Giảng Tin Mừng, Đức Tổng Giám Mục Savio Han Tai-Fai, đã

đọc một diễn từ tại hội nghị chuyên đề, trong đó, ngài nhấn mạnh rằng “chủ nghĩa thực tiễn màu xám” (gray pragmatism, xem Niềm Vui Tin Mừng, số 83) (2) đang lan tràn trong Giáo Hội tại Trung Hoa... Trong hội nghị chuyên đề thứ hai, do Cộng Đồng Sant’Egidio tổ chức về chủ đề liên hệ giữa Trung Hoa và Tòa Thánh, đại diện phía Trung Hoa đã được hoan hô vang dội vì diễn từ của ông ta về “việc Trung Hoa hóa các tôn giáo từ quan điểm lịch sử và tình thế hiện nay”.

Nói chung, bất cứ thỏa hiệp đạt được nào trong các cuộc thương thảo giữa Trung Hoa và Tòa Thánh đều có thể tốt, nhưng số phận của Giáo Hội không chính thức vẫn ở trong trạng thái không chắc chắn với nhiều biến tố khả hữu. Nói về các sợ hãi, điều mà nhiều người lo ngại là nền tảng thiêng liêng của đức tin không còn lấy Chúa làm tâm điểm nữa, nhưng một cách vô thức, không hiểu rõ, [tâm điểm này] đã trở thành mối quan tâm đối với vấn đề “trả cho Thiên Chúa những gì thuộc Thiên Chúa và trả cho Xêda những gì thuộc Xêda”.

Còn đối với Thượng Hải, đối với hàng giáo sĩ và tín hữu Jiangsu, tình thế hiện nay đang gây nên hỗn độn và quan ngại. Người ta hy vọng rằng Tòa Thánh có thể phát biểu rõ ràng sự quan tâm thích đáng của mình đối với Đức Cha Shao Zhumin và tương lai của toàn bộ Giáo Hội không chính thức và cố gắng giải quyết vấn đề để 30

hoặc hơn các vị giám mục của Giáo Hội hầm trú, những vị không được chính phủ nhìn nhận, nhận được sự nhìn nhận đúng đắn và điều này không chỉ nhờ những cuộc thương thảo bí mật mà thôi. Thêm nữa, “chủ nghĩa thực tiễn xám” và việc tục hóa, những điều đang sói mòn Giáo Hội tại Trung Hoa, là những vấn đề cần được xem xét nhiều hơn.

Tín hữu thuộc Giáo Hội xám Miền Tây Bắc Trung Hoa

[1] Điển hình là các cuộc tấn phong giám mục tại Chengdu và Xichang hồi tháng Mười Một và tháng Mười Hai vừa rồi.

(2) Có thể dựa vào câu nói thời danh của Đặng Tiểu Bình để hiểu chủ nghĩa thực tiễn màu xám: “Mèo trắng hay mèo đen không quan trọng, miễn là bắt được chuột”

Vũ Văn An

Tệ nạn trẻ em lao động trên thế giới

12 tháng 6 hàng năm là Ngày quốc tế chống tệ nạn trẻ em lao động. Ngày này nhằm mục đích gây ý thức cho mọi người đối với số phận của hàng triệu trẻ em nô lệ lao động. Đây không phải là một hiện tượng mới mẻ gì, nhưng đã có từ rất lâu đời trong lịch sử nhân loại. Hiện nay trên thế giới có 264 triệu trẻ em lao động tuổi từ 5 đến 17. Thật ra không ai biết rõ trên thế giới có bao nhiêu trẻ em phải hàng ngày làm lụng vất vả như người lớn và bị khai thác bóc lột sức lao động. Hiện tượng trẻ em lao động không chỉ thịnh hành tại các nước nghèo đang trên đường phát triển bên Phi châu, Á châu, và châu Mỹ Latinh, nhưng cũng hiện diện tại các nước kỹ nghệ giàu tây âu trong đó có các nước Đông Âu và cả Hoa Kỳ nữa. Bình thường nó là hậu quả của cảnh nghèo túng: một gia đình đông con, cha mẹ

đau yếu bệnh tật, cảnh nợ nần của gia đình vv.. tất cả đều có thể là lý do bắt buộc trẻ em phải lao động để giúp đỡ gia đình, để có miếng cơm manh áo và lăn lộn vào đời gánh vác các trách nhiệm nặng nề của người lớn trên đôi vai bé bỏng của các em.

Nếu trong quá khứ nạn trẻ em lao động và bị khai thác bóc lột dưới nhiều hình thức khác nhau gắn liền với hiện tượng nô lệ, hay công việc canh nông và chăn nuôi, thì sau cuộc cách mạng kỹ nghệ thứ nhất và thứ hai trẻ em bị khai thác lao động trên bình diện rộng rãi trong các nhà máy kỹ nghệ, nhất là kỹ nghệ dệt vải, trong đó các em



phải làm việc mỗi ngày tới 15 giờ đồng hồ. Một trong các lý do khiến cho các trẻ em bị khai thác bóc lột là vì tay các em nhỏ và tháo vát, rất thích hợp cho nhiều công việc tế nhị như nghề dệt vải, dệt thảm, khâu bóng đá vv...



Trẻ em lại là loại công nhân không được ai bệnh đỡ, các chủ nhân có thể trả đồng lương rẻ mạt, mà các em không dám phản đối và không thể cưỡng chống lại. Không phải nói gì xa ở bên Đức cho tới thập niên 1920 và bên Thụy Sĩ cho tới thập niên 1980 có nhiều trường hợp khai thác lao động trẻ em với hiện tượng gọi là “trẻ em nô lệ”. Nghĩa là các trẻ em vị thành niên bị cưỡng bách xa gia đình vì cảnh nghèo túng hay vì các hoàn cảnh khó khăn rồi được giao cho các gia đình khác nuôi, và các gia đình này khai thác bóc lột sức lao động của các em, và rất thường khi các em bị đối xử rất tàn tệ.

** Nói chung các công việc làm của trẻ em lao động thuộc hai loại chính: thứ nhất là lãnh vực sản xuất như nông nghiệp, kỹ nghệ, đánh cá và thứ hai là lãnh vực cuộc sống thành thị. Trong lãnh vực nông nghiệp các em phải làm việc như công nhân trong các ruộng vườn của gia đình hay trong các đồn điền của các tổ chức đa quốc. Trong lãnh vực kỹ nghệ, trái lại, các trẻ em từ 7 tới 15 tuổi được dùng như công nhân sản xuất các loại hàng dệt, may, chẳng hạn như may quần áo, dệt thảm, hay khâu bóng đá hoặc làm giấy. Nạn trẻ em lao động có thể là lý do chứ không phải chỉ là hậu quả của nghèo túng xã hội và cá nhân. Trong nhiều trường hợp một trẻ em lao động sẽ không có khả thể đi học hay học hết bậc

tiểu học, và phải sống trong tình trạng mù chữ. Vì thế các em cũng sẽ không thể có tầm hiểu biết để bênh vực các quyền lợi của mình, cả khi các em sẽ là người lớn sau này. Vì mù chữ ngay cả khi lớn lên các em không biết chủ nhân bắt ký cái gì. Do đó các em dễ bị lừa, phải vâng lời chủ nhân trong nhiều năm hay có khi cả đời, vì đã ký nhận các điều kiện ấy.

Theo thống kê năm 2012 của tổ chức UNICEF vùng Á châu Thái Bình Dương có nhiều trẻ em lao động từ 5 tới 17 tuổi nhất khoảng 78 triệu, so với 59 triệu bên các nước Phi châu miền nam sa mạc Sahara, và 13 triệu tại châu Mỹ Latinh và quần đảo Caraibi. Vùng nam sa mạc Sahara có nhiều tai nạn lao động nhất một phần năm. Tính theo lãnh vực lao động có 59% trẻ em làm việc trong nông nghiệp, 32% làm việc phục dịch trong đó có 7% làm việc trong nhà và 7,2% trong lãnh vực kỹ nghệ. Các trẻ nam bị liên lụy trong các hoạt động nguy hiểm lên tới 55 triệu, các trẻ nữ hơn 30 triệu. Số trẻ em lao động trong các lãnh vực nguy hiểm lứa tuổi 15-17 chiếm 55%, tức hơn 47 triệu.

Trong số các nước có nạn trẻ em lao động đáng báo động nhất có Burundi, vì một phần năm trẻ em bị khác thác bóc lột trong nông nghiệp và công việc nhà. Trong thủ đô Bujumbura có tổ chức AVSI và hiệp hội Giryuja địa phương tranh

đấu cho quyền của các trẻ em được học hành giáo dục, qua các phát động trên các đài phát thanh, truyền hình và báo chí, các lớp dạy chữ cho các trẻ em làm việc trong nhà và các trẻ em trong lứa tuổi 16-18. Có 4,5 triệu trẻ em bị khai thác bóc lột trong kỹ nghệ xây cất và lượm rác. Ông Giacomo Guerrera, giám đốc UNICEF Italia, cho biết tất cả các công việc này có các hậu quả tàn phá sức khoẻ và sự sống còn của các em.

** Tính theo quốc gia Ấn Độ đứng đầu với 60 triệu trẻ em lao động. Tiếp đến là Trung Quốc với hàng chục triệu, Bangladesh 15 triệu, Nigeria 10 triệu, Pakistan 8 triệu, Brasil 7 triệu, Philippines 6 triệu, Thái Lan 5 triệu, Ai Cập 1,5 triệu. Nhưng đây chỉ là các con số tượng trưng của một vài nước trên tổng số hàng trăm quốc gia có tệ nạn trẻ em lao động.

Ngay tại các nước kỹ nghệ tân tiến như Italia cũng có tới 5,2% trẻ em trong lứa tuổi 7-15 lao động, tức khoảng 260.000 em. Tuy luật số 977 ban hành ngày 17 tháng 10 năm 1967 cấm trẻ em lao động, nhưng Văn phòng thống kê quốc gia năm 2001 cho biết có khoảng 140.000 trẻ em lao động trong lứa tuổi 7 tới 14.

Một bản tường trình của Văn phòng lao động Liên Hiệp Quốc cho biết ngay tại Hoa Kỳ là quốc gia tân tiến nhất thế giới cũng có 28% trẻ em dưới 15 tuổi làm việc.

Cuối năm 1994 tại Ấn Độ có tới 60 triệu trẻ em lao động. Nói chung các em thuộc các gia đình nông dân không ruộng đất, và sản xuất một phần năm tổng sản lượng quốc nội trong các lãnh vực nông nghiệp, quặng mỏ, hầm đá,



lò nung, da thuộc, các nhà máy dệt, tơ sợi, dệt thảm và trong lãnh vực việc làm khổng lồ không hình thức vùng thành thị, lượm rác, vận chuyển vật dụng nặng và thương mại nhỏ. Cũng có ít nhất 5 triệu em bị khai thác như nô lệ để trả các nợ nần cho gia đình, hay vì cha mẹ đã được trả một số tiền trước.

Bên Brasil mang danh là cường quốc kinh tế đang lên nhưng bắt công ngáp đầu với 2% tổng số dân kiểm soát 60% đất đai toàn nước, và hàng chục triệu công nhân phải lao động 10 giờ mỗi ngày. Brasil không chỉ có 10 triệu trẻ em bụi đời, nhưng trong các thành phố lớn có tới 35%, tức khoảng 2 triệu trẻ em từ 5 tới 9 tuổi phải lao động, vì thuộc các gia đình quá nghèo, Trái lại trong các vùng quê thì có 7 triệu trẻ em dưới 17 tuổi phải làm việc trong các đồn điền trồng mía. Năm 1994 Liên đoàn nông dân cũng tố cáo có 40.000 trẻ em nô lệ vì các nợ nần của gia đình. Một phần làm việc với gia đình trong các hầm làm than Carajas. Em nào dám bỏ trốn sẽ bị chủ nhân giết chết.

** Ngược dòng lịch sử ta thấy năm 1924 đã có Bản tuyên ngôn các quyền của trẻ em. Và ngày 20 tháng 11 năm 1989 Liên Hiệp Quốc đã thông qua Hiệp định quốc tế về các quyền của trẻ em, nhằm loại bỏ hiện tượng trẻ em lao động và tệ nạn khai thác bóc lột lao động trẻ em. Hiệp định

khẳng định rằng các trẻ em có quyền được che chở khỏi mọi hình thức khai thác bóc lột và lạm dụng. Tại Italia có một hiệp hội bảo vệ trẻ em là hiệp hội “Meter Onlus” của linh mục Fortunao di Noto, và tổ chức Nhi Đồng Quốc Tế UNICEF.

Nhân Ngày quốc tế chống nạn trẻ em lao động 12 tháng 6 năm 2016 tổ chức Giang Tay Italia đã phát động phong trào có khẩu hiệu là “Tôi hiện hữu” nhằm gây ý thức cho dân chúng toàn nước Italia liên quan tới hình thức nô lệ đáng ghét nhất của thế kỷ 21. Bà Chiara Cattaneo, giám đốc điều hành chiến dịch “Tôi hiện hữu- Hãy nói không với nạn nô lệ tân tiến”, cho biết có một sự phối hợp các yếu tố kinh tế, xã hội và văn hóa khiến cho hàng triệu trẻ em không chỉ không thể thực thi quyền của các em là được giáo dục, nuôi nấng dậy dỗ tới nơi tới chốn, như nêu bật trong Tuyên ngôn đại đồng về các quyền con người và nhiều luật lệ quốc gia, mà khiến cho các em bị bó buộc làm việc nặng nhọc trong các điều kiện nguy hiểm và thường khi bị khai thác bóc lột bất công và vô nhân, khiến cho các em phải gánh chịu các hậu quả vô cùng tai hại cho sức khỏe tâm sinh vật thể lý và tương lai của các em. Tổ chức Giang Tay đã phát động chiến dịch chống tệ nạn trẻ em lao động trong mọi thành phố lớn toàn nước Italia. Mọi tham dự viên được

mời gọi thay thế một kỷ niệm đau buồn của các trẻ em lao động bằng một kỷ niệm đẹp. Tất cả sau đó sẽ được góp lại và ghép hình một trẻ em tươi cười. Song song là tham dự các bữa tiệc do tổ chức Giang Tay phối hợp để gây quỹ trợ giúp các trẻ em nô lệ kỹ nghệ dệt trong bang Tamil Nadu miền nam Ấn Độ

Để ngăn chặn việc khai thác bóc lột sức lao động của trẻ em cũng đã có nhiều sáng kiến được đề ra chẳng hạn như bắt buộc các sản phẩm phải ghi rõ không do các trẻ em làm. Tuy có ý hướng tốt nhưng các sáng kiến này cũng không trợ giúp được bao nhiêu, vì không có ai có thể kiểm soát được sự thật.

Ngoài nỗi vất vả cực nhọc và cuộc sống khốn khổ mỗi ngày để lại hậu quả tiêu cực trầm trọng trên tình trạng sức khỏe tâm sinh vật thể lý của các em, rất thường khi các em phải làm việc trong các điều kiện nguy hiểm, không an ninh, phải hằng ngày tiếp xúc với các chất độc hại về lâu về dài gây bệnh cho các em. Đặc biệt có 85 triệu trẻ em, phải làm các việc nguy hiểm. Một số đông sống tại các nước châu Mỹ Latinh phải làm việc trong các hầm mỏ, như mỏ than đá chẳng hạn. Chỉ sau một thời gian các em sẽ bị bệnh lao phổi hay các bệnh khác và chết trẻ.

Linh Tiến Khải



Tự sắc 'Majorem hac dilectionem'... một phương pháp mục vụ theo nguyên tắc 'thực tại ưu tiên trên ý tưởng' của Đức Thánh Cha Phanxicô



hữu theo gương Đức Kitô 'hiến dâng mạng sống mình' cho tha nhân dù cho phải chết. Con đường 'hiến dâng mạng sống mình vì bác ái' thật đáng được ca ngợi và vinh danh.

Tự sắc cũng đã nêu ra những tiêu chuẩn cụ thể:

- việc hiến mạng sống mình mang cách tự do

Tự sắc 'Majorem hac dilectionem', tựa đề bằng tiếng la-tinh, có nghĩa là 'Không có tình yêu nào lớn hơn', được Đức Thánh Cha Phan-xi-cô ký và ban hành ngày 11.07.2017, lấy ý nghĩa từ Tin Mừng thánh Gioan: 'Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người hiến mạng sống mình vì bạn hữu.' Ga 15,13. Tòa Thánh Vatican đưa ra một con đường mới 'hiến dâng mạng sống vì bác ái' như là con đường thứ ba cho việc tuyên thánh, vì theo truyền thống Giáo Hội Công Giáo, việc tuyên thánh có 2 con đường: tử vì đạo và sống các nhân đức kitô giáo cách anh hùng.

Quan niệm 'hiến mạng sống mình cho tha nhân' là một con đường mới trong việc tuyên thánh của Giáo Hội Công Giáo cho những kitô

và tự nguyện.

- chấp nhận cái chết cách anh hùng, và cái chết đó phải có liên quan trực tiếp đến việc hiến dâng đời sống mình.

- đã sống thực hành các nhân đức kitô giáo cách bình thường trước khi hiến dâng mạng sống và cho đến chết.

- được danh thơm tiếng tốt về đời sống thánh thiện và các dấu chỉ trong đời sống, ít nhất là sau khi qua đời.

- và cần có 'phép lạ xảy ra sau khi chết và nhờ lời chuyển cầu cùng đáng ấy.'

Tiến trình việc điều tra tuyên thánh về con đường 'hiến dâng mạng sống vì bác ái' cũng phải tuân theo tất cả các luật lệ hiện hành

được quy định ở cấp địa phương giáo phận hay quốc gia cũng như ở trung ương Rôma bởi các tài liệu ‘Tông huấn liên hệ Divinus perlectionis Magister’ ngày 25.01.1983 và ‘Normae servandae in inquisitionis ab Episcopis facendis in Causis Sanctorum’ ngày 07.02. 1983.

Đây là các tiêu chuẩn trong việc tiến trình điều tra để công nhận ‘anh hùng tính của việc hiến dâng đời sống mình’ của những kitô hữu đã trao ban sự sống mình cho tha nhân vì bác ái. Trước đây, Tòa Thánh không có một thủ tục đặc biệt nào để công nhận sự thánh thiện của những kitô hữu đã đáp lại cách trọn hảo lời khuyên dạy của Đức Kitô: ‘Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người hiến mạng sống mình vì bạn hữu.’ Ga 15,13. Đây là một việc tử đạo vì bác ái ‘hiến thân cho tha nhân’ theo lời Chúa Giêsu dạy.

Tự sắc ‘Majorem hac dilectionem’ là kết quả của ý nguyện của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô năm 2014 mà Bộ Tuyên thánh đã bàn luận và biên soạn Tự sắc ‘Majorem hac dilectionem’ được buổi họp khoáng đại chấp thuận vào tháng 09 năm 2016 và được Đức Thánh Cha Phan-xi-cô ban hành ngày 11.07.2017.

Tư tưởng thần học mục vụ của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô...

Tự sắc Majorem hac dilectionem của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô là bắt nguồn từ tư tưởng ‘thần học dân chúng’, một tư tưởng thần học của trường phái Argentina, Nam Mỹ, cũng là tư tưởng thần học mục vụ của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô. Một tư tưởng

thần học mục vụ ‘có nguồn gốc từ dân và cho dân’ do sự việc quan sát và suy tư thần học qua ‘cách sống đức tin kitô giáo của người dân’ về phương diện ‘giáo hội học’ theo giáo huấn của Giáo Hội công giáo.

Tư tưởng thần học dân chúng này phát sinh ra một phương pháp mục vụ ở Nam Mỹ, đặc biệt ở Argentine, vẫn trung thành với Tin Mừng mang đậm tính cách bình dân mà không bị vướng mắc vào chủ nghĩa duy lý cực đoan và tránh xa nguy cơ rơi vào lý luận biện chứng pháp đấu tranh giai cấp trong Giáo Hội.

Nền thần học dân chúng này làm sáng tỏ đường hướng mục vụ của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô đặc biệt chú ý đến ‘lòng đạo đức chân thành bình dân và sự hội nhập văn hóa xã hội’ của người dân kitô giáo.

Cũng trong tư tưởng ‘thần học dân chúng’ mà chúng ta có thể nhận được rõ ‘bốn ưu tiên’ của Đức Thánh Cha trong công việc mục vụ hướng dẫn dân Chúa:

- toàn phần ưu tiên trên các thành phần.
- thực tại ưu tiên trên ý tưởng.
- sự hiệp nhất ưu tiên trên tranh chấp.
- thời gian ưu tiên trên không gian.

Thực tại ưu tiên trên tư tưởng.

Chính tư tưởng ‘nền thần học dân chúng này’ làm sáng tỏ tư tưởng thần học mục vụ của Đức





ưu tiên trên tư tưởng' của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô trong việc quản trị hướng dẫn 'dân chúa' đến thiện ích chung.

X e m :
Théologie du peuple.
R a c i n e s
théologiques du pape
François de
Juan Carlos

Scannone, Lessius, Editions Jésuites. Collections 'Donner Raison-Théologie'. Số 59, 272 trang.

Hãy nhìn vào thực tại đời sống con người.

Trong thánh lễ tấn phong các tân Hồng Y ngày 28.06.2017, Đức Thánh Cha kêu gọi các Hồng Y 'hãy nhìn vào thực tại đời sống con người'. Và Ngài dẫn giải đoạn Tin Mừng theo thánh Mát-cô, Mc 10,32-45. Chúa Giêsu kiên quyết đi lên Giêrusalem 'Ngài dẫn đầu các ông' và Chúa biết rõ điều gì chờ đợi Ngài vì đã ba lần Ngài đã tâm sự với các môn đệ: 'Con Người sẽ bị nộp cho các thượng tế và kinh sư. Họ sẽ lên án xử tử Người và sẽ nộp Người cho dân ngoại. Họ sẽ nhạo báng người, khạc nhổ vào Người, họ sẽ đánh đòn và giết chết Người. Ba ngày sau, Người sẽ sống lại.' Mc 10,33-34. Xem thêm: Mt 16,21-23; 17,22-23; 20,17; Mc 8,31-33; 9,30-32; 10,32-34; Lc 9,22; 9,43-45; 18,31-34.

Nhưng các môn đệ lại đi lạc đề, đi ngoài thực tại của Thầy mình: Giacôbê và Gioan lo tranh giành ngôi hai bên tả hữu trong vinh quang và làm cho mười môn đệ kia đâm ra tức tối. Mc 10,41. Các môn đệ bị chi phối bởi một ảo vọng khác, một thực tại trái nghịch với thực tại của Thầy mình là bước theo Chúa Giêsu đi lên Giêrusalem để chịu khổ nạn và chịu chết.

Đức Thánh Cha nhắc nhở và chỉ định sứ vụ rõ ràng của các Tân Hồng Y: 'hãy nhìn vào thực tại,



Thánh Cha khi nhìn vào thực tại đời sống con người: cách suy nghĩ, lối sống đạo đức bình dân của họ mà hướng dẫn đời sống đức tin kitô giáo theo ánh sáng Tin Mừng trong cuộc sống con người xã hội. Chính 'thực tại đời sống con người' là mảnh đất phì nhiêu có thể phát sinh tư tưởng thần học mục vụ trong việc 'chăn dắt và hướng dẫn đoàn chiên đến đồng cỏ xanh tươi', và cũng từ nền thần học dân chúng này mà chúng ta hiểu rõ hơn ưu tiên phương pháp mục vụ 'thực tại

không bao giờ để bị chi phối bởi những lợi nhuận khác, bởi những viễn tượng khác, anh em được kêu gọi không để làm hoàng tử, ngồi bên tả bên hữu trong vinh quang; nhưng anh em được kêu gọi để phục vụ, để vác thập giá theo Thầy; và thực tại là thập giá, là sự đau khổ đời sống con người, là tội lỗi của thế gian mà Chúa Giêsu đến để gánh lấy, là chạm trán với tội lỗi và những hậu quả trong đời sống loài người hôm nay.’

Đức Thánh Cha tiếp: ‘Thực tại là những người vô tội đang chịu đau khổ cách bất công và bị giết chết vì chiến tranh khủng bố; là cảnh sống nô lệ đánh mất nhân phẩm con người, khi mà quyền con người được đề cao, là những trại tỵ nạn giống như hỏa ngục hơn luyện ngục, là sự loại bỏ thẳng thừng những gì bị xem là vô dụng, cả đến mạng sống con người.’

Và nhiều thực tại khác mà chính các vị Hồng Y tân chức đã cảm nghiệm trong đời sống: người Lào sống cảnh bị bắt bớ hằng ngày, người nước Salvado ngụp lặn trong tranh chấp xã hội ở Nam Mỹ, người nước Mali phải đối đầu với chiến tranh khủng bố giết người, người Thụy điển đang đối đầu với phong trào tục hóa ở Âu châu, và người Catalan đang sống trong một Giáo Hội dần thân hoạt động nâng cao đời sống con người.

Vài tấm gương ‘hiến mạng sống mình trong thực tại đời sống’ vì yêu thương tha nhân

1- Cha Thánh Giuse Damien De Veuster vị tông đồ người phong cùi. (1840-1885).

Linh mục ‘Damien Molokai’ là cái tên điển tả đúng ý nghĩa ơn gọi của thánh Giuse Damien De Veuster: Damien là tên tu sĩ khấn dòng và Molokai là thực tại sống ơn gọi ‘hiến dâng mạng sống’. Chính ở Molokai, một hoang đảo mà chính ánh sáng mặt trời cũng lánh mặt, là nơi Damien sống ơn gọi ‘hiến dâng mạng sống mình’ trong phục vụ những người phong cùi với tất cả sức lực phần xác và tinh thần của mình. Chính nơi đây mà Damien sống loan báo tình thương của Chúa Giêsu và phục vụ những người nhỏ bé bị xã hội bỏ rơi quên lãng. Sau 16 năm sống phục vụ người phong cùi, Damien bị mắc bệnh phong



và qua đời ở giữa người phong cùi.

Cha Damien được tuyên phong chân phước bởi Đức Thánh Cha Gio-an Phao-lô II ngày 04.06.1995, và Đức Thánh Cha Bê-nê-đi-tô XVI tuyên thánh ngày 11.01.2009.

Cha Thánh Damien được tôn kính như ‘vị tông đồ người cùi’ vì ‘dâng hiến mạng sống mình’ vì tình yêu tha nhân.

2- Thánh Maximilien Marie Kolbe, linh mục tử đạo ở trại diệt chủng Auschwitz. (1884-1941).

Linh mục Maximilien Kolbe thuộc dòng Phan-xi-cô, gốc người Ba-lan. Năm 1939, Ba-lan bị Đức Quốc Xã xâm chiếm, thành phố Niepolanów bị dội bom. Kolbe và các tu sĩ dòng Phan-xi-cô bị bắt vì che chở người Do thái, nhưng sau đó được thả ra; nhưng ngày 17.02.1941, cha Kolbe bị bắt lại và bị giam tại nhà giam Pawiak, và được chuyển đến trại tập trung Auschwitz với số tù nhân 16670.

Cuối tháng 07 năm 1941, có một người trong trại trốn thoát. Để trừng phạt ngăn chặn việc trốn trại, viên cai trại bắt 10 người đàn ông phải chết thay bằng cách bị bỏ đói trong hầm



tối. Một trong 10 người bị kết án chết mang tên Franciszek Gajowiczed kêu cầu van xin: ‘Trời ơi, tôi còn gia đình vợ con, tôi không bao giờ gặp lại vợ con tôi.’ Động lòng thương xót, cha Kolbe bằng lòng ‘dâng hiến mạng sống’ chết thay, cha mạnh dạn bước nói với viên cai trại: ‘Tôi muốn chết thay anh bạn tôi.’ Viên cai trại hỏi: ‘Mày là ai?’, cha Kolbe trả lời mạnh mẽ: ‘Tôi là linh mục công giáo.’ Viên cai trại sững người, và vài giây phút sau, gật đầu chấp nhận lời yêu cầu anh hùng của cha Kolbe.

Trong ngục tối, cha Kolbe động viên tinh thần anh em cầu nguyện ca hát. Sau hai tuần bị bỏ đói, 9 tù nhân kiệt sức và chết, chỉ còn Cha Kolbe thoi thóp, và để kết liễu đời cha, một tên lính tiêm một liều thuốc độc phénol. Cha qua đời vì ‘hiến dâng mạng sống cho anh em’.

Đức Thánh Cha Phaolô VI tuyên phong chân phước cho cha Maximilien Kolbe vào năm 1971, và được tuyên thánh ngày 10.10.1982 với sự có mặt của Franciszed Gajowniczed, bạn tù được cha chết thế mạng.

3- Linh mục bác sĩ Augustinô Nguyễn viết Chung, tu sĩ Hội Truyền giáo thánh Vinh-Sơn, một linh mục của người nghèo, người bệnh sida, người bệnh phong cùi ở Việt Nam. (1955-2017)

Anh Nguyễn viết Chung, con một gia đình phật giáo, đời sống chật vật nghèo khổ, có quyền hưởng vinh quang phú quý mà nghề nghiệp bác sĩ có thể dâng hiến, nhưng anh đã không màng địa vị bác sĩ giàu sang mà đã tin theo Chúa Giêsu, xin gia nhập Giáo Hội công giáo, xin đi tu làm linh mục Hội Truyền giáo thánh Vinh sơn.

Linh mục Nguyễn viết Chung đã hy sinh ‘dâng hiến cuộc đời mình’ phục vụ cho anh em dân tộc nghèo khổ, những bệnh nhân bị xã hội bỏ rơi, mắc bệnh sida, mắc bệnh phong cùi. Cha quên mình mà lo phục vụ tận tình để những anh em xấu số được giảm bớt những khổ đau thể lý và nâng đỡ tinh thần để họ không sống trong cảnh cô đơn buồn tủi uất hận đời. Cha đã hiểu biết và sống Lời Chúa dạy: ‘Không có tình yêu nào cao quý bằng mối tình chết vì bạn hữu’.

Cha ‘hiến dâng mạng sống mình’ vì yêu thương những anh em nghèo khổ bé nhỏ. Cha qua đời vào năm 62 tuổi.

Paul Đào



Chúng từ

“Bàn tay bị đập vỡ” Hồi ký của cha Luigi Ginami, nhà truyền giáo ở Kenya

Chúa Giêsu Hải đồng
Chúng tôi đang ăn tối tại tòa giám mục Garissa, một căn nhà đơn giản và sạch sẽ, nơi mà sự tiếp đón cho thấy trái tim lớn lao của đức cha Joe, tên gọi thân mật của đức cha Josep Alessandro. Tôi ngồi đối diện với ngài, bên phải là thầy Joseph và bên trái là Jimmy; bên trái đức cha là Doreen. Chúng tôi gần kết thúc một ngày dài, bắt đầu từ 4 giờ sáng; một ngày mà tôi, Jimmy và Doreen bị hoảng sợ vì tai nạn xảy ra trên đường đi; một ngày đói khát, nóng nực và sợ nhóm Al Shabaab - đảng Trẻ - một nhóm Hồi giáo bảo thủ ở châu Phi...

Tại bàn ăn, chúng tôi nói về tầm quan trọng của sự kiên định của các Kitô hữu trước các thách thức của chủ nghĩa hồi giáo. Tôi kể lại với đức cha về các kinh nghiệm của tôi khi ở Iraq, ở Gaza và ở Bura Tana. Chủ nghĩa Hồi giáo bạo lực, trước khi nổi giận với các Kitô hữu, họ nổi giận với các dấu hiệu của Kitô giáo; trước tiên là các Thánh giá và các tượng Chúa chịu nạn.

Tôi nhớ, vào năm 2014, khi tôi đang ở dải Gaza trong thời gian chiến tranh, các nữ tu của Mẹ Têrêsa Calcutta đã kể với tôi: các chị đặt một tượng Đức Mẹ ở lối ra vào của cơ sở nuôi trẻ em khuyết tật người Hồi giáo và treo một chuỗi Mân côi bằng nhựa ở tay Đức Mẹ. Thế mà, hầu như mỗi tuần, chuỗi Mân côi này lại được nhìn thấy nằm trên nền đất, còn thánh giá thì bị đập bể. Các nữ tu nhanh chóng thay thánh giá khác, nhưng rồi thánh giá cũng bị đập bể nhanh chóng. Cũng ở Gaza, Ramy, một tín hữu Tin lành có tiệm bán các sách Kinh thánh, tiệm của anh đã bị đốt và rồi chính anh cũng bị giết cách dã man. Tại Iraq, tôi nhìn thấy các nhà thờ gần thành phố Mosul bị xâm phạm, các thánh giá lớn bị ném xuống đất và vỡ tan tành... Năm ngoái, khi viếng thăm điểm truyền giáo Bura Tana, nơi chúng tôi đã xây một nhà thờ nhỏ kính các thánh tử đạo, trên tường ở lối vào điểm truyền giáo có một thánh giá và thánh giá này đã bị nhổ đi...



Đức cha Joe nghe tôi kể với sự chăm chú và im lặng. Rồi ngài nói với tôi: “Cha không cần phải đi thật xa để tìm những dấu chứng của sự phạm thánh. Tôi kể cho cha nghe một câu chuyện nhỏ. Từ Malta người ta tặng cho chúng tôi một tượng Đức Mẹ rất đẹp, trong tay bế Chúa Giêsu Hải đồng. Tượng cao

khoảng một mét, được sơn vẽ cẩn thận, nhưng không có giá trị lớn lắm. Tôi nghĩ đến việc đặt tượng bên ngoài trại mồ côi, nơi nhận nuôi phần lớn trẻ em Hồi giáo, bởi vì ở Garissa không có các cơ sở nhận các trẻ mồ côi như chúng tôi làm. Pho tượng nhỏ được đặt ở lối vào của tòa nhà, với Chúa Giêsu đang giang đôi cánh tay với đôi bàn tay bé nhỏ của Người. Một buổi sáng tồi tệ, tôi tìm thấy pho tượng bị xúc phạm: họ đã đập gãy đôi bàn tay nhỏ và để nó ở chân tượng; một bàn tay bị vỡ vụn, bàn tay còn lại còn nguyên. Tôi đã lượm lại bàn tay nhỏ và quyết định mang pho tượng về tòa giám mục này...

Đức cha tiếp tục nói với tôi: “Pho tượng đó đang ở đây! Cha Luigi, tượng đó đang ở góc nhà bên cạnh cha.” Tôi từ từ quay lại và nhìn thấy pho tượng. Một nỗi buồn da diết tràn ngập trái tim tôi. Chúa Giêsu Hài đồng dễ thương không còn đôi bàn tay nữa. Ngài bị tàn phế rồi! Đường như ngài đã bị khuyết tật, giống như một em bé cần được chăm sóc và giúp đỡ... Tôi đứng lên, đến gần pho tượng nhỏ với lòng kính mến... Tôi nói với Chúa Giêsu: “Họ đã làm gì Chúa vậy? Chúa Giêsu của con, họ đã chặt đôi tay của Chúa! Chúng con, những kẻ khốn khổ, làm gì đây khi không có bàn tay thương xót của Chúa?”...

Đức cha Joe nói: “Bàn tay đó chúng ta phải gắn vào pho tượng, nhưng mà luôn thiếu bàn tay kia.” Tôi nói: “Nếu mà mọi người để pho tượng nguyên như cũ, con sẽ lấy bàn tay!” Tôi nhận ra mình hơi táo bạo khi yêu cầu như thế, nhưng bàn tay này thật thu hút tôi. Nó là một thách thức tuyệt vời. Một dấu hiệu của sự khinh miệt mà mỗi cuộc bách hại tôn giáo đều có... Việc chặt đứt bàn tay Chúa Giêsu nghĩa là chà đạp phẩm giá của ngài, đối với tôi, nó là một thách thức dữ dội từ pho tượng câm nín: “Cha Luigi, con có muốn là đôi tay của Ta mà bây giờ bị đập vỡ vì sự hận thù của con người không?”

Thách thức này đi vào lòng tôi như một tiếng nói nhỏ, một tiếng thì thào, rồi nổ bùng như tiếng sấm: “Cha Luigi, hôm nay con có muốn là bàn tay của Ta không?” Bàn tay nhỏ bằng thạch cao, không có giá trị gì mấy, đang nằm trong lòng bàn tay tôi, đưa tôi ngược lại thời gian, nhiều



năm trước đây, bàn tay tôi được đức giám mục xúc dầu và trở nên bàn tay của Chúa Giêsu khi thánh hiến bánh rượu, khi tha thứ tội lỗi. Bàn tay bị vỡ này thúc đẩy tôi ý thức lại hồng ân được đặt trong tay tôi để phục vụ Giáo hội. Tôi đáp lại tiếng sấm vang trong lòng: “Chúa Giêsu! Con cảm ơn Chúa đã thánh hiến đôi tay bất xứng của con, con tạ ơn Chúa đã chọn đôi tay con để thay thế đôi tay của Chúa. Chính giây phút này, con nhắc lại lời thưa vâng của con... Con tạ ơn Chúa và thờ lạy Chúa. Xin luôn gìn giữ chức linh mục của con....” (VoltiDiSperanza 7, Joe 35-42)

Hồng Thủy

Một cái nhìn Dòng Tên về Harry Potter

Trong khi có vẻ sinh viên của tôi chưa đọc hết Tân Ước, nhưng tất cả đều đọc hết bộ Harry Potter ít nhất hai lần, và có người còn đến tám lần. Trong nhiều năm, tôi đã có một giáo án thần học tại Đại học Thánh giá, với tiêu đề “Chống lại Nghệ thuật Hắc ám.” Trong các tiết học của giáo án dựa theo tên một môn mà Harry Potter đã học, tôi hỏi một câu theo kiểu Dòng Tên thế này: Trí tưởng tượng của các sinh viên của tôi đã vượt qua ngưỡng nào?

Đức tin Kitô giáo được xây dựng trên một câu chuyện, và các câu chuyện cần có trí tưởng tượng. Để đi vào Phúc âm cũng cần phải bước qua một ngưỡng cửa phép thuật. Chúng ta gọi đó là ân sủng. Nhưng dù có gọi đó là ân sủng hay phép thuật, thì kết quả vẫn là một. “Tất nhiên là nó diễn ra trong đầu cậu, Harry à, nhưng sao có thể xem nó vô thực được?”

Một khi đã đi vào thế giới của J. K. Rowling, chúng ta sẽ thấy những gì? Có tình bạn và lòng trung thành, dũng cảm và minh bạch, hy sinh và khả tử, chia ly và mất mát, thất bại và hối hận, định mệnh và quan phòng, và phép thuật tối thượng là tình yêu nữa. Rowling không phải là một ngài bút tôn giáo, nhưng dòng chảy lòng đạo tuôn trào mạnh mẽ trong những trang sách. Tôi bỗng nghĩ đến nhận xét của Karl Rahner: “Ngay cả một hình ảnh không có chủ đề lòng đạo cụ thể vẫn có thể là một hình ảnh tôn giáo, khi xem xét nó giúp chúng ta... thấy cảm nghiệm biến đổi của tôn giáo.”

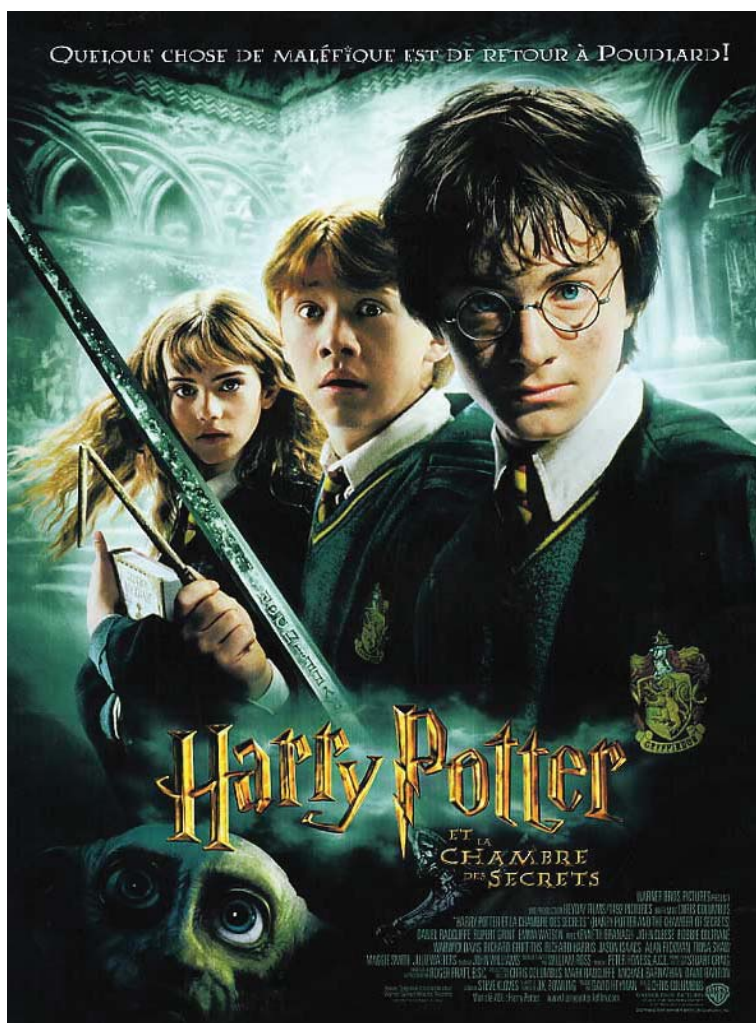
Cảm nghiệm biến đổi trong tôn giáo là khi phá vỡ được bùa mê. Bước vào thế giới của Harry Potter là bước vào một thế giới bị bỏ bùa cần được giải mê, và đây chính là điều mà độc giả khao khát.

Trong các câu chuyện của Harry Potter cũng có những nét của thánh Inhaxiô. Mỗi

liên hệ giữa các giám ngục và thần hộ mệnh thật đầy lý thú. Trong khi giám ngục cướp đi sự sống và hạnh phúc của con người, thì thần hộ mệnh lại xua đuổi giám ngục bằng các gọi lên những ký ức vui tươi. Nhưng không phải lúc nào cũng dễ để hiệu triệu thần hộ mệnh. Thánh Inhaxiô cũng nói, chúng ta có những thần thiện và thần ác, và những ký ức tốt đẹp giúp nâng đỡ tâm hồn khỏi tình trạng cô quạnh.

Người hộ vệ tốt nhất để chống lại bóng tối chính là hy vọng. Thánh Inhaxiô biết thế. Xét cho cùng, Linh thao chẳng phải là một trường phái hình dung sao? Hy vọng của chúng ta ở nơi tảng đá mồ lăn ra, nơi Phục Sinh của Chúa Kitô.

J.B. Thái Hòa chuyển dịch



Có được xưng tội với Chúa mà không cần qua trung gian của Linh mục không?

Liên quan đến Bí Tích hòa giải (penance= reconciliation) Chúa Kitô đã ban quyền tha tội cho các Tông Đồ và cho Giáo Hội tiếp tục sứ mệnh Tông Đồ

Hỏi : xin cha giải thích rõ những câu hỏi sau đây:

1. Các mục sư Tin Lành cũng dạy phải ăn năn tội rồi xin Chúa tha thứ. Như vậy Chúa có tha mà không cần phải xưng tội qua một linh mục như Giáo Hội dạy hay không ?

2. Có được xưng tội qua điện thoại không?

3. Khi nào được phép xưng tội tập thể ?

Trả lời :

Như tôi đã có đôi lần nói rõ là chỉ có trong Giáo Hội Công Giáo và Chính Thống Đông Phương (Eastern Orthodox Churches) mới có đầy đủ bảy Bí Tích hữu hiệu mà Chúa Kitô đã thiết lập và ban cho Giáo Hội sử dụng để thánh hóa và ban ơn cứu độ của Chúa cho những ai muốn lãnh nhận để được cứu rỗi.

Liên quan đến Bí Tích hòa giải (penance= reconciliation) Chúa Kitô đã ban quyền tha tội cho các Tông Đồ và cho Giáo Hội tiếp tục sứ mệnh Tông Đồ như sau : “anh em tha cho ai, thì người ấy được tha. Anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ.” (Ga 20, 23)

Như thế rõ ràng cho thấy là Chúa muốn cho con người phải chạy đến với những người trung gian thay mặt Chúa là các Tông Đồ xưa kia và các vị thừa kế các Tông Đồ ngày nay là các Giám Mục trong Giáo hội để nhận lãnh ơn tha thứ qua bí tích Hòa giải. Các giám mục lại ban quyền tha tội này cho các linh mục là những cộng sự viên thân cận trực thuộc cũng được chia sẻ Chức linh Mục đời đời của Chúa Kitô. (Linh mục chia sẻ một phần, Giám Mục chia sẻ trọn vẹn Chức Linh Mục đó).



Nếu chỉ cần xưng tội trực tiếp với Chúa mà không qua trung gian ai thì Chúa Giêsu đã không nói với các Tông Đồ những lời trên đây, sau khi Người từ cõi chết sống lại và hiện ra với các ông, cũng như trước đó đã không phán bảo Phêrô những lời sau đây : “Thầy sẽ trao cho anh chìa khóa Nước Trời. Dưới đất anh cầm buộc điều gì, trên Trời cũng sẽ cầm buộc như vậy; dưới đất anh tháo gỡ điều gì, trên trời cũng sẽ tháo gỡ như vậy.” (Mt 16, 19)

Với quyền to lớn trên đây, Giáo Hội - cụ thể là Đức Thánh Cha- có quyền ra hình phạt nặng nhất là vạ tuyệt thông (ex-communication) và tháo gỡ vạ này.

Như vậy, muốn được ơn tha thứ của Chúa,

thì buộc phải xưng tội cá nhân với một linh mục đã được chịu chức thành sự (validly) và đang có năng quyền (priestly Faculties) được tha tội nhân danh Chúa Kitô (in persona Christi). Sở dĩ thế, vì nếu một linh mục đang bị Giám mục của mình rút năng quyền - hay gọi nôm na là bị treo chén (suspension. x. giáo luật số 1333)- thì tạm thời không được phép cử hành bí tích này và các bí tích khác cho đến khi được trao lại năng quyền đầy đủ. (trừ trường hợp khẩn cấp nguy tử thì linh mục - dù đang bị “treo chén” vẫn được phép tha tội cho hối nhân đang lâm nguy mà không tìm được linh mục khác để xưng tội và lãnh phép lành sau hết. (x. giáo luật số 976).

Giáo lý và giáo luật của Giáo Hội cũng dạy phải xưng tội cá nhân với một linh mục như sau: “Thú nhận tội lỗi của mình với vị linh mục là một điều chủ yếu của bí tích Giải tội. Khi xưng tội, các hối nhân phải kể ra tất cả các tội trọng mà mình biết đã phạm, sau khi xét mình cách nghiêm chỉnh, dù các tội này rất kín đáo và chỉ phạm đến hai giới răn sau cùng của bản thập giới; bởi vì các tội này làm cho linh hồn bị trọng thương hơn hết, và nguy hiểm hơn các tội ta phạm mà người khác biết rõ.” (x, SGLGHCG số: 1456; giáo luật số 960).

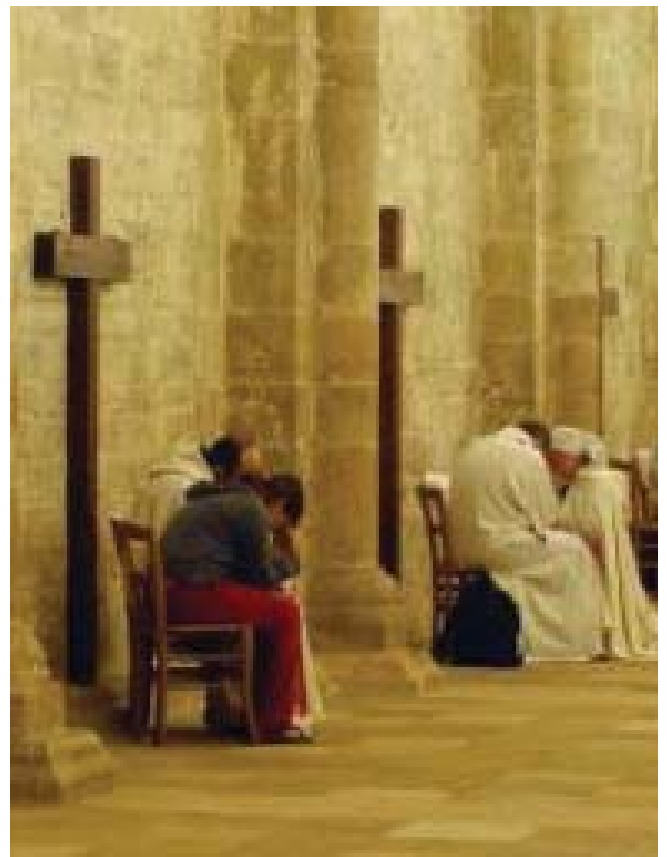
Như thế chắc chắn không thể nói như anh em Tin Lành là chỉ cần xưng tội trực tiếp với Chúa mà không cần qua trung gian của ai. Dĩ nhiên Chúa tha tội khi ta thực tâm sám hối và xin Chúa thứ tha. Nhưng vẫn cần phải xưng tội với một linh mục thay mặt Chúa để tha tội, vì Chúa đã ban quyền ấy cho các Tông Đồ trước tiên và cho Giáo Hội ngày nay.

Nghĩa là khi Giáo Hội thi hành lời Chúa để cử hành các bí tích- cách riêng bí tích Hòa giải để tha tội cho con người nhân danh Chúa Kitô (in persona Christi), thì chúng ta phải nghe và tuân theo ý muốn của Giáo Hội, cũng là ý muốn của Chúa, nghĩa là xưng tội với một linh mục để nhận lãnh ơn tha thứ của Chúa qua trung gian của các thừa tác viên con người là Giám mục và linh mục. Đây là điều các anh em Tin Lành không đồng ý với chúng ta nên họ dạy các tín đồ của họ chỉ cần xưng tội trực tiếp với Chúa mà thôi.

Dĩ nhiên khi ta xưng tội với một linh mục, thì cũng xưng tội với Chúa để xin Người tha thứ cho ta qua trung gian của linh mục. Đây là ý muốn của Chúa Giêsu khi Người trao quyền tha tội cho các Tông Đồ xưa và cho Giáo hội ngày nay. Đó là tất cả ý nghĩa lời Chúa dạy sau đây: “ ai nghe anh em là nghe Thầy. Ai khước từ anh em là khước từ Thầy. Mà ai khước từ Thầy là khước từ Đấng đã sai Thầy.” (Lc 10, 16)

Kinh nghiệm thiêng liêng của mỗi người chúng ta cho ta biết rằng mỗi khi xưng tội - đặc biệt là tội trọng- cách thành thật và với tinh thần sám hối, thì ta cảm thấy nhẹ nhõm và an vui trong tâm hồn, một giác mới lạ của an vui sung sướng nội tâm, khác hẳn với tâm tình sẵn có trước khi xưng tội. Điều này chứng minh cụ thể là Chúa đã tha thứ cho ta qua trung gian của linh mục. Ngược lại, khi có tội trọng hay nhẹ mà chỉ xin Chúa tha thứ nhưng không đi xưng tội, thì không bao giờ cảm nghiệm được sự an vui nội tâm như khi xưng tội với một linh mục và nhận lãnh ơn tha thứ (absolution).

Các anh em tin Lành không thể có được cảm nghiệm thiêng liêng này, dù cho họ có ca tụng lòng thương xót của Chúa đến đâu, có sám hối





nội tâm và xin Chúa tha thứ mà không đi xưng tội như người Công giáo. Họ không đi xưng tội vì trước hết họ không công nhận vai trò trung gian của Giáo Hội trong việc ban phát các ơn sủng của Chúa cho con người, cho nên họ chủ trương đi thẳng tới Chúa là vì vậy.

Vả lại, tất cả các nhánh Tin Lành và Anh Giáo (Anglican Communion) đều không có nguồn gốc Tông Đồ (Apostolic succession) nên không có chức linh mục và giám mục để cử hành hữu hiệu các bí tích quan trọng như thêm sức, Thánh Thể, Hòa giải, xức dầu bệnh nhân và truyền Chức Thánh. Chính vì họ không có chức linh mục hữu hiệu, nên họ không thể có bí tích Thánh Thể và tha tội cho ai được. Đó là lý do tại sao họ chủ trương chỉ cần xưng tội trực tiếp với Chúa, vì họ cho rằng các thừa tác viên con người như linh mục và giám mục không có năng quyền tha tội cho ai như Giáo Hội Công Giáo tin và dạy.

Tóm lại, là người Công giáo, chúng ta phải nghe và thi hành những gì Giáo Hội là Mẹ dạy bảo thay mặt Chúa Kitô để bỏ ra ngoài tai những gì không phù hợp với giáo lý, tín lý, luân lý và phụng vụ của Giáo Hội.

2- Có được xưng tội qua điện thoại không ?

Chắc chắn là không, và Giáo Hội không bao giờ cho phép thực hành này. Lý do là : nó trái với giáo lý về cách xưng tội đòi hỏi hối nhân phải trực tiếp thú nhận các tội mình phạm với một linh mục, là người nhân danh Chúa Kitô (in persona Christi) để nghe và tha tội cho mình (đọc giáo lý trích ở phần trên). Lại nữa, ngay cả việc xem lễ trên truyền hình, cũng chỉ có ích cho các bệnh nhân ở tư gia hay ở nhà thương, không thể đến nhà thờ để dự lễ được với cộng đồng. Xem lễ cách này chỉ giúp thông công với các tín hữu đến nhà thờ dự lễ thực sự, nhưng vẫn thiếu phần hiệp lễ là không được rước Mình Máu Chúa Kitô, như mọi tín hữu đến dự lễ ở nhà thờ. Như thế, người khỏe mạnh không thể xem lễ trên truyền hình như phương tiện chu toàn luật buộc xem lễ ngày Chúa nhật và các ngày lễ trọng.

Tóm lại, muốn hiệp thông Thánh Lễ trọn vẹn thì phải đến nhà thờ để hiệp dâng Thánh Lễ cùng với cộng đoàn đức tin. Thánh Lễ trên truyền hình chỉ dành riêng cho các bệnh nhân mà thôi.

3- Khi nào được xưng tội tập thể (communal confessions) ?

Thông thường thì phải xưng tội cá nhân, nghĩa là xưng tội riêng với một linh mục sau khi đã xét mình nghiêm chỉnh và sám hối nội tâm.

Tuy nhiên, trong thực tế, có những hoàn cảnh mà linh mục không thể giải tội cá nhân cho nhiều người trong một thời lượng hạn chế. Thí dụ, khi có thiên tai, bão lụt, đắm tàu hay động đất gây nguy tử cho nhiều người ở một địa phương nào, khiến linh mục không thể có đủ giờ để nghe từng hối nhân muốn xưng tội trong những hoàn cảnh ấy.

Lại nữa, trong những dịp trọng đại như Lễ Giáng Sinh, Tuần Thánh và Lễ Phục Sinh là những dịp có rất nhiều người muốn xưng tội. Nhưng chỉ có một mình cha xứ phải làm mục vụ cho một giáo xứ lớn hay nhiều xứ nhỏ họp lại, thì không thể nào giải tội cá nhân cho một số lớn hối nhân trong một thời gian ngắn được. Do đó, vì nhu cầu mục vụ và vì lợi ích thiêng

liêng của giáo dân, linh mục được phép cử hành bí tích hòa giải tập thể. Nghĩa là cho gom giáo dân lại và giúp họ xét mình, thống hối ăn năn, rồi ban phép tha tội tập thể cho họ. Nhưng việc này phải được phép trước của giám mục giáo phận. Vì thế, ở mỗi giáo phận, giám mục địa phận sẽ cho phép trường hợp nào có thể giải tội tập thể. Nghĩa là, linh mục không thể tự ý giải tội tập thể mà không có phép của giám mục giáo phận; trừ trường hợp nguy tử như đắm tàu, động đất, chiến tranh, khiến nhiều người- trong đó có người công giáo- có thể chết mà không kịp xưng tội cá nhân. Nên nếu linh mục có mặt, thì được phép giải tội tập thể cho các tín hữu công giáo trong cơn nguy tử đó. Nhưng dù được tha tội tập thể trong những trường hợp trên, nếu ai xét mình có tội trọng thì- sau khi qua cơn nguy biến- vẫn buộc phải xưng tội cá nhân sau đó với linh mục. (giáo luật số 961-62).

Ước mong những giải đáp trên đây thỏa mãn các câu hỏi đặt ra.

Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn



30 câu hỏi đặt ra cho con cái để khơi mào câu chuyện

Thay vì hỏi chung chung “ngày hôm nay của con như thế nào?”, thì nên hỏi chi tiết hơn, chẳng hạn “chuyện gì làm cho con cười hôm nay?”.

Sau đây là 30 câu hỏi để kéo sự chú ý và giúp con cái thổ lộ các chuyện xảy ra trong ngày cho cha mẹ nghe. Những câu hỏi đơn giản mà nhiều khi cha mẹ không nghĩ ra.

Sau một ngày dài ở trường, tất cả trẻ con gần như không còn muốn kể chuyện gì của mình, câu hỏi chung chung không làm cho các em hứng thú trao đổi. Nhưng nếu mỗi buổi chiều các bạn hỏi con cái các câu hỏi cụ thể, các bạn sẽ thấy

sự khác biệt.

Sau đây là 30 câu hỏi để khơi mào cho một cuộc nói chuyện với con cái:

Cái gì làm cho con cười hôm nay?

Con có thấy ai làm một chuyện gì không tốt cho người khác không?

Có phải tất cả các em bé đều có bạn để chơi trong giờ ra chơi không?

Hôm nay có bạn nào khóc ở trường không?

Con có làm một cái gì sáng tạo hôm nay không?

Các con thích trò chơi nào trong giờ ra chơi?

Chuyện gì tốt nhất xảy ra cho con hôm nay?

Con có giúp ai hôm nay không?
Con có cảm ơn ai hôm nay không?
Có chuyện gì xảy ra ở trường mà con không hiểu không?
Có ai làm một cái gì mà con ngưỡng mộ không?
Có ai cảm thấy bối rối ở trường hôm nay không?
Cô giáo có phạt ai không?
Con cho con bao nhiêu điểm hôm nay?
Có lúc nào con tỏ ra can đảm không?
Con có lo vì con cần một cái gì không?
Đâu là luật mà con thấy khó tôn trọng nhất cho ngày hôm nay?
Con chỉ cho mẹ/cha một cái gì mà mẹ/cha chưa biết.
Nếu con muốn thay đổi một cái gì cho ngày hôm nay, con sẽ thay đổi chuyện gì?
Con có chuyện gì lo không? Con muốn mình nói chuyện này không?

Con có chia sẻ kẹo với ai hay có ai chia sẻ với con cái gì không?
Cái gì làm cho con hạnh phúc hôm nay?
Khi nào con cảm thấy con hãnh diện về con?
Cái gì làm cho con cảm thấy mình được thương?
Con học chữ mới nào hôm nay?
Nếu con muốn ngồi gần bạn nào trong lớp, đó là ai và tại sao?
Có chỗ nào con thích, có chỗ nào con ghét ở trường không?
Nếu con làm thầy giáo một ngày, con sẽ dạy gì cho học trò?
Con nghĩ chuyện gì sẽ làm cho trường được cải thiện?
Con muốn nói chuyện với ai nhiều nhất ở trường?

Marta An Nguyễn dịch

Nguồn: Phanxico.vn

Dạy đạo cho con cái có phải là tẩy não chúng?

Trong một nghiên cứu gần đây cho thấy, các cha mẹ ngày nay không muốn dạy đạo cho con vì sợ đóng khung chúng. Nhưng mọi hiểu biết đều tự do! Bình luận viên người Mỹ của chúng tôi đưa ba lý do cần thiết để cho trẻ em biết Chúa Giêsu.

Ngày nay rất nhiều cha mẹ từ chối không dạy đạo cho con dưới bất cứ hình thức nào. Họ tuyên bố: “Tôi muốn con cái chúng tôi có thể có ý kiến riêng của chúng về tôn giáo mà không bị áp lực của tôi”. Một mặt, tôi có thể hiểu: cũng những cha mẹ này, việc dạy đạo của chính họ đã nói lên rất nhiều điều. Họ có kinh nghiệm không tốt về các linh mục độc tài lái nhải giảng đạo cho họ từ khi họ còn rất nhỏ, với những nguyên tắc đạo đức rất nghiêm ngặt và không được phép tranh luận. Kết quả là khi thành người lớn, họ chạy trốn tôn giáo xa nhất có thể. Dù, theo chỗ tôi được biết, một số vẫn luôn cởi mở với đời sống thiêng liêng, nhưng họ khó chấp nhận một loại tôn giáo có hệ thống, họ không muốn bắt trẻ

con tin những gì họ đã tin. Đối với họ, như thế họ là cha mẹ không tốt.

Cá nhân tôi, việc dạy đạo của tôi là tốt và tôi biết đó là trường hợp của nhiều cha mẹ khác. Dù trong số những cha mẹ này, một vài người thỉnh thoảng có cảm tưởng dạy đạo cho con là thực thi một hình thức kiểm soát nào đó trên chúng. Cảm tưởng này gần như là khuynh hướng nổi trội. Gần đây trên trang mạng tranh luận debate.org có một



cuộc thăm dò đặt ra câu hỏi: “Dạy đạo cho con cái có phải là tầy nã?” Câu trả lời “đúng” 86% đè bẹp tất cả: Đúng, chúng tôi tầy nã con cái khi nói với chúng về đức tin!

Là cha mẹ của năm đứa con, vợ tôi và tôi đối diện với vấn đề này mỗi ngày. Chúng tôi phải dạy chúng cầu nguyện không?

Dạy chúng đọc Thánh Kinh không? Ghi tên cho chúng học giáo lý và cho chúng rước lễ lần đầu không? Với chúng tôi, câu trả lời không bao giờ có chút nghi ngờ: Đương nhiên là dạy!

Sau đây là các lý do mà chúng ta phải dạy đức tin cho con cái mình mà không tầy nã chúng.

Để chúng học nhằm có những chọn lựa thích đáng

Thường người ta nghĩ tôn giáo ngăn không cho tín hữu suy nghĩ một cách hợp lý. Vì thành kiến này mà các cha mẹ cho rằng, dạy đạo cho con là làm hại cho khả năng suy nghĩ trong sáng, làm chúng không có những chọn lựa tốt. Để chỉ nói về công giáo là tôn giáo của chúng tôi, tôi cho rằng, xem đức tin không tương hợp với lý lẽ là sai lầm. Ngược lại, đạo công giáo khuyến khích phải dùng đến lý lẽ. Đức Giáo hoàng Gioan-Phaolô II có một cách diễn tả rất hay khi ngài nói: “Đức tin và lý lẽ như hai đôi cánh, giúp tinh thần con người bay cao lên”.

Nuôi dạy con cái trong đức tin không làm hại khả năng chọn lựa hợp lý của chúng. Ngược lại là đằng khác: không nói với chúng về đức tin là hạn chế khả năng chọn lựa con đường riêng của chúng. Joe Heschmeyer, một chủng sinh người Mỹ diễn tả ý này trong một bài viết trên trang blog của anh: “Nếu bạn có con và bạn quyết định không nói về đạo cho con nghe (để chúng có thể



có chọn lựa cho chính chúng khi lớn lên) thì bạn sẽ là một cha mẹ rất xấu.”

Nhiệm vụ chính của chúng ta trong vai trò làm cha mẹ là hướng dẫn con cái, mở ra cho chúng nhiều bối cảnh. Chúng ta dạy cho chúng ăn uống lành mạnh, tôn trọng người khác, biết đối xử ở nơi công cộng. Chúng ta gửi con cái đến trường, ghi tên cho chúng học thể thao, chia sẻ với chúng các sinh hoạt giải trí của chúng ta. Sau này khi chúng là người lớn, chúng sẽ có trong tay nguồn chất liệu giúp chúng xây dựng đời sống, với những chọn lựa riêng của chúng. Nhưng nếu chúng ta từ chối không dạy chuyện này, không dạy chuyện kia sợ tạo ảnh hưởng trên chúng, thì chúng ta làm hại đi khả năng suy nghĩ hợp lý của chúng, chúng sẽ thấy mình bị giới hạn, không chuẩn bị đủ cho cuộc sống. Tại sao với tôn giáo, chúng ta lại làm khác đi? Điều quan trọng là phải làm cho con cái quen thuộc với tôn giáo để khi chúng lớn lên, chúng có các nền tảng cần thiết để tạo cho mình một đường lối giữ đạo riêng.

Để chúng biết thế nào là một cộng đoàn đích thực

Đôi khi tôi tự hỏi, chúng ta có quên đi tầm quan trọng của cộng đoàn không, cộng đoàn đã hình thành tuổi thơ ấu của chúng ta. Các truyền thống tôn giáo đã góp phần xây dựng chúng ta. Chúng giúp chúng ta biết mình là ai và cho chúng ta sự vững chắc cần thiết để chúng ta tự

bay với đôi cánh của mình, biết rằng nếu chúng ta rơi, thì cộng đoàn tín hữu luôn ở đó để nâng đỡ chúng ta. Không có cộng đoàn này, chúng ta sẽ thấy mình cô độc, sợ không dám có một chỗ trong thế giới này.

Cá nhân tôi, tôi được nuôi dạy theo truyền thống tin lành chứ không phải công giáo, nhưng chính cộng đoàn tin lành đã cho tôi các nền tảng vững chắc để sau đó tôi có chọn lựa riêng của mình. Bây giờ, tôi rất biết ơn giáo dục tôn giáo mà cha mẹ đã dạy cho tôi.

Để trẻ con biết chúng được yêu

Tôi thật sự muốn làm người cha tốt nhất có thể cho các con tôi, nhưng nhiều ngày tôi “không làm được”: tôi hết quá nhiều, tôi không đủ sức chơi với chúng, tôi không nói lên được tình thương của tôi với chúng. Khổ thay, đó là một phần trong thân phận con người, và nếu mình có làm tốt hơn thì mình cũng không ở trên tầm cao mong muốn. Nếu mình chấp nhận, cha mẹ là không hoàn hảo, có những lúc tôi quá giận con, hay chúng có cảm tưởng tôi không hiểu chúng, khi tôi không thương chúng như chúng đáng được thương, thì ai sẽ mang đến cho chúng cái chúng cần? Chỉ có một câu trả lời: Chúa.

Tình yêu của Chúa là trọn hảo. Chúa là người cha trọn hảo mà tôi không phải. Tôi muốn các con tôi hiểu, chúng được yêu thương vô điều kiện dù quan hệ giữa chúng tôi không phải lúc nào cũng tốt. Dù các khó khăn chúng sẽ gặp khi lớn lên, nhưng chúng sẽ luôn có quan hệ trung thành và ổn định với Thiên Chúa, Đấng yêu thương chúng. Là cha mẹ, bổn phận của tôi là làm cho con cái biết quan hệ này và giúp chúng vun trồng nó. Sau đó chúng có tự do để chọn lựa một con đường cho mình. Đó là điều cha mẹ tôi đã làm và tôi rất biết ơn họ. Bây giờ đến lượt tôi, tôi truyền lại món quà quý giá này cho thế hệ sau của tôi.

Marta An Nguyễn dịch

Tác giả là mục sư tin lành, trở lại

đạo công giáo và đã được thụ phong linh mục ngày 8 tháng 12-2016.

Michael Rennie là cha của năm đứa con

Lập gia đình, cha gia đình, viết xã luận trên trang Aleteia... và linh mục gần đây!

<http://phanxico.vn/2017/01/08/lap-gia-dinh-cha-gia-dinh-viet-xa-luan-tren-trang-aleteia-va-linh-muc-gan-day/>



Phông vấn độc quyền ĐTGM Nguyễn Chí Linh của Église d'Asie về tình hình Giáo Hội tại Việt Nam

Theo nhận định ngày 3 tháng 7 của Église d'Asie, tổng giáo phận Huế đang là tâm điểm thời sự Việt Nam, sau khi một nhóm gồm 150 người tấn công Đan Viện Thiên An của Dòng Biển Đức ngày 28 tháng Sáu vừa qua. Đức Cha Giuse Nguyễn Chí Linh, 67 tuổi, là Tổng Giám Mục của Huế từ ngày 29 tháng 10 năm ngoái và là chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam từ ngày 5 tháng 10 cùng năm. Nhân dịp tới Paris, ngài đã chấp nhận trả lời các câu hỏi của ban biên tập Église d'Asie.

Eglises d'Asie : Thứ Tư, 28 tháng Sáu vừa rồi, một nhóm 150 người đã xâm nhập tài sản của đan viện Biển Đức Thiên An, tọa lạc cách Huế mấy kilômét, và đã phá hủy một tượng Chúa Kitô trên Thập Giá. Đây không phải là lần đầu tiên những bạo lực như thế đã diễn ra, các bạo lực này đã có trong khuôn khổ cuộc tranh chấp ruộng đất ngày xưa. Đức Cha có thể giải thích cho chúng con biết tình hình được không?

Đức Cha Giuse Nguyễn Chí Linh : Trước đây, Đan Viện có một khu đất diện tích khoảng 107 mẫu tây. Nhưng Bộ Dân Luật Việt Nam không thừa nhận quyền tư hữu. Thành thử, các nhà cầm quyền không thừa nhận quyền sở hữu của đan viện đối với khu đất này.

Vụ tranh cãi này đã bắt đầu từ một thập niên qua; nó đã trở thành một cuộc tranh cãi thực sự. Các nhà cầm quyền đã ăn cắp tài sản của các đan sĩ, tức khu đất này, để bán cho các doanh nghiệp ngoại quốc, các doanh nghiệp du lịch [Chú thích của ban biên tập: các nhà cầm quyền chiếm 50 mẫu tây, để làm một công viên giải trí]. Và rồi, đây là cách họ làm thế: nhà cầm quyền muốn tạo thế dễ dàng cho việc đầu tư của các doanh nghiệp, cả địa phương lẫn ngoại quốc, nên đã bán các tài sản này đi. Họ chế giễu quyền lợi của các tổ chức tôn giáo, và, trong trường hợp này, các quyền lợi của Đan Viện.

Người Công Giáo của tổng giáo phận Huế là thiểu số và vẫn còn bị thương tích bởi các vụ

tàn sát diễn ra trong cuộc Tấn Công Tết [Chú thích của ban biên tập: cuộc tấn công bất ngờ của các cán binh Bắc Việt nhân dịp Tết năm 1968; trong thành phố này, các trận chiến đặc biệt lâu dài, chúng kéo dài 28 ngày, và sát hại nhiều người], nên không ai dám lên tiếng. Người ta



để các đan sĩ phải tự xoay xở lấy. Và nhà cầm quyền dân sự mặc tình muốn làm gì thì làm. Tôi đã viếng Đan Viện [ngày 16 tháng Sáu vừa qua], và các đan sĩ cho rằng tòa tổng giám mục nên nâng đỡ việc đòi lại đất đai của họ. Tôi đoán rằng các đan sĩ đã dựng lại cây thập giá [ngày 26 tháng Sáu, 2017], điều này đã gây ra một phản ứng, có tính bạo lực, về phía nhà cầm quyền [ngày 28 tháng Sáu]. Các ông biết đấy, ở xứ này, 77% các vụ tranh chấp liên quan tới đất đai.

Hỏi: Cũng trong tuần này, một “blogger” Công Giáo Việt Pháp, Ông Phạm Minh Hoàng, đã bị tước mất quốc tịch và bị đuổi khỏi xứ sở. Ngày 29 tháng Sáu, một “blogger” Công Giáo, Bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, thường được biết nhiều hơn dưới tên “Mẹ Nấm”, đã bị kết án 10 năm tù vì đã “tuyên truyền chống chính phủ Cộng Sản”. Cha Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong, cha xứ Giáo Xứ Thái Hà, ở Hà Nội, một linh mục dấn thân, nhất là trong các vấn đề đất đai, đã bị cấm rời lãnh thổ, trong khi ngài có việc phải qua Úc. Tất cả những điều này gợi ý gì với Đức Cha?

Trả lời: Chế độ Cộng Sản luôn là một chế độ độc tài, nên các nhà cầm quyền có khuynh hướng đàn áp các tiếng nói đối lập. Các “bloggers” bị coi như những người khiêu khích, chuyên xúi giục các vụ nổi loạn.

Cha Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong đã bị trừng phạt vì tác phong chống cộng sản của ngài. Trong các bài nói của ngài, trong các bài giảng của ngài, ngài thường hay kết án các nhà cầm quyền. Điều này từ lâu khiến ngài ở trong sổ bị theo dõi của Công An. Thành thử đây không phải là lần đầu tiên. Nhiều người đối lập đã bị trừng phạt như thế để họ không nói xấu chế độ với người ngoại quốc.

Hỏi: Các linh mục tự động viên mình ủng hộ các người Việt Nam chịu ảnh hưởng của thảm họa môi trường do doanh nghiệp Formosa khiêu khích tạo ra đã bị biến thành đối tượng để đe dọa. Các cuộc biểu tình đã bị dẹp tan một cách dã man. Mới đây, ban biên tập của Église d’Asie đã gặp Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, người hướng dẫn một phái đoàn qua Âu Châu để miễn cảm hóa dư luận quốc tế lấy thảm họa môi trường



này làm chủ đề. Hội Đồng Giám Mục cũng đã lên tiếng công bố. Tình trạng môi trường có diễn biến ở Việt Nam không?

Đáp: Không có gì đã thay đổi. Vì chính phủ luôn luôn sợ phải thừa nhận sự thật liên quan tới vụ tai tiếng Formosa. Nhưng từ trước đến nay, họ nhìn nhận rằng đây là một thảm họa và nhận định rằng Việt Nam chưa có đủ trải nghiệm để xử lý các vụ việc như thế. Xứ sở chưa có đủ chuyên viên, và đây là cái giá rất cao mà xứ sở phải trả.

Liên quan đến việc bồi thường, người ta luôn đương đầu với cùng một vấn đề tham nhũng. Số tiền không cao lắm, vì các thiên kiến sẵn có, và bị các nhà cầm quyền dân sự bác bỏ. Vả lại, theo tin đồn, chính người Trung Quốc đầu tư; người Đài Loan chỉ là những người cho mượn tên mà thôi.

Còn về Đức Cha Hợp, ngài đã làm phật lòng các nhà hữu trách của Phòng Tôn Giáo Sự Vụ rất mạnh. Những người này đã đề nghị “miễn chấp” (excuser) cho Đức Cha Hợp. Nghĩa là họ mong Tòa Thánh triệu Đức Cha Hợp về Rôma, hoặc gửi ngài đi nghỉ dưỡng.

Hội Đồng Giám Mục gần đây đã gửi “các nhận xét thành thực và thẳng thắn” của mình liên quan đến Đạo Luật về các tín ngưỡng và tôn giáo, ngày 1 tháng Sáu vừa qua, lên các nhà cầm quyền.

Nói một cách tổng quát, với đạo luật này, người ta thấy nhiều thụt lùi, chứ không phải tiến bộ; chúng tôi không luôn được hưởng sự tự do đích thực. Thí dụ, có nhiều lãnh vực trong đó

Giáo Hội không có quyền dấn thân vào, như sức khỏe, giáo dục, v.v... Người ta vẫn chưa ra khỏi não trạng của hệ thống gọi là “xin cho” [Ghi chú của ban biên tập: kiểu nói này mô tả sự kiện: Giáo Hội tự thấy mình có nghĩa vụ phải xin phép đối với tất cả mọi việc mình làm, chế độ ở địa phương có ban phép ấy hay không là tùy ở họ].



Đây là mối thất vọng, được các tôn giáo khác chia sẻ, mặc dù không công khai nói ra. Dù sao, các tôn giáo này cũng hỗ trợ Hội Đồng Giám Mục.

Hỏi: Còn về việc cử nhiệm các giám mục, từ trước đến nay, quý Đức Cha có được tự do không?

Đáp: Không, không hề có. Nhà Nước không có quyền đề cử một giám mục, nhưng họ có quyền từ chối một vụ bổ nhiệm. Khi một ứng viên được đề cử làm giám mục, họ cần sự chấp thuận của Nhà Nước. Trên thực tế, không có quá nhiều vấn đề liên quan đến việc bổ nhiệm tại các giáo phận ở tỉnh. Nhưng có vấn đề với việc bổ nhiệm giám mục ở ba tổng giáo phận Hà Nội, Huế và Sài Gòn.

Hỏi: Ngày 29 tháng Sáu, Đức Cha đã ở Rôma.

Đáp: Mới đây, tôi được bổ nhiệm làm Tổng Giám Mục Huế [ngày 29 tháng 10 năm ngoái]. Trong truyền thống của Giáo Hội Công Giáo, các tân Tổng Giám Mục tới Rôma để lãnh dây palium từ tay Đức Giáo Hoàng. Nghi lễ này diễn ra ngày 29 tháng Sáu, dịp Lễ Hai Thánh Phêrô và Phaolô. Ba mươi sáu Tổng Giám Mục đã nhận dây pallium năm nay.

Đối với tôi, đó là một niềm vui lớn. Một cách hết sức hữu hình, người ta cảm thức được sự hiệp thông của Giáo Hội hoàn vũ. Điều này gây ấn

tượng hết sức. Và có nhiều khách mời: đại diện của các tôn giáo khác, hồi giáo, chính thống giáo, các nghi lễ đặc biệt, cả các nhà ngoại giao nữa, đủ các cấp, và cả các thủ tướng nữa. Bầu khí rất “hoàn cầu”. Tất cả đã được Đức Giáo Hoàng Phanxicô hoàn cầu hóa.

Hỏi: Hôm trước đó, tức ngày 28 tháng Sáu, Đức Giáo Hoàng đã bổ nhiệm 5 vị Hồng Y, trong đó, có Đức Cha Louis-Marie Ling Mangkhanek-houn, giám mục Paksé, ở Lào. Một vài tháng sau khi 17 vị tử đạo của Lào được phong chân phúc. Một nguồn hân hoan?

Đáp: Tôi chia sẻ niềm vui của Giáo Hội Lào vì đây là các vị tử đạo đầu tiên được phong chân phúc. Tôi đã ở Vạn Tượng để dự lễ ấy vì, trong số các vị được phong chân phúc, có một linh mục của giáo phận cũ của tôi là Thanh Hóa, Cha Thọ Tiến. Ngài vốn là thành viên của linh mục đoàn Thanh Hóa.

Ở Việt Nam, diễn trình phong chân phúc cho Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận đang diễn tiến tốt đẹp.

Đức Hồng Y Thuận đã được nâng lên bậc đáng kính. Ngài là giám mục cũ của tôi ở Nha Trang, một đại biểu chân chính của Giáo Hội lúc ấy. Tôi hãnh diện về ngài và tôi cũng hãnh diện về sự thăng tiến thiêng liêng của ngài.

Hỏi: Năm 2018, Giáo Hội Việt Nam sẽ mừng 30 năm lễ phong chân phúc cho các vị tử đạo của mình. Quý vị sẽ chuẩn bị việc này ra sao?

Đáp: Hiện nay, các cử hành đã được tổ chức, liên kết với việc các giám mục viếng mộ hai Thánh Phêrô và Phaolô (ad limina) ở Rôma hồi tháng ba vừa rồi. Chắc chắn sẽ có những cuộc cử hành và buổi cầu nguyện lớn lao; người ta sẽ cố gắng làm nổi bật đời sống và tiểu sử các vị tử đạo. Các nghi lễ này sẽ luôn nhắm tới người trẻ.

Về người trẻ, các Ngày Giới Trẻ Á Châu sẽ diễn ra tại Nam Dương vào mùa hè này.

Đối với người trẻ Việt Nam, có vấn đề lớn về ngôn ngữ vì đa số không hiểu tiếng Anh hay tiếng Pháp. Nhưng Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Viên, giám mục phụ tá của Vinh, người chịu trách nhiệm mục vụ giới trẻ, đang tổ chức một nhóm người Việt tham dự các Ngày Giới Trẻ nói trên.

Hỏi: Miến Điện và Tòa Thánh đã chính thức thiết lập các liên hệ ngoại giao nhân cuộc gặp gỡ ở Vatican giữa Tòa Thánh và Aung San Suu Kyi, Cố Vấn Nhà Nước Miến Điện, ngày 4 tháng 5 vừa qua. Liệu việc này có một tác động nào đối với sự hiện diện của vị đại diện không thường trực của Tòa Thánh tại Việt Nam không?

Đáp: Cho tới nay, người ta có thể nói chúng tôi khá thất vọng: chúng tôi vốn mong đợi nhiều ở giây phút trong đó Việt Nam sẽ tạo được các liên hệ ngoại giao với Tòa Thánh ở cấp sứ thần. Nhưng vị đại diện của Tòa Thánh ở Việt Nam, Đức Cha Leopoldo Girelli, không luôn được quyền cư ngụ thường trực ở Việt Nam. Ngài luôn là “đại diện không thường trú của Tòa Thánh ở Việt Nam”; ngài ở Tân Gia Ba và chỉ có quyền ở Việt Nam một tháng rồi phải rời xứ sở.

Mọi di chuyển của ngài ở Việt Nam phải được chấp thuận, được bộ ngoại giao của Việt Nam cho phép. Sự trông chờ của chúng tôi có chừng mực,

nhưng chính phủ không dám tiến tới nếu không có sự bảo lãnh của các nhà cầm quyền Trung Hoa. Trong lúc tình thế bị trở ngại, người ta luôn kiểm soát để khước từ sự hiện diện thường trực của Đức Cha Girelli ở Việt Nam.

Hỏi: Từ ngày 5 tháng 10 năm 2016, Đức Cha là chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam. Hôm trước ngày Đức Cha được bầu, Nguyễn Thiện Nhân, chủ tịch Ủy Ban Trung Ương Mặt Trận Yêu Nước, và là thành viên của cấp chính trị cao nhất của Đảng, tức Bộ Chính Trị, đã tới chào thăm Đức Cha. Đức Cha có những mối liên hệ nào với các nhà cầm quyền trung ương?

Đáp: Cuộc viếng thăm của Nguyễn Thiện Nhân diễn ra dưới sự chủ tọa của Đức Cha Phaolô Bùi Văn Đọc, Tổng Giám Mục Sài Gòn. Tôi không biết có phải ngài mời ông ấy hay đó là sáng kiến của Nguyễn Thiện Nhân. Nhưng các cuộc viếng thăm này không được chào đón trong khuôn khổ hội đồng giám mục.

Tôi không dấu giếm điều gì, tôi phát biểu điều tôi suy nghĩ. Chúng tôi ít dè dặt hơn trước. Chúng tôi được tự do hơn. Và các thế hệ trẻ, thành viên của Đảng, thành viên của chính phủ, được thông tri nhiều hơn trước, cởi mở hơn. Họ ra khỏi xứ sở và có cơ hội quan sát cách xử lý các vụ việc tôn giáo ở các nước khác. Các não trạng, cách suy nghĩ đã diễn biến, thay đổi.

Hỏi: Giáo Hội ở Việt Nam xử sự ra sao?

Đáp: Tôi lạc quan vì, sau một thời kỳ lâu dài





1975], chúng tôi vốn có hai đại học Công Giáo [ở Đà Lạt và ở Sài Gòn]. Tất cả đã bị người Cộng Sản cấm, đóng cửa; các chủng viện và các đại học bị trưng dụng. Nên đây không phải là một điều mới mẻ gì, chỉ là việc phục hồi điều chúng tôi đã mất trong mấy chục năm qua mà thôi.

chung sống, các thành phần xã hội đã tìm cách xích lại gần nhau. Người Cộng Sản và Người Công Giáo hiểu nhau tốt hơn trước khá nhiều.

Người Công Giáo ngày càng ít bị ngờ vực hơn. Trước đây, người ta quá bị điều khiển bởi điều tuyên truyền dạy. Từ nay, người ta có khả thể quan sát bằng chính mắt mình, và họ đã khám phá ra rằng người Công Giáo không xấu như trước đây người ta vốn nghĩ. Và rồi, việc làm chứng của người Công Giáo trở nên mỗi ngày một tích cực hơn. Thù ghét và oán hận đã giảm đi. Các liên hệ ngày càng thân ái hơn.

Phải can đảm lắm mới vượt qua được giai đoạn đó. Phải kiên nhẫn, người ta không thể thay đổi được xứ sở trong 5 phút.

Hỏi: Đức Cha có thể cho chúng con biết thêm về Học Viện Công Giáo Việt Nam không?

Đáp: Nó đã được khai giảng ngày 14 tháng 9 năm ngoái, các kỳ thi tuyển cho khóa học mới đã diễn ra trong các ngày 7 và 8 tháng Sáu vừa rồi.

Đức Cha Đinh Đức Đạo, của giáo phận Xuân Lộc, là viện trưởng của học viện Công Giáo này. Chúng tôi có nhiều hy vọng nhưng, vào lúc này, chúng tôi chưa thành công tạo được nơi chốn: chưa có đất, nên phải thuê một ngôi trường và bắt đầu với một lớp duy nhất. Chúng tôi cũng chưa có đủ các giáo sư chuyên môn, và các sinh viên chưa đạt trình độ mong muốn. Cần chờ đợi thêm một chút, với thời gian, mọi sự sẽ tốt hơn thôi.

Trước khi người Cộng Sản nắm quyền [năm

Hỏi: Còn ơn gọi, cả linh mục lẫn đời sống tu trì, thì sao?

Đáp: Các ơn gọi này hiện khá dư dật tại Việt Nam. Bất kể trong các chủng viện hay trong các hội dòng. Người ta đã nhận được một chút tự do nào đó trong việc tổ chức sinh hoạt của các trung tâm đào tạo. Trước đây, người ta áp dụng một thứ chính trị chỉ tiêu (quota): để gửi một người trẻ vào chủng viện, cần phải có sự chuẩn y của Nhà Nước. Mỗi giáo phận có quyền gửi sáu hoặc tám ứng viên, mỗi hai năm. Thứ chính trị này vẫn còn trên lý thuyết nhưng không bị áp dụng nữa.

Trước đây, người ta cũng không có quyền gửi các linh mục hay các nữ tu ra nước ngoài để được đào tạo thành các nhà đào tạo; nay, người ta có thể xuất ngoại khá dễ dàng. Đó chính là niềm hy vọng của chúng tôi. Ước mong những người từ ngoại quốc trở về để làm việc trong các trung tâm đào tạo của chúng tôi và dần dần, từng chút một, cải thiện phẩm chất của việc đào tạo này.

Hỏi: Còn về vị trí của giáo dân trong lòng cộng đồng Công Giáo?

Đáp: Nói chung, việc tham gia của các giáo dân rất được các mục tử đánh giá cao. Đặc biệt khi họ dấn thân không điều kiện, nhất là tại các giáo xứ miền quê. Họ làm việc dễ dàng và không công, hoàn toàn tự nguyện. Thậm chí, đôi khi, còn có quá nhiều thiện nguyện viên. Mọi người

đều khả dụng. Đó là cảm thức của Giáo Hội ở Việt Nam. Bản thân tôi, tôi đánh giá cao việc tham dự của các giáo dân.

Điều chúng tôi chưa có thể làm được là đào tạo các giáo dân; các điều kiện thuận lợi cho việc đào tạo họ vẫn chưa thu thập được. Đây là điều chúng tôi phải tiến tới chỗ làm được trong tương lai.

Hỏi: Ngày 20 tháng 12 tới, Đức Cha sẽ cử hành 25 năm thụ phong linh mục. Trong 25 năm này, nhiều điều đã thay đổi ở Việt Nam.

Đáp: Vâng, nhiều điều đã thay đổi, trong một chiều hướng nhất định tích cực, về mọi phương diện. Đối với tôi, điều này rất có ý nghĩa, vì Chúa Quan Phòng đã dẫn dắt chúng tôi, đã giúp đỡ chúng tôi vượt qua mọi khó khăn của Lịch Sử, vượt thắng mọi điều bất tiện mà thế hệ chúng tôi từng biết.

Hai mươi lăm năm linh mục, đây là một dịp tạ ơn Thiên Chúa cho Giáo Hội nói chung và cho chính bản thân tôi. Tôi đã phải chờ đợi chức linh mục trong 16 năm trời. Tôi chỉ được thụ phong linh mục ở tuổi 42. Tuổi ấy quá già đối với một linh mục ở Việt Nam! Thông thường, người ta được thụ phong ở tuổi 27, 28 hay 29, cùng lắm thì 30 là tối đa. Tôi, tôi đã phải chờ đợi quá lâu. Khi được thụ phong, tôi hoàn toàn thỏa mãn, điều này quá đủ đối với tôi. Tôi chỉ chờ đợi có thể. Tôi không bao giờ dám nghĩ tới một đoạn đường xa hơn; thời gian qua đi thật nhanh, đã tới lễ cưới bạc rồi. Quả tình là một lễ cưới, tôi hết sức hân hoan.

(Nguồn: Eglises d'Asie, 3 tháng Bảy 2017)

Vũ Văn An

Tự do Tôn giáo tại Việt Nam nhìn từ bài phỏng vấn Đức Cha Chủ tịch HĐGM

Ngày 3/7/2017 vừa qua, sau khi cùng 30 vị Tổng Giám mục khác nhận dây Pallium vào ngày lễ thánh Phêrô và thánh Phaolô Tông đồ (29/6/2017), trong chuyến công du tại Paris sau đó, Đức Tổng Giám mục Giuse Nguyễn Chí Linh, Tổng Giám mục Tổng Giáo phận Huế, hiện đang là Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam, đã trả lời phỏng vấn từ L'Église d'Asie.

Ấn tượng ban đầu

Bài phỏng vấn ngay lập tức đã gây ấn tượng mạnh trong công luận nói chung, cách riêng đối với cộng đồng giáo dân Công giáo Việt Nam.

Đây được coi là bài phỏng vấn rất trung thực, khá thẳng thắn và không e dè về hiện tình đất nước Việt Nam, từ cả hai phía người hỏi cũng như người trả lời.

Nhiều vấn đề có thể không lạ với những người luôn quan tâm tới Giáo hội, nhưng vẫn sẽ rất lạ

đối với đại bộ phận người dân nói chung, cách riêng đối với các giáo dân Công giáo, đã được Đức Tổng Giám mục trả lời không úp mở, như: tương quan giữa Tòa Thánh và Việt Nam, vai trò của Đức Tổng Giám mục Leopoldo Girelli; vụ việc xảy ra tại Đan viện Thiên an; nguyên nhân thiếu vắng sự hiệp thông giữa các giáo xứ tại Huế với các đan sĩ Thiên an; vụ việc các bloggers



hay các linh mục bị cấm xuất cảnh; thảm họa môi trường biển miền Trung; những can thiệp từ phía nhà nước ép Hội đồng Giám mục không tái bổ nhiệm Đức Cha Nguyễn Thái Hợp vào Ủy ban Công lý và Hòa bình cùng với lời đề nghị khiêm nhã cho ngài nghỉ hưu hoặc chuyển chuyển khỏi địa phận Vinh; những chuyến



viếng thăm chưa bao giờ được Hội đồng Giám mục chào đón của các quan chức nhà nước vào các kỳ họp Hội đồng Giám mục; đặc biệt là việc can thiệp quá sâu của nhà nước vào tiến trình bổ nhiệm các giám mục tại các giáo phận...

Những vi phạm quyền tự do tôn giáo

Có thể nói, đây là lần đầu tiên một vị đại diện Hội đồng Giám mục chính thức công khai trên công luận những tin tức trước đây thường bị coi là nhạy cảm về mặt chính trị, trong đó có các vấn đề liên quan tới quyền tự do tôn giáo.

Nếu chỉ đọc tiêu đề bài phỏng vấn trên L'Église d'Asie, rằng “đã có sự nòng ắm hơn trước đây trong mối quan hệ giữa Giáo hội và Nhà nước”, thì người đọc có cảm tưởng đang có một sự lạc quan không thực tế trong nhãn quan của vị lãnh đạo cao nhất của Giáo hội Công giáo Việt Nam.

Trong thực tế, mặc dù ghi nhận đã có sự “nòng ắm”, “cởi mở” và “hiểu biết” hơn của một số lãnh đạo nhà nước trong lãnh vực tôn giáo, nhưng về cơ bản, Đức Tổng Giám mục vẫn cho thấy, trong thực tế, không có tự do tôn giáo tại Việt Nam.

Kể lại câu chuyện 16 năm chờ đợi và chỉ được chịu chức linh mục vào năm 1992 khi đã ở tuổi 42 - một độ tuổi quá già so với bình thường,

cùng với những khó khăn xảy đến cho Giáo hội vào thời điểm hiện tại với Đan Viện Thiên An, Đức Tổng Giám mục đã khéo léo cho độc giả thấy việc vi phạm quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam đã là hệ thống.

Theo Đức Tổng Giám mục, tự do tôn giáo ở Việt Nam vẫn là thứ tự do dưới chiếc vòng kim cô “xin-cho” nhưng nay được nhà nước mặc cho một tên gọi khác là “đăng ký”. Ngài nói: “Ngày 1 tháng Sáu vừa qua, Hội đồng Giám mục đã gửi “các nhận xét thành thực và thẳng thắn” của mình liên quan đến “Luật Tín ngưỡng và Tôn giáo, lên các nhà cầm quyền.

Nói một cách tổng quát, với đạo luật này, người ta thấy nhiều thụt lùi, chứ không phải tiến bộ; chúng tôi không luôn được hưởng sự tự do đích thực. Thí dụ, có nhiều lãnh vực trong đó Giáo hội không có quyền dẫn thân vào, như sức khỏe, giáo dục, y tế v.v... Người ta vẫn chưa ra khỏi não trạng của hệ thống gọi là “xin cho”.

Đối với ngài, việc nhà nước đồng ý cấp phép mở Học viện Công giáo thì cũng không có gì là mới mẻ, cũng chẳng là ân huệ, đây chỉ là “việc phục hồi điều chúng tôi đã mất trong mấy chục năm qua mà thôi”, vì “trước khi người Cộng sản nắm quyền năm 1975, Giáo hội Công giáo đã có hai đại học Công giáo ở Sài Gòn và Đà Lạt, nhưng tất cả đã bị người Cộng sản cấm, đóng cửa; các chủng viện và các đại học bị trưng dụng.”

Liên quan tới việc bổ nhiệm các Giám mục, Đức Tổng Giám mục cho biết: “Nhà Nước không có quyền đề cử một giám mục, nhưng họ có quyền từ chối một vụ bổ nhiệm. Khi một ứng viên được đề cử làm giám mục, họ cần sự chấp thuận của Nhà Nước. Trên thực tế, không có quá nhiều vấn đề liên quan đến việc bổ nhiệm tại các giáo phận ở tỉnh. Nhưng có vấn đề với việc bổ nhiệm giám mục ở ba tổng giáo phận Hà Nội, Huế và Sài Gòn.” Rõ ràng Tòa Thánh không được tự do như điều 377 Bộ Giáo luật qui định trong việc bổ nhiệm Giám mục.

Cũng vậy, liên quan tới mối bang giao giữa Tòa Thánh và Nhà nước Việt Nam, ngài cho biết: “Cho tới nay, phải nói rằng chúng tôi khá thất vọng. Điều chúng tôi chờ đợi là Việt Nam và Vatican sẽ tạo các liên hệ ngoại giao ở cấp sứ thần. Nhưng vị đại diện của Tòa Thánh ở Việt Nam, Đức Cha Leopoldo Girelli, không luôn được quyền cư ngụ thường trực ở Việt Nam. Ngài luôn là “đại diện không thường trú của Tòa Thánh ở Việt Nam”; ngài thường trú tại Singapore và chỉ có quyền ở Việt Nam một tháng rồi phải rời xứ sở.”

Đức Tổng Giám mục cũng khéo léo cho biết, mối bang giao Việt Nam - Vatican đóng băng suốt hơn 30 năm qua kể từ khi hai bên thiết lập các tổ công tác hỗn hợp bàn về tiến trình bang giao nhưng không đạt kết quả, là vì sự can thiệp của chính quyền Cộng sản Trung Quốc.

Chưa kể, một yếu tố khác khiến mối tương giao giữa Giáo Hội Công giáo và Nhà nước Việt Nam luôn ở thế căng thẳng, đã từng được Đức Tổng Giám mục nhắc tới trong “Bản Nhận định và Góp ý về Luật Tín Ngưỡng Tôn Giáo” ngày 1/6/2017, là “do nhà nước luôn

nhìn Giáo hội thuần túy trên bình diện chính trị, xem các tổ chức tôn giáo như những lực lượng đối kháng” (số 4).

Không thỏa hiệp

Có một điểm đặc biệt cần ghi nhận liên quan tới sự chậm trễ trong việc bang giao giữa Tòa Thánh và Việt Nam, đó là Giáo hội “không chấp nhận đánh đổi để được dễ dàng”.

Đối với Giáo hội Công giáo Việt Nam, có thể có những chọn lựa mang tính cá nhân hay nhất thời vì lợi ích mục vụ của địa phương từ một vài vị lãnh đạo Giáo hội, nhưng về cơ bản, Giáo hội Công giáo Việt Nam chưa bao giờ chấp nhận thỏa hiệp với thế quyền trong những vấn đề liên quan tới sự sống còn của xã hội và Giáo hội.

Sự kiện Hội đồng Giám mục tiếp tục giữ Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp lại nhiệm kỳ thứ 3 trong cương vị Chủ tịch Ủy ban Công lý và Hòa bình trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam, hay những “Bản nhận định và Góp ý” rất thẳng thắn của Hội đồng Giám mục Việt Nam về Hiến Pháp và Luật Tôn giáo thời gian gần đây, là những ví dụ điển hình.

Một cách rất chân thành và thẳng thắn, Đức Tổng Giám mục cho biết các cuộc viếng thăm của các quan chức nhà nước, như cuộc viếng thăm của ông Nguyễn Thiện Nhân vào tháng 10 vừa qua nhân dịp Hội đồng Giám mục Việt Nam họp kỳ thường niên, đều “không được chào đón



trong khuôn khổ Hội đồng Giám mục.” Điều này khẳng định cách dứt khoát: Hội thánh Chúa tại Việt Nam thà chịu bách hại vì chính đạo chứ không chấp nhận đi ngược lại lợi ích của con người.

Đề cao vai trò của giáo dân

Đối với vai trò của người giáo dân, Đức Tổng Giám mục đã dành những tình cảm trân trọng khi nhắc tới những đóng góp tích cực của người giáo dân Việt Nam, nhất là sự can đảm của họ trong những giai đoạn khó khăn của lịch sử mà “phải can đảm lắm họ mới có thể vượt qua được”.

Theo Đức Tổng Giám mục, chính sự dấn thân hy sinh vô điều kiện đó đã làm nên nét đẹp về một “cảm thức đức tin của Giáo hội ở Việt Nam”.

Giáo hội Việt Nam lớn lên nhờ máu các thánh tử đạo, thì cũng sẽ tiếp tục trường tồn nhờ sự hy sinh của các thế hệ Kitô hữu sẵn sàng hy sinh mạng sống vì công lý, sự thật và đức tin.

Đan viện Thiên An Sự tàn bạo và gian trá của giới cầm quyền

GNsP (12.07.2017) - Nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên Huế huy động côn đồ, an ninh thường phục, các cán bộ, phụ nữ xông vào nội vi Đan viện Thiên An, chủ đích dùng các hung khí tấn công, đánh đập các tu sĩ mặc áo dòng, bẻ cong và nhổ bật cây Thánh Giá trong khuôn viên Đan viện vào ngày 28-29.06.2017 vừa qua là sự tàn bạo của giới cầm quyền, với những lời chứng của các Đan sĩ đã bị hành hung, đánh đập.

Bảo vệ niềm tin Tôn giáo bị hành hung

Vào thời điểm xảy ra biến cố sáng ngày 28.06, nhiều Đan sĩ đang lao động tại vườn cam, nghe tin, vội vã chạy xuống khu vực Đồi Khổ Nạn thuộc nội vi Đan viện, dùng sức mọn ôm chặt lấy Thánh Giá, kiên quyết bảo vệ không cho nhà cầm

Để kết luận

“Chúng tôi không luôn được hưởng sự tự do đích thực”. Các cuộc viếng thăm của các quan chức nhà nước chưa bao giờ “được chào đón trong khuôn khổ hội đồng giám mục”. Những điều đó gợi ý gì cho chúng ta, các Kitô hữu?

Trong thư gửi tới cộng đồng Dân Chúa ngày 1/6/2017, để thông tin cho cộng đoàn Dân Chúa về Bản nhận định và góp ý về Luật Tín ngưỡng Tôn giáo, các Đức Giám mục đã mời gọi các tín hữu “cùng suy nghĩ và cầu nguyện cho dân tộc Việt Nam thân yêu, đang phải đối diện với nhiều khó khăn và thử thách trong việc xây dựng đất nước thành một xã hội thực sự công bằng, dân chủ và văn minh”. Chúng ta đã làm gì để góp một cánh tay cho sứ mạng chung của Hội thánh?

Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong, C.Ss.R.

Nguồn: dcctvn.org



Các Đan sĩ đã xông vào ôm chầm lấy, bảo vệ cây Thánh Giá nhưng đã bị nhóm côn đồ hung hãn và đông đảo túm tóc, xô đẩy, bóp cổ, đánh vào đầu, đập vào mặt, ngực, bụng.



quyền tháo dỡ. Có khoảng 30 Đan sĩ đã có mặt tại đây. Tuy nhiên, cứ 3-4 côn đồ lao vào một tu sĩ chửi bới, kéo, xô đẩy, túm tóc, đánh đập.

Đan sĩ Vinhson Điềm Đặng Ngọc Tâm kể lại: “Vào ngày 28 tôi thấy có một nhóm người rất đông gồm: công an xã, an ninh tỉnh Thừa Thiên Huế mặc đồ thường phục, các cán bộ, côn đồ và phụ nữ... Họ đã xông vào các Đan sĩ, họ giật Cây Thánh Giá và hạ cây Thánh Giá xuống. Các anh em Đan sĩ đã ôm lấy cây Thánh Giá không cho họ hạ xuống, nhưng họ cứ ba bốn người xông vào kéo một thầy ra khỏi cây Thánh Giá. Họ không những xô đẩy mà còn hành hung, đánh đập các thầy, họ dùng các hành vi bạo lực. Chúng tôi rất buồn. Họ dùng cửa sắt để cửa Thánh Giá nhưng họ không cửa được, họ đã dùng xà beng để [nhổ bật] hạ Thánh Giá xuống. Hạ cây thánh giá xuống rồi, họ cũng không tha, họ tiếp tục đập các thầy.”

“Mỗi anh em vào Đan viện để cầu nguyện cho thế giới, cho đất nước, cho mỗi người dân mà chính quyền lại đánh đập chúng tôi, tháo gỡ Thánh Giá. Tôi thấy rất đau lòng. Anh em chúng tôi chỉ cản trở họ không cho tháo dỡ Thánh Giá thì họ lại đập chúng tôi.” Đan sĩ Vinhson Tâm chua xót.

Tiếp lời tu sĩ Vinhson Tâm, Đan sĩ Phaolô

Hoàng Văn Cường cho biết thêm: “Khi tôi nhìn thấy anh em bảo vệ Thánh Giá bị [nhà cầm quyền] đánh đập, xô đẩy, xé áo... tôi đã xông vào bảo vệ anh em và bảo vệ Đức Tin thì bị đánh đập bằng cùi chỏ, bị đấm... vào người. Những người này vô tín ngưỡng đã xúc phạm Thánh Giá khi bẻ cong, hạ Thánh Giá xuống. Tiền bạc có thể mất đi nhưng niềm tin đã mất đi thì không bao giờ có thể lấy lại được.”

Tu sĩ Phaolô Cường là một trong số thầy bị nhóm côn đồ hung hãn và đông đảo túm tóc, xô đẩy, bóp cổ, đánh vào đầu, đập vào mặt, ngực, bụng.

Thậm chí, một cán bộ lâm trường tiên phong tên Chính - thường xuyên canh gác Đan viện dưới chân Đồi Đức Mẹ - đã dùng gậy ba khúc vọt liên tiếp lên đầu Đan sĩ - Linh mục Antôn Võ Văn Giáo. May mà cha Antôn đang đội nón bảo hiểm nên không bị trọng thương ở đầu. Một linh mục khác là Đan sĩ - Phêrô Khoa Cao Đức Lợi cũng bị nhóm côn đồ hành hung.

Không dừng lại ở đó, gần khu vực sân bóng đá, đập Chatadê và hồ Thủy Tiên, nhà cầm quyền tiếp tục huy động người mang xe xúc, xe ủi công suất lớn tự tiện xông vào nội vi Đan viện, đốn hạ vật thông được các Đan sĩ vun trồng, phá hủy tài sản Đan viện, ngang nhiên tạo một con đường trong nội vi Đan viện và gọi là “đường dân sinh” để cho người dân đi qua lại nhằm phá bình bầu không khí tĩnh lặng của Đan viện. Các Đan sĩ đã xuống khu vực này phản đối một cách ôn hòa.

Đỉnh điểm của sự việc xảy ra vào ngày 29.06, khi các Đan sĩ xuống khu vực trên phản đối bằng sự thỉnh lặng, hiền hòa, vãn tay không tác sát - vốn dĩ của đời sống đan tu - nhưng đã bị



Nhóm côn đồ đè một Đan sỹ chũn xuống đất, dùng đầu gối đập thẳng sau gáy vị Đan sỹ này.

nhóm côn đồ, cán bộ cầm các hung khí như: tuýp sắt, gậy gộc, gậy ba khúc tấn công các nhà tu hành tay không giữa thanh thiên bạch nhật. Nhiều thầy bị thương tích, đặc biệt thầy GB. Hậu bị đánh đập đến ngất xỉu, sức khỏe suy sụp.

Đan sỹ GB. Trương Vĩnh Hậu nhớ và tường thuật lại: “Sau khi họ đàn áp các thầy vào ngày 28.06, thì vào ngày 29.06, họ tiếp tục đào xới đất của Đan viện, một số thầy xuống đó hiện diện trên phần đất của mình, khẳng định đây là lãnh thổ và thuộc quyền sở hữu của Đan viện. Có khoảng 4-5 thầy, [lúc này] tôi leo lên gác. Ở phía dưới xảy ra xô xát, tôi đứng trên đó quan sát thấy có một người cầm một gậy sắt đập một thầy đang cầm máy quay, họ đập thẳng vào đầu [thầy ấy] nhưng may mắn có một thầy khác đã giơ tay lên đỡ đòn. Cây gậy đó giống như gậy sắt ba khúc. Họ chỉ chú trọng đánh những ai mặc áo dòng bởi vì có những thầy mặc đồ lao động đứng gần họ nhưng họ không đụng đến vì họ không nhận ra đó là các thầy.”

“Tôi xuống cầu thang, có một người đứng đằng sau dùng tay tát mạnh vào lỗ tai bên phải của tôi, tôi gục xuống ngay lập tức. Có ai đó lôi tôi đứng dậy, tiếp tục đánh tôi túi bụi thì tôi lại ngã xuống đất. Họ tiếp tục đánh tôi thì tôi lại gục xuống đất lần thứ ba. Có hai thầy mặc đồ thường đi làm vườn ở gần đó thấy tôi bị đánh nên hai thầy

la lên “đừng đánh nữa” thì họ dẫn ra không đánh tôi nữa. Điều này chứng tỏ rằng có nhiều nhóm [khác nhau được huy động đến] nên họ không thể nhận mặt lẫn nhau và họ không nhận ra một số thầy mặc đồ thường phục [là Đan sỹ]. Khi họ dẫn ra không tập trung vào tôi nữa thì tôi vừa đứng lên có cái gì đó đập ngay ngực, gần như thở không được, tôi cố đi vài bước nữa thì nằm

xuống, chân tay co rút, bất tỉnh.” Đan sỹ GB. Hậu kể tiếp.

Sự gian trá của báo-đài tỉnh Thừa Thiên Huế

Thế nhưng báo-đài tỉnh Thừa Thiên Huế với truyền thống gian trá lại đưa tin rằng: “Sáng 28/6/2017... các cơ quan, ban ngành đã vào cuộc để tháo dỡ, ngăn chặn hành vi dựng tượng thì ĐVTA đã huy động hơn 30 người ra chống đối, cản trở lực lượng làm nhiệm vụ. Lực lượng làm nhiệm vụ tập trung tuyên truyền, giải thích, vận động những người này chấp hành nghiêm pháp luật. Tuy nhiên, số người này tỏ thái độ hung hăng, chống đối, xô đẩy, chửi bới... lực lượng làm nhiệm vụ.”

Với thông tin trên, Đan sỹ Phaolô Cường phản bác lại: “Đây là một sự vu khống của báo đài tỉnh Thừa Thiên Huế khi đưa tin một chiều. Cả Nhà dòng đã xuống [khu vực Đồi Thánh Giá] đấu tranh vì Công lý và Hòa bình cách bất bạo động nên không thể có sự việc các thầy đánh những người công quyền. Chính những người đó đã [xông] vào nội vi Đan viện đã là một sự xúc phạm, họ còn hạ Thánh Giá là sự xúc phạm niềm tin tôn giáo nên các thầy bằng mọi giá [dù có] đổ máu để hy sinh bảo vệ niềm tin và Thánh Giá.

Các thầy bằng tay không và bằng lời cầu nguyện thì làm sao có thể chống đối họ được.”

Những hành vi trái pháp luật, vô nhân đạo này của nhóm côn đồ đối với các Đan sỹ đã được ghi lại trong nhiều video, hình ảnh lan truyền nhanh rộng trên các trang mạng xã hội. Điều trở trêu là những hình ảnh của nhóm côn đồ tấn công các Đan sỹ bằng hung khí, được báo đài Thừa Thiên Huế thừa nhận là “lực lượng làm nhiệm vụ”! Phải chăng lũ côn đồ đã “nhận nhiệm vụ” là phải “giết” cho được các Đan sỹ?

Với các bằng chứng rõ ràng như thế mà báo đài tỉnh Thừa Thiên Huế vẫn cố tình lặt lọng, tráo trở cho rằng chính các Đan sỹ đã hành hung các cán bộ và người dân nơi đây. Báo này viết: “Sáng 29/6/2017, người dân đang tiến hành san lấp lại tuyến đường dân sinh và phòng cháy chữa cháy rừng mà trước đó ĐVTA đã múc một phần đường để phục vụ mục đích riêng của mình thì ĐVTA huy động khoảng 30 người ra cản trở, xô xát, đồng thời, dùng hung khí nguy hiểm tấn công làm cho một số người bị thương phải đi cấp cứu.”

Đan sỹ GB. Hậu phản đối: “Đây là một lời vu khống trắng trợn bởi vì họ nói con đường dân sinh, con đường phòng cháy chữa cháy rừng

Công an viên Nguyễn Đức Mười, thường trú xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, cầm gậy gộc đánh các Đan sỹ Đan viện Thiên An. Đan sỹ G.B Trương Vĩnh Hậu bị nhóm côn đồ đánh liên tục đến ngất xỉu.

mà họ đã san lấp chính là bờ đê của cái đập cũ của Đan viện vì nó có ống thoát đáy và ống thoát tràn. Họ nói các thầy huy động khoảng 30 người là vô lý tại vì lúc đầu chỉ có 4 thầy và sau đó thêm một vài thầy khác làm vườn có mặt ở đó. Trong khi các thầy bị đánh toàn đi tay không mà nói các thầy cầm hung khí là hoàn toàn vu khống.”

Huyền Trang



ĐT Giuse Ngô Quang Kiệt Giá trị bị đảo lộn, khái niệm bị đảo nghĩa qua sự kiện Đan viện Thiên An



Đức Tổng Giám Mục Giuse Ngô Quang Kiệt thăm viếng Tượng Chúa Giêsu Chịu Nạn tại Đồi Khổ Nạn, Đan viện Thiên An.

GNsP (13.07.2017) - “Chính quyền nghĩa là quyền chính đáng công khai hay là công quyền của người dân, phải có tính cách quang minh chính đại. Bây giờ người ta dùng côn đồ, dùng lực lượng đen tối là những lực lượng ở ngoài pháp luật. Nếu hai lực lượng giống như là ánh sáng và bóng tối nhưng chính người ta lại hợp tác với nhau thì khó coi rồi, mà nó còn lẫn lộn vào nhau thì thật là đáng buồn. Suy thoái đạo đức thật là thâm hiểm.”

Đó là nhận định của Đức Tổng Giám Mục Ngô Quang Kiệt qua sự kiện nhà cầm quyền huy động côn đồ, các cán bộ của xã, thị xã và tỉnh cũng như an ninh thường phục, công an, các bà trong hội phụ nữ đến đập phá, tháo dỡ Thánh Giá là biểu tượng thiêng liêng của niềm tin Công Giáo và đánh đập các Đan sĩ Đan viện Thiên An, chỉ vì nhà đương quyền đặt lợi ích chính trị, vật chất, kinh tế, lên trên tất cả các giá trị tâm linh, tinh thần.

Đức Tổng Giám Mục Ngô Quang Kiệt cũng nhấn mạnh: “Không tôn trọng quyền tư hữu [đất đai] là

nguyên nhân sâu xa nhất gây ra những bất ổn xã hội hiện tại”.

“Không công nhận quyền tư hữu [đất đai] là ổ tham nhũng, hối lộ, bất công và vì thế xảy ra đàn áp, rối loạn cho đất nước”.

Vị Tổng Giám Mục Giuse hơn 60 tuổi không quản ngại đường sá xa xôi đã vượt hơn 640km từ Đan viện Châu Sơn - Ninh Bình đến thăm các Đan sĩ Đan viện Thiên An (ĐVTA), vào ngày 10.06.2017.

Sau chuyến viếng thăm này, ngài đã đồng ý cho Pv.

GNsP một cuộc phỏng vấn về thực trạng xã hội Việt Nam dưới lăng kính sự kiện nhà cầm quyền chà đạp niềm tin Tôn giáo và hành hung các Đan sĩ ĐVTA.

Xin mời quý vị dõi theo cuộc phỏng vấn:

Huyền Trang, GNsP: Kính thưa Đức Tổng Giám Mục Giuse, chúng con được biết vào ngày 10.07, phái đoàn của ngài đã vượt hơn 640km đến thăm và dâng lễ tại ĐVTA. Xin Đức Tổng có thể kể cho chúng con nghe về chuyến viếng thăm này?

Đức Tổng Giám Mục Ngô Quang Kiệt: Trước hết chúng tôi được nghe tin ĐVTA bị tai nạn, chúng tôi luôn ray rứt và muốn đến thăm các anh em. Nhân dịp vừa rồi gần với dịp lễ Thánh Biển Đức là Bổn Mạng của ĐVTA và Đan viện Châu Sơn, chúng tôi đã thu xếp được một số thời gian, quyết tâm đến thăm viếng, chia sẻ, động viên những người anh em của mình.

Huyền Trang, GNsP: Kính thưa Đức Tổng Giám Mục, nhiều người cho rằng, hình ảnh các Đan sĩ

bị đánh đập, đàn áp, biểu tượng Thánh thiêng của niềm tin Công Giáo bị xúc phạm là “bóng dáng của bách đạo thời Văn Thân, triều Nguyễn năm xưa”. Xin ngài cho chúng con nhận xét về ý kiến này?

Đức Tổng Giuse Ngô Quang Kiệt: Khi đi thăm ĐVTA và cho đến khi trở về, cảm giác trong tôi đọng lại là đau và xót. Đau buồn trước hết là Thánh Giá bị đập vỡ. Thánh Giá là biểu tượng cao nhất của Tôn giáo - Đạo chúng ta, là biểu tượng của tình yêu thương, của sự hiền lành khiêm nhường và Lòng thương xót của Thiên Chúa. Với biểu tượng thánh thiêng đẹp như vậy lại bị xúc phạm thì nói lên một điều thật là đáng buồn.

Các Đan sĩ là những người không có một tấc sắt trong tay. Qua những video đã được ghi lại, các thầy rất hiền lành, không có chủ ý đánh ai, không manh động, chỉ bảo vệ Thánh Giá là niềm tin của mình, đó là Thiên Chúa tràn đầy tình yêu thương, Lòng thương xót dâng đầy. Vì thế các Thầy muốn bảo vệ. Thế nhưng tất cả những người đã xúc phạm đến những người hiền lành nhất, đến tình cảm cao quý nhất, thì thật đáng buồn cho xã hội hôm nay.

Tình trạng xót xa vì các giá trị bị đảo lộn, khái niệm bị đảo ngược. Chúng ta thấy những người quan tâm đến thế giới, đến con người, đến đất nước, không khỏi xót xa khi thấy tất cả những điều cao quý nhất của nhân loại, của con người, của đất nước bị xúc phạm như thế.

Huyền Trang, GNsP: Kính thưa Đức Tổng Giuse, ngay sau sự kiện các Đan sĩ ĐVTA bị đàn áp, đánh đập... trên một tờ báo của Hội Thừa sai Paris, Pháp, Đức tổng Giuse Nguyễn Chí Linh đã kể lại sự kiện ĐVTA, ngài còn nêu ra các hiện trạng nhức nhối đã, đang xảy ra tại Giáo Hội VN như: quyền tự do tôn giáo ở VN bị kèm kẹp, thảm họa Formosa, nhiều Kitô Hữu có tiếng nói khác nhà cầm quyền cs bị bắt bỏ tù và trục xuất ra khỏi quê hương... Ngài nhận định ra sao về nội dung bài phỏng vấn đó?

Đức Tổng Giuse Ngô Quang Kiệt: Đức Tổng Giuse Linh đã nói tổng quát những băn khoăn, trăn trở của tất cả mọi người không chỉ giới Tôn Giáo, đặc biệt Công Giáo mà còn tất cả của

những tâm hồn thành tâm thiện chí đối với những giá trị như tôi vừa nói, bị xúc phạm, bị đảo lộn, bị đảo ngược. Tất cả những ai quan tâm đến thế giới, đến con người, đến Giáo Hội đều phải quan tâm đến những điều này.

Khi đề cập đến những vấn đề của Thiên An có những điều sâu xa hơn và thực sự những người quan tâm lấy làm lo ngại, chẳng hạn như những giá trị bị đảo lộn. Chúng ta vẫn thường có bậc thang giá trị tinh thần cao hơn vật chất. Khi nào vật chất cao hơn tinh thần đó là dấu hiệu suy thoái của xã hội rất đáng ngại. Trong những trường hợp người ta khinh thường những tập tục Tôn giáo, khinh thường những con người hiến thân, điều này nói lên tình trạng đặt vật chất cao hơn tinh thần. Hay xưa nay, người ta vẫn còn đề cao Tôn giáo, kính trọng Tôn giáo, những người tu hành, cũng như những cơ sở Tôn giáo. Khi người ta đề cao tiền bạc, kinh doanh, lợi nhuận. Nếu hai bên không xâm phạm đến nhau thì đã suy thoái rồi. Còn đảng này khi trực diện người ta đặt kinh doanh lợi nhuận để tàn phá Tôn giáo, để làm kinh tế thì phải nói là mức suy thoái nó thâm trầm.

Chúng ta phải nói đến khái niệm bị đảo ngược, chẳng hạn như khái niệm về Quốc gia. Quốc gia không phải là cái gì trừu tượng. Ngày xưa chúng ta biểu tượng Quốc gia bằng những từ như đất nước, non sông, là những gì gần gũi thân thương. Quốc gia không phải là một biểu tượng trừu tượng thế nhưng nó là đất, là nước, là sông, là núi. Quê hương gắn liền với Quốc gia sông núi là vẻ đẹp tự nhiên, làm nên vẻ đẹp của Dân tộc. Nếu vì kinh tế mà tàn phá thiên nhiên thì chúng ta tàn phá đất nước. Khi người ta vì kinh tế lợi nhuận mà người ta bán đất, bán rừng thì đó là bán nước rồi. Đó là một hình tượng đất nước cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng mà chúng ta vẫn thường dùng xưa nay.

Đâu là những ý niệm về khái niệm chính quyền. Chính quyền nghĩa là quyền chính đáng công khai hay là công quyền của người dân, phải có tính cách quang minh chính đại. Bây giờ người ta dùng côn đồ, dùng lực lượng đen tối là những lực lượng ở ngoài pháp luật. Nếu hai lực lượng giống như là ánh sáng và bóng tối nhưng chính

người ta lại hợp tác với nhau thì khó coi rồi, mà nó còn lẫn lộn vào nhau thì thật là đáng buồn. Suy thoái đạo đức thật là thâm hiểm.

Do đó, chúng ta cần nhìn vấn đề của Thiên An ở góc độ sâu xa hơn nhiều như vậy, chúng ta mới thấy đáng sợ và đáng báo động cho tương lai của đất nước, cho tương lai Giáo Hội của chúng ta.

Huyền Trang, GNsP: Kính thưa Đức Tổng Giuse, sau một chuỗi các sự kiện gần đây xảy ra tại Giáo phận Vinh, Đan viện Thiên An, mà đích thân Đức Tổng đã đến thăm, chứng kiến và khách lệ ngài có lời nhắn nhủ gì đến các Cha, các Đan sĩ cũng như bà con Giáo dân?

Đức Tổng Giuse Ngô Quang Kiệt: Trong bài phỏng vấn của Đức Tổng Giuse Linh, ngài cũng nói nguyên nhân sâu xa đó chính là không công nhận quyền tư hữu [đất đai], đó chính là cái đã xảy ra những xáo trộn tại đất nước chúng ta. Bởi vì, người ta thống kê tất cả những vụ xáo trộn tại đất nước đến 77% là đất đai. Không công nhận quyền tư hữu [đất đai] là ổ tham nhũng, hối lộ, bất công và vì thế xảy ra đàn áp, rối loạn cho đất nước. Nếu chúng ta ý thức được vấn đề thì những người tâm huyết, những người thực sự có lòng yêu nước phải giải quyết các vấn đề đó, dù có đụng chạm, đến đâu, đến ai. Vì tương lai và vì những điều tốt đẹp cho dân tộc, cho đất nước thì thấy những điều sai sót phải giải quyết. Không tôn trọng quyền tư hữu [đất đai] là nguyên nhân sâu xa nhất gây ra những bất ổn đất đai hiện tại.

Cho nên chúng tôi hy vọng tất cả mọi người cùng góp ý nhất là những người có quyền trong Quốc hội làm sao phải thay đổi, sửa đổi Luật về đất đai để tôn trọng quyền tư hữu [đất đai] của con người. Có như thế mới có thể khắc phục những rối loạn đang xảy ra cho đất nước chúng ta. Qua những vấn đề đất đai là môi cho tham nhũng, hối lộ, đàn áp, bất công. Bởi vì, nếu muốn xây dựng xã hội, cần xây trên nền tảng vững vàng, dựa trên định luật chung của con người, nên quyền tư hữu [đất đai] là quyền không thể nào chối bỏ được. Còn nếu chúng ta chỉ xây dựng xã hội trên vật chất, trên ý thức hệ, dùng tất cả mọi thủ đoạn để bảo vệ những sai trái của mình thì xã hội đó không tốt và chắc chắn nó sẽ không



Vị Tổng Giám Mục Giuse hơn 60 tuổi không quản ngại đường xá xa xôi đã vượt hơn 640km từ Đan viện Châu Sơn - Ninh Bình đến thăm các Đan sĩ Đan viện Thiên An (ĐVTA), vào ngày 10.06.2017.

vững bền được. Vì thế, tôi mong muốn làm sao tất cả mọi người cùng hiểu biết vấn đề và cùng giải quyết vấn đề thực sự nó như thế.

Tôi rất ấn tượng hình ảnh các Đan sĩ ôm lấy cây Thánh giá, bảo vệ Thánh giá bất chấp tất cả những bạo lực ở xung quanh. Đó là một biểu tượng đẹp của các giá trị. Lời cuối tôi cũng mong sao cho đất nước, xã hội của chúng ta tôn trọng những giá trị cao đẹp của Tâm linh, Tôn giáo và Dân tộc vì khi xã hội được xây dựng trên những giá trị cao đẹp mới có thể bền vững. Còn chúng ta không xây dựng trên những giá trị cao đẹp thay vào đó là những giá trị quá tầm thường thì sẽ mau chóng tàn lụi. Cho nên chúng ta phải luôn luôn xây dựng xã hội trên những giá trị cao quý như là Tôn giáo, Sự thật, Công lý. Mấu chốt của tất cả mọi rắc rối trong xã hội VN hôm nay là quyền tư hữu [đất đai] không có. Thế thì mọi người cùng nhận thức vấn đề và cùng quyết tâm sửa sai cũng như làm lại một nền tảng vững chắc là điều mà tôi mong muốn. Như thế đất nước chúng ta sẽ vững vàng và những giá trị Tôn giáo được đề cao, những giá trị tâm linh tinh thần mới có thể phát huy thì con người mới có thể sống cao quý được.

Huyền Trang, GNsP: Chúng con xin chân thành cảm ơn và kính chúc sức khỏe ngài.

Huyền Trang, GNsP

Cuộc họp giữa Đoàn viện Thiên An với tỉnh Thừa Thiên Huế sáng ngày 12.07.2017

GNSP (12.07.2017) Trong cuộc họp với tỉnh Thừa Thiên Huế vào sáng ngày 12.07.2017, lên án mạnh mẽ những hành vi thô bạo, xâm hại thân thể các Đan sĩ, những lời nói tục tĩu chà đạp danh dự, nhân phẩm người tu hành... của các cán bộ, nhóm côn đồ, đám phụ nữ được công an bảo kê và kích động; lên án mạnh mẽ hành vi xúc phạm sự thánh thiêng của Tôn giáo qua việc phá hủy Thánh giá ngay trong khuôn viên Đan viện... xảy ra vào ngày 28-29.06.2017.

Trong buổi đối thoại, ĐVTA luôn khẳng định quyền sở hữu và quyền sử dụng hợp pháp đối với toàn bộ hơn 107 héc-ta nhà-đất- rừng thông tọa lạc tại đồi Thiên An lẫn hồ Thủy Tiên và kiên quyết bảo vệ công lý, tài sản hợp pháp của Giáo hội cho đến cùng.

ĐVTA luôn quả quyết, ĐVTA có đầy đủ chứng cứ hợp pháp chứng minh 107 héc-ta đất-nhà-rừng thông mà nhà cầm quyền đang lăm le tước đoạt thuộc quyền sở hữu và quản lý của Đan viện, do các vị tiền bối khổ công mua tậu, xây dựng, bảo vệ từ những năm 1940 cho đến lúc này. Đan viện chưa bao giờ chuyển giao quyền quản lý, quyền sở hữu rừng thông thuộc tài sản ĐVTA cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào.

Cũng trong cuộc đối chất, ĐVTA nhận định quyết định số 1230/QĐ-TTg và Quyết định số 577/QĐ-XKT có nội dung trái pháp luật được ban hành không đúng thẩm quyền và cố tình dùng “quyết định hành chính” để “tước đoạt” quyền sở hữu và quyền sử dụng phần đất-nhà-rừng thông của ĐVTA.

Tuy nhiên, giới cầm quyền tỉnh Thừa Thiên Huế cố tình phớt lờ ý kiến, nguyện vọng của ĐVTA và cướp diễn đàn “đối thoại”. Các cán bộ cầm đầu phái đoàn ĐVTA không được quay phim, chụp hình... tuy nhiên phía Đan viện đã phản đối.

Kết thúc cuộc họp, bên phía Tỉnh Thừa Thiên

Huế yêu cầu ĐVTA ký vào biên bản dài 11 trang A4 đã được soạn thảo trước đó, các Đan sĩ đã từ chối ký biên bản này.



Phái Đoàn Đan viện Thiên An cầu nguyện trước khi diễn ra cuộc đối thoại với nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên Huế vào sáng ngày 12.07.2017



Đan sĩ - Linh mục Anton Nguyễn Văn Đức, Bề Trên Đan viện Thiên An trình bày lập trường bảo vệ 107 héc-ta đất-nhà-rừng thông của Đan viện có quyền sở hữu hợp pháp từ những năm 1940.



Bài tường thuật ngày cầu nguyện cho quê hương VN và Hiệp thông cầu nguyện cho Đan Viện Thiên An - Huế

Viện St. Ottilien. Linh mục Delphin người Congo, hiện là cha phó của giáo xứ St. Benno, München, linh mục Stefan Brainda, đến từ cộng hoà Tiệp Khắc; ngoài ra còn có các linh mục của Đan viện St. Ottilien: cha Tobias Merkt OSB, cha Maurus Blommer OSB, cha Augustinô Phạm Sơn Hà OSB cùng đồng tế dâng Thánh lễ cầu nguyện cho Quê Hương Việt nam

Linh mục Augustinô Phạm Sơn Hà OSB đã ngõ lời chào mừng quý linh mục và tất cả mọi người đến tham dự.

Năm nay, nhiều người đến tham dự Thánh lễ, có Quý cụ ông, cụ bà, quý anh chị em không cùng niềm tin Kitô giáo, cũng đến hiệp thông. Có những anh chị đến từ Stuttgart, và cũng có người, không quản ngại đường xá, từ sáu, bảy trăm cây số cùng trở về đây, như ông hội trưởng, hội Bác ái Vinh Sơn Nguyễn văn Rị, và anh Nguyễn Tấn Năng.

Đặc biệt có Chorgemeinschaft Stoffen - Egling, là ca đoàn người Đức do bà Veronika Graser, ca trưởng điều khiển. Thêm vào đó, có ông nhạc trưởng Helmut Berner điều khiển Die Stubenmusik và giáo dân Việt Nam trong phần dâng Thánh lễ với Ca Khúc Trầm Hương.

Linh mục Maurus Blommer OSB đã giảng trong Thánh lễ bằng tiếng Đức, sau đó cha Augustinô Phạm Sơn Hà, không dịch bài giảng, nhưng chỉ nói một vài ý tưởng trong bài giảng của cha Maurus như sau:

Kính thưa Quý ông bà, anh chị em,

Cha Maurus đã chia sẻ với anh chị em để cầu nguyện cho Quê Hương Việt Nam, công lý được thực hiện. Như anh chị đã biết QHVN thảm họa



môi trường do nhà máy Formosa gây ra, và trong những ngày vừa qua Thánh Giá tại Đan Viện Thiên An Huế bị đập phá, các Đan sĩ bị hành hung, đánh đập dã man.

Khi nhắc đến các Thánh Tử Đạo VN, Đức cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận đã nói: Các vị tử đạo VN của chúng ta, đã dạy cho các Kitô hữu Việt Nam biết nói "có" một cách vô điều kiện và không giới hạn trong tình yêu của Chúa, nhưng các vị tử đạo cũng đã dạy nói "không" là không thỏa hiệp, không a dua làm những điều bất chính, dù để đổi, cứu lấy mạng sống của chính mình.

Anh chị em vừa nghe cha Maurus chia sẻ trong tám mối phúc thật. Phúc cho ai khó nghèo. Từ ngữ "nghèo" ở đây, không có nghĩa là không có quyền, phải cúi đầu để chấp nhận những gian dối, bất công, nhưng phải nỗ lực sống hưởng Thiện và làm chứng cho sự thật. Trong tám mối phúc thật, Chúa cũng dạy, phúc cho ai có lòng công chính thì tâm hồn người đó được no thỏa. Đức tin là một sức mạnh nội tâm để kiến tạo hoà bình. Cha Maurus cũng đã nhấn mạnh, để làm cho đất nước

VN hòa bình, thì cha cũng bắt lức, nhưng chỉ có lời cầu nguyện là một sức mạnh. Chỉ có Chúa là Đấng Tình Yêu, cứu chuộc nhân loại. Ngài chính là Đấng ban sự bình an cho chúng ta.

Cùng hướng về Quê Hương, những lời nguyện giáo dân tha thiết dâng lên: Xin Chúa ban cho Quê Hương VN chúng con được thoát ách thống trị độc tài, cộng sản vô thần, xin cho những người dân đang phải đối mặt với những thảm họa môi trường có nhiều nghị lực để họ có thể vượt qua được những khó khăn gian khổ trong cuộc sống. Xin cho công lý trên Quê Hương Việt nam được thể hiện, môi trường được bảo vệ trong sạch, quyền sống và quyền làm người được tôn trọng, để người dân tại quê nhà được sống an bình, hạnh phúc, và tự do tôn giáo được tôn trọng.

Lạy Chúa, Chúa đã ban cho chúng con có hai bàn tay, và đôi chân, Xin cho chúng con biết giúp đỡ những anh em khác trong lúc lầm than, đau khổ, bệnh tật; Xin Chúa cho chúng con biết ca ngợi danh Chúa, và can đảm nói lên sự thật,



bên vực những người anh em đang bị cô thế, áp bức, tù đày. Xin Chúa ban cho Đan viện Thiên An Huế được vững mạnh trong niềm tin để can đảm sống, và làm chứng cho Sự thật.”

Lạy Chúa, chúng con về đây để cầu nguyện cho chính bản thân, gia đình, và quê hương VN; chúng con dâng lên Chúa những niềm vui, những bệnh tật và đau khổ, những thành công cũng như thất bại. Xin Chúa thương giúp chúng con biết nhận ra Thánh ý Chúa trong cuộc sống, và luôn trung thành sống theo Chúa trong mọi hoàn cảnh.

Kết thúc Thánh lễ, mọi người dùng cơm chiều, trò chuyện, ca hát tại sân nhà tĩnh tâm của Đan viện.

Kiểm Đức Mẹ vào lúc 19 giờ 30. Năm nay, mừng kính ĐỨC MẸ MÂN CÔI” Kỷ niệm 100 NĂM Đức Mẹ hiện ra ở Fatima. Mẹ đã nhắn nhủ với mọi người hãy: **ĂN NĂN THỐNG HỐI, CẢI THIỆN ĐỜI SỐNG, LẮN HẠT MÂN CÔI VÀ TÔN SÙNG TRÁI TIM VẸN SẠCH MẸ.** Mệnh lệnh của Mẹ vẫn còn vang vọng, thúc dục tất cả mọi người con cái Mẹ thực hiện để mưu tìm hoà bình cho thế giới, đặc biệt cho quê hương Việt Nam chúng ta hôm nay.”Mẹ ơi, cúi xem dân nước Việt Nam. Đời gian khó, đức tin gông cùm. Mẹ hãy ban ơn giải thoát Việt Nam. Cho toàn dân no ấm, Khang an.

Ngày cầu nguyện cho Quê Hương Việt Nam kết thúc, mọi người từ giã nhau ra về, lòng tràn ngập niềm vui.

(Hoàng Trang ghi lại)

Mời xem hình:

<https://photos.app.goo.gl/obn2C6BuiW9NieRx1>



Thông điệp của thế giới và các nhà đấu tranh ở VN gửi về ông Lưu Hiểu Ba

Chỉ trong vòng vài phút sau khi thế giới được tin người đoạt giải Khôi nguyên Hoà bình Lưu Hiểu Ba qua đời, hàng loạt các hãng truyền thông lớn của thế giới, và các nhà đấu tranh, bất đồng chính kiến, người lên tiếng vì môi trường, dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam cũng đồng loạt đăng bài viết chia sẻ về cuộc đời, cảm kích về sự nghiệp đấu tranh của ông.

Từ thế giới

Hãy yên nghỉ, chúng tôi ở đây, và Lưu Hiểu Ba cũng ở đây với chúng tôi. - Nghệ sĩ, nhà hoạt động nổi tiếng thế giới Ngải Vị Vị

Sau khi có tin về sự ra đi của ông Lưu Hiểu Ba, tin nhận được từ hãng thông tấn AP cho biết những người ủng hộ nhân quyền và các nhà hoạt động dân chủ đã bày tỏ sự đau buồn sâu sắc. Ông Vương Đan, một trong những người lãnh đạo phong trào phản kháng dân chủ năm 1989 tại Quảng trường Thiên An Môn tại Bắc Kinh, kêu gọi các chính phủ và người dân trên toàn thế giới phải lên tiếng để bà Lưu Hà, vợ của ông Lưu Hiểu Ba được rời Trung Quốc, nơi bà đang bị quản thúc tại gia.

Hãng thông tấn AP trích lời ông Vương viết, “Lưu Hiểu Ba, người thầy đáng kính của tôi, anh trai yêu dấu của tôi, bạn đã chịu quá nhiều khó khăn, hãy yên nghỉ.”

Thủ lĩnh phong trào dù vàng Hồng Kông, Hoàng Chi Phong (Joshua Wong) đăng trên trang tweeter của anh lời cam kết: “Chúng tôi sẽ tiếp bước con đường của ông, tranh đấu cho nền dân chủ của Hồng Kong và Trung Quốc.”

Nghệ sĩ, nhà hoạt động nổi tiếng thế giới Ngải Vị Vị đã viết: “Hãy yên nghỉ, chúng tôi ở đây, và Lưu Hiểu Ba cũng ở đây với chúng tôi.”



Ông Thorbjorn Jagland, chủ tịch Hội đồng Nobel ngồi kế tấm ảnh của ông Lưu Hiểu Ba trong buổi trao giải Nobel Hoà bình năm 2010 ở Oslo. Photo by AFP

Đến Việt Nam

Từ Việt Nam, Facebooker Ngô Thanh Tú, từ Bình Thuận viết trên trang cá nhân của ông: “Cái chết của ông Lưu làm người dân Việt Nam nhớ đến thầy giáo Đinh Đăng Định, người đã nhiều lần lên tiếng phản đối việc xây dựng các nhà máy khai thác Bauxite ở Cao nguyên Trung phần Việt Nam. Không chấp nhận tiếng nói trái chiều, nhà cầm quyền CSVN đã giam cầm thầy giáo Định trong những nhà tù khắc nghiệt nhất nhằm đè bẹp ý chí của ông.

Cũng như Lưu Hiểu Ba, bất chấp những lên án và kêu gọi thả thầy giáo Định, nhà cầm quyền CSVN quyết tâm giam cầm ông và chỉ thả khi ông mắc bệnh hiểm nghèo và chết không nhắm mắt (theo nghĩa đen lẫn nghĩa bóng) một thời gian ngắn sau đó.”

Thầy giáo, tù nhân lương tâm Đinh Đăng Định cũng chính là nhân vật được nhà đấu tranh Nguyễn Chí Tuyến nhắc ngay đến khi được hỏi về ảnh hưởng của ông Lưu Hiểu Ba đối với

phong trào đấu tranh dân chủ trong nước.

“Đối chiếu với những nhà bất đồng chính kiến ở Việt Nam, ví dụ như thầy Đinh Đăng Định, thầy cũng bị nhà cầm quyền Việt Nam bắt và bỏ tù. Đến lúc thầy gần chết thì người ta mới đưa ra khỏi nhà tù, về nhà một thời gian sau thì thầy chết.

Với ông Lưu Hiểu Ba thì nhà cầm quyền Trung Quốc đối xử với ông cũng chả khác gì.

Thế nhưng cái nguyện vọng cuối đời của ông ấy là ông ấy nói nếu chết thì ông ấy mong muốn được chết trên một đất nước tự do, tức là ông ấy không muốn chết trên đất nước Trung Quốc, không muốn chết trên chế độ bạo tàn của Cộng sản.”

Năm 2008, ông Lưu Hiểu Ba bị giam giữ. Một năm sau ông bị kết án 11 năm tù giam vì “kích động lật đổ chính quyền” sau khi ông cho ra đời tuyên ngôn mang tên “Hiến chương 2008“, kêu gọi việc xem xét và cải cách dân chủ hệ thống chính quyền của Trung Quốc.

Năm 2010, trong lúc đang trong tù giam, ông được trao giải Nobel Hoà bình. Do ông không thể tham dự, giải thưởng đã được đặt trên một chiếc ghế trống, cùng với tấm ảnh chân dung của ông được phóng lớn treo bên cạnh.

Nói về thời khắc “nhận” giải thưởng Nobel Hoà Bình của ông Lưu Hiểu Ba, ông Nguyễn Chí Tuyến liên tưởng đến ngày trao giải phụ nữ Quốc tế Dũng cảm năm 2017 cho blogger Mẹ Nấm Nguyễn Ngọc Như Quỳnh.

Hôm đó, bà cũng không thể có mặt vì đang bị giam giữ do bị cáo buộc ‘tuyên truyền chống nhà nước’ theo điều 88 Bộ Luật Hình sự Việt Nam.

Hình ảnh chung

Theo ông Nguyễn Chí Tuyến, Mẹ Nấm Nguyễn Ngọc Như Quỳnh là một trong những ví dụ điển hình cho thấy sự tương đồng về cách đối xử của nhà nước Trung Quốc và Việt Nam đối với những người bất đồng chính kiến.

“Tôi nhìn qua trường hợp của ông Lưu Hiểu Ba thì tôi thấy tất cả những gì của Việt Nam và Trung Quốc thì hoàn toàn không khác nhau gì mấy về tất cả thủ đoạn cũng như gọi là chiêu trò của Đảng cộng sản với người bất đồng chính kiến.”

Tôi nhìn qua trường hợp của ông Lưu Hiểu Ba thì tôi thấy tất cả những gì của Việt Nam và Trung Quốc thì hoàn toàn không khác nhau gì mấy về tất cả thủ đoạn cũng như gọi là chiêu trò của Đảng cộng sản với người bất đồng chính kiến.

- Nhà hoạt động Nguyễn Chí Tuyến

Từ Hà Nội, nhà hoạt động Đường Văn Thái, cho biết blogger Mẹ Nấm và những nhà hoạt động đấu tranh khác đang bị giam cầm trong tù chính là hình ảnh của những Lưu Hiểu Ba ở VN.

“Điều đó là điều hiển nhiên. Như vừa rồi phiên toà xét xử Mẹ Nấm Nguyễn Ngọc Như Quỳnh là một ví dụ rất điển hình. Cách đối phó cũng như cách hành xử với nhà bất đồng chính kiến của nhà cầm quyền Cộng sản thì như nhau cả thôi. Chẳng qua nó gọi là phiên bản F1, F2”

Nhà đấu tranh Trần Bang, từ Sài Gòn trả lời chúng tôi qua email cho rằng cách thức nhà nước Trung Quốc đối với ông Lưu Hiểu Ba ngay cả những ngày cuối đời không khác với phản ứng của nhà nước Việt Nam đối với những người bất đồng chính kiến, đấu tranh cho dân chủ nhân quyền trong nước.

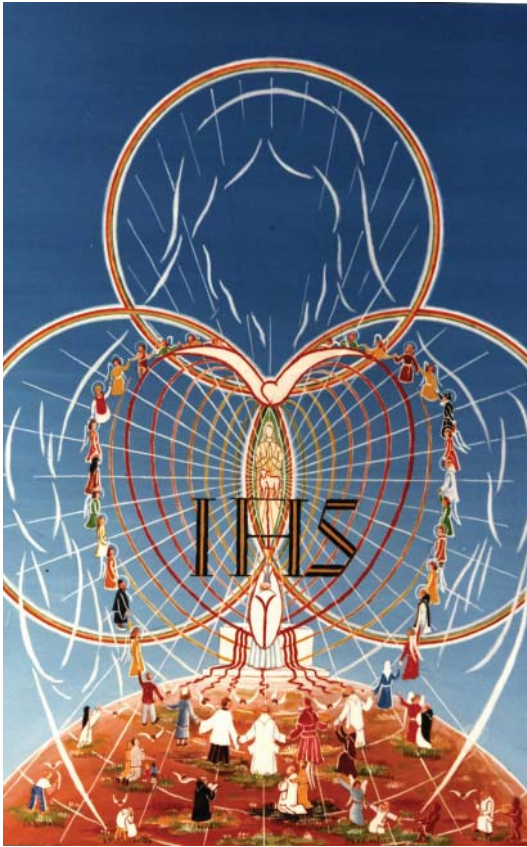
“Đúng là có sự tương đồng giữa Trung Quốc và Việt Nam trong việc phản ứng với những người bất đồng chính kiến, đấu tranh cho dân chủ nhân quyền.

Nhiều nhà bất đồng chính kiến thường liên hệ rằng “nếu phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên Bắc Kinh thắng lợi thì Trung Quốc đã chuyển hoá sang dân chủ như Liên Xô, Đông Âu... thì độc tài Cộng sản Việt Nam cũng đã sụp.”

Còn rất nhiều những lời chia sẻ của thế giới và của người Việt Nam gửi đến ông, người Trung Quốc đoạt giải Khôi nguyên Hoà Bình vì những nỗ lực thúc đẩy nhân quyền ngay trên đất nước của ông. Xin mượn câu nói của chính ông Lưu Hiểu Ba: “Vì không có thế lực nào có thể ngăn chặn được đòi hỏi của con người được có tự do và Trung Quốc cuối cùng sẽ trở thành một quốc gia được điều hành bởi luật pháp, nơi nhân quyền là trên hết” để kết thúc cho bài viết Thông điệp của thế giới và các nhà đấu tranh ở Việt Nam gửi về ông Lưu Hiểu Ba.

Cát Linh, RFA

Tháng 8-9 2017 55



Công Giáo Tiến Hành

Giới thiệu Các Tổ Chức Công Giáo Tiến Hành (8)

15. GIA ĐÌNH KHÔI BÌNH VN

Linh đạo

Linh đạo Khôi Bình do Cha Thánh Adôn Khôi Bình (linh mục người Đức, Adolph Kolping: 1813-1865), sáng lập vào năm 1846 nhằm giúp các tín hữu tại thế nên thánh bằng cách thể hiện gương mặt cụ thể của Chúa Giêsu giữa xã hội. Thể hiện bằng việc thăng tiến xã hội theo cách của Đức Kitô (thăng tiến xã hội theo chiều kích Tin Mừng) theo 4 tính cách sau đây:

Thành viên Khôi Bình có bốn phận yêu thương tha nhân bằng cách nâng cuộc sống của họ lên xứng với phẩm giá con người. Đối tượng của sự thăng tiến xã hội là mọi người, không phân biệt lương giáo, và chú trọng đến những người nghèo khổ bị áp bức, đáng thương. Người nghèo ở đây

phải được hiểu là những người đang thiếu thốn, cần sự giúp đỡ. Sự thiếu thốn có thể là vật chất, tinh thần hoặc tâm linh. Do đó, “tính xã hội” có tầm quan trọng nhất và là một nét đặc thù của linh đạo Khôi Bình.

Muốn thăng tiến xã hội, trước hết Khôi Bình viên phải tự thăng tiến chính mình, nghĩa là phải tự thánh hoá mình, và sự thánh hoá ấy sẽ lần lượt lan toả đến từng người cụ thể gần mình nhất. Thánh hoá bằng một cuộc sống đời thường nhưng công chính theo mẫu gương của Thánh Giuse. Ý niệm sự công chính bao hàm sự công bình và bác ái. Linh đạo Khôi Bình chú trọng giáo dục người anh em về mặt này. Linh đạo Khôi Bình không nhắm vào việc thực hiện một số bốn phận đạo đức cụ thể, nhưng khuyến khích Khôi Bình viên phải sống từng giây từng phút linh đạo Khôi Bình

của mình giữa xã hội. Điều này đã nêu bật được “tính tại thế” của linh đạo Khôi Bình.

Để việc thánh hoá bản thân đạt hiệu quả tối đa, Khôi Bình viên cần những người bạn đồng hành để hỗ trợ nhau. Bạn đồng hành (có thể là tu sĩ hoặc giáo sĩ) là những người cùng chí hướng Khôi Bình trong một giáo xứ tụ họp với nhau thành một gia đình, và được gọi là Gia đình Khôi Bình (ví dụ GDKB Thanh Đa, GDKB Chính Toà...). Họ xem nhau như anh em trong cùng một gia đình, chia sẻ cho nhau Lời và Bánh (Lời Chúa và cuộc sống). Chính vì vậy, “tính gia đình” là một đặc điểm nữa của linh đạo Khôi Bình.

Một thành viên Khôi Bình muốn sống “tốt đạo đẹp đời”, sống “Phúc Âm giữa lòng dân tộc” phải có lập trường Giáo Hội vững chắc. Sống như thế là mặc nhiên góp phần vào việc xây dựng Giáo Hội ngày một tốt đẹp hơn, phát triển hơn. Đó là “tính giáo hội” của linh đạo Khôi Bình.

Những nguyên lý của linh đạo Khôi Bình được xây dựng trên nền tảng vững chắc có ba chân đế: Sứ điệp của Đức Kitô - Giáo huấn xã hội của Giáo Hội - Tư tưởng của cha Kolping. Trong đó, nguyên lý cơ bản về thăng tiến xã hội là giúp người để người có thể tự giúp (về mọi mặt).

Lịch sử và phát triển

Linh mục Robert Henrich, Linh giám Khôi Bình, Tổng giáo phận Freiburg, nhân chuyến sang thăm Việt Nam năm 1990, đã gieo mầm Khôi Bình đầu tiên tại giáo xứ Thanh Đa. Người hưởng ứng đầu tiên là cha Đa Minh Nguyễn Đình

Tân với nhóm “Bác ái”. Sau đó, Khôi Bình âm thầm lan toả ra tận Nha Trang, Đà Nẵng và Huế. Dù bao giông tố, Khôi Bình Việt Nam vẫn lớn mạnh, vươn tới các giáo phận đồng bằng sông Cửu Long.

Nhờ ơn Chúa, qua sự cầu bầu của Cha Thánh, Hội đồng Giám mục Việt Nam ngày 25/11/2002 đã chính thức công nhận Khôi Bình là một đoàn thể Công giáo Tiến hành. Ngày 11/6/2003, sau cuộc bầu chọn do các cha linh giám Khôi Bình giáo phận toàn quốc, cộng đoàn Khôi Bình Việt Nam đã chính thức được cha Giuse Trương Vĩnh Phúc là Linh giám Khôi Bình Việt Nam tiên khởi.

Gia đình Khôi Bình giáo xứ thường gặp nhau mỗi tuần một lần để chia sẻ Lời và Bánh. Hiện nay, Khôi Bình có mặt trên 13 giáo phận với 60 gia đình Khôi Bình giáo xứ, gồm khoảng 1.200 thành viên.

Địa chỉ liên lạc

Lm. Giuse Trương Vĩnh Phúc

Nhà Thờ Mông Triệu, 78 Nguyễn Cửu Vân, P.17, Q. Bình Thạnh, TP.HCM

16. GIA ĐÌNH CÙNG THEO CHÚA

Nguồn gốc

Gia đình Cùng Theo Chúa là một cộng đoàn tông đồ giáo dân, phục vụ việc loan báo Tin Mừng cho các gia đình Kitô hữu nhằm đổi mới đời sống theo Lời Chúa, trong Chúa Thánh Thần, qua đó góp phần xây dựng Giáo hội và xã hội.

Gia đình Cùng Theo Chúa được khai sinh tại Manila, Philippines, năm 1981, nhằm đáp ứng nhu cầu của các cặp vợ chồng muốn sống đời Kitô hữu trong mối tương quan tích cực nâng đỡ nhau.

Ngày 11/3/2000, Tòa Thánh, qua Hội đồng Giáo hoàng Đặc trách về Giáo dân, chính thức nhìn nhận



Chương trình văn nghệ do các Gia đình Kolping đảm nhiệm



Gia đình Cùng Theo Chúa là một Hiệp hội giáo dân trong Giáo Hội, theo Giáo luật.

Gia đình Cùng Theo Chúa phục vụ các giáo xứ với sự chấp thuận và dẫn dắt của các giám mục và linh mục.

Mục đích và phương hướng

Canh tân cá nhân; canh tân gia đình; canh tân Giáo Hội và canh tân xã hội.

Một trong những mục tiêu cơ bản của Gia đình Cùng Theo Chúa là góp phần nâng cao đời sống của Giáo Hội, cách riêng trong giáo xứ, trợ giúp cho linh mục quản xứ và phục vụ cộng đoàn.

Gia đình Cùng Theo Chúa mang những nét đặc trưng sau đây:

1) Nuôi dưỡng sự canh tân thiêng liêng ở chiều sâu, bao gồm việc hoán cải bản thân, phát triển mối tương giao mật thiết với Chúa Giêsu và sống trong quyền năng của Chúa Thánh Thần.

2) Hướng đến các cặp vợ chồng, cách riêng những người đang vươn lên trong đời sống Kitô hữu.

3) Liên tục cung cấp sự nâng đỡ và đào luyện cho các thành viên, ý thức rằng các chương trình huấn luyện tựa như những hạt giống và cần một quá trình lâu dài, gian khổ để lớn lên.

4) Tập trung vào công việc loan báo Tin Mừng để đáp ứng lời Giáo Hội mời gọi giáo dân tích cực tham gia xây dựng Vương quốc của Thiên Chúa trên mặt đất và phát triển con người toàn diện.

Nhân sự

Bất cứ vợ chồng Kitô hữu (già - trẻ, giàu -

nghèo... không phân biệt hay kỳ thị về văn hóa, kinh tế, giáo dục, xã hội...) đã lãnh nhận bí tích Hôn phối đều có thể gia nhập vào Gia đình Cùng Theo Chúa mà không đòi buộc phải theo một linh đạo đặc thù nào.

Địa chỉ liên hệ

* Văn phòng mục vụ của Gia đình Cùng Theo Chúa hiện nay được đặt tại Nhà Thờ Đức Bà: 1 Công Xã Paris, P. Bến Nghé,

Q.1, TP. HCM. Đt và Fax: 84 08 8272899.

17. GIA ĐÌNH CHÚA

Nguồn gốc:

- Từ bản chất tình yêu Chúa Ba Ngôi.

- Từ gương mẫu Gia đình Thánh Gia.

- Từ Lời Chúa: “Đây là điều răn của Thầy: anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 15,12).

- Từ lời mời gọi của Giáo Hội: “Thiên Chúa là Cha chung muốn mọi người phải làm nên một gia đình và sống với nhau như anh em” (HCMV-HTTG 24).

- Dưới sự soi dẫn của Thánh Thần, một số Kitô hữu giáo dân Việt Nam, đã liên kết với nhau thành một Cộng đoàn Gia đình Chúa. Sống với nhau theo gương cộng đoàn tiên khởi (Cv 2, 42-46), sinh hoạt trước năm 1975.

Danh hiệu:

Cộng đoàn Gia đình Chúa (còn gọi là Gia đình Thiêng Liêng).

Những người sáng lập:

Một nhóm anh em giáo dân và anh Vinh Sơn Bùi Văn Minh (xuất thân từ Tu hội Nagia).

Tôn chỉ:

“Nên thánh qua ơn gọi gia đình”.

Mục đích:

Liên kết các gia đình Kitô hữu thành những nhóm nhỏ, sống tình Gia đình Chúa. Theo gương

Cộng đoàn Tiên khởi (x. Cv 2,42-46) để thánh hoá bản thân và canh tân gia đình.

Linh đạo:

“Sống và giúp người khác sống với Chúa là Cha, với nhau và với mọi người là anh chị em, con Cha trên trời. Theo Tin Mừng của Đức Giêsu Kitô”.

Nền tảng:

- Tin Mừng của Đức Giêsu Kitô.
- CĐ. Vaticanô II.
- Giáo huấn của Giáo Hội (Tông huấn Kitô hữu giáo dân, Tông huấn Gia đình của ĐGH Gioan Phaolô II).
- Khuôn mẫu Thánh gia Nazareth.

Hoạt động và công tác chính:

Hoạt động:

- Mỗi tuần hoặc hai tuần, các nhóm nhỏ Gia đình Chúa họp nhau lại để chia sẻ Lời Chúa và đời sống ơn phúc của mỗi thành viên. Hiệp thông ca ngợi chúc tụng ơn Chúa, giúp nhau sống Lời Chúa một cách triệt để hơn, nhất là thể hiện đức ái với nhau và với mọi người.
- Tổ chức tĩnh tâm cho các cặp vợ chồng, cho các giới: người cha, người mẹ, con cái...
- Tổ chức các lớp trau dồi nhân bản, nâng cao



về giáo lý, học hỏi sâu Lời Chúa, cho các liên nhóm, theo vùng hay theo từng miền tùy theo nhu cầu từng địa phương.

- Tổ chức các khoá huấn luyện dành cho anh chị em có thiện chí phục vụ và truyền giáo theo phương cách linh đạo Gia đình Chúa.

Công tác chính:

- Xây dựng và phát triển Cộng đoàn Gia đình Chúa trên các giáo phận, liên kết từ 10-12 hộ gia đình Kitô hữu (cặp vợ chồng) thành một Gia đình Chúa cơ bản.
- Con cháu của các anh chị em trong Gia đình Chúa cũng được kết thành các Gia đình Chúa trẻ.
- Những người có hoàn cảnh riêng cũng được liên kết, sống thành nhóm nhỏ như những Gia Đình Chúa, tự vươn lên và giúp nhau sống tâm tình con cái cùng một Cha.
- Cộng tác với Ban Mục vụ Gia Đình các Giáo phận, Giáo xứ giúp thăng tiến Hôn nhân Gia Đình.

Các hoạt động khác:

- Tư vấn Hôn nhân gia đình.
- Cộng tác với các giáo xứ tổ chức lớp giáo lý Hôn nhân và Dự tòng.

Địa chỉ liên lạc:

Anh Ngô Văn Hiền
số 1 Văn Cao, Phú Thạnh, Tân Phú, Tp HCM.
Đt: 8612719 - 0903 751024.
Trụ sở chính tại Việt Nam:
Tu hội Gia đình Nagia:
Số 4B, Gx. Khiết Tâm, Thủ Đức, Tp.HCM
Đt: 08 38963117.
Linh mục Linh hướng:
Lm. G.B. Hoàng Văn Minh (Bề trên Tu hội Gia đình Nagia).

18. HIỆP HỘI BÁC ÁI QUỐC TẾ TẠI VIỆT NAM (AIC-VN)

1. Nguồn gốc: Hiệp Hội Bác Ái Quốc Tế tại Việt Nam, đã được chính Thánh Vinh Sơn khởi xướng tại Giáo Xứ Châtillon nước Pháp năm 1617, để cứu giúp những người nghèo khổ về vật chất cũng như tinh thần trong Giáo Xứ. Ngày 08/12/1617 Thánh Vinh Sơn chính thức thành lập

Hiệp Hội Bác Ái và đặt dưới sự bảo trợ của Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội. Đức Giáo Hoàng Piô IX đã ban phép lành cho Hiệp Hội qua Bức Tông Thư đề ngày 16/07/1850.

Hiệp Hội này đã được Giáo Hội công nhận và các thành viên hoạt động theo Bản Luật mà Thánh Vinh Sơn đã soạn thảo và được Đức Tổng Giám Mục Lyon phê chuẩn. Hiệp Hội nhanh chóng phát triển trên nước Pháp và lan tràn qua các nước khác. Cho đến nay đã hiện diện trên 53 Quốc Gia ở Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Phi, Châu Á với tổng số trên 150.000 thành viên.

- Tại Việt Nam: Năm 1996 Hiệp Hội Bác Ái Được Di Tử Béatrice Nguyễn thị Mỹ và các Nữ Tử Bác Ái Vinh Sơn. Tỉnh Dòng Việt Nam thành lập và có tên là Hiệp Hội Bác Ái Vinh Sơn. Hiện nay đổi tên là Hiệp Hội Bác Ái Quốc Tế tại Việt Nam.

Hiện nay Hội có 65 Nhóm, rải rác trên toàn quốc với số thành viên 1.124 người.

Trụ sở đặt tại 42 Tú Xương - P 7 - Q 3 - Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Các Bà Bác Ái Miền Thành Phố hiện nay gồm có 9 nhóm với 115 thành viên.

2. Đặc tính:

Ngay từ đầu, khi Thánh Vinh Sơn mới thành lập Hội Đoàn này, Ngài đã vạch ra một đường hướng cụ thể cho Hội, và xác nhận đây là những phụ nữ giáo dân làm việc từ thiện giữa đời, chính vì thế mà trải qua các thời đại, Hiệp Hội vẫn duy trì những tính chất riêng và coi đây như một đặc thù.

Được Giáo Hội nhìn nhận: Thuộc về Giáo Hội. Các thành viên qua việc phục vụ, làm chứng cho đức tin và lòng yêu mến đối với Giáo Hội.

Công việc của Phụ Nữ : Thánh Vinh Sơn muốn trao công việc này cho Phụ Nữ.

Hiệp Hội có tổ chức : Để hoạt động cho có hiệu quả và bền vững, Hiệp Hội tổ chức theo từng cấp, cấp Địa Phương, cấp Quốc Gia và cấp Quốc Tế.



Là một hoạt động xã hội : Quan tâm đến mọi hoàn cảnh trong xã hội, mọi người, mọi lứa tuổi, hợp tác với các cơ quan chức năng và các Hiệp Hội khác.

Nâng cao nhân phẩm : Đáp ứng mối quan tâm của Giáo Hội về vấn đề phát triển toàn diện con người. Khám phá nội lực cá nhân, khôi phục lại niềm tin.

Hoạt động theo nhóm : Hoạt động theo cơ cấu cộng đoàn, phát huy tài năng, tinh thần trách nhiệm, tinh thần phục vụ và chia sẻ trách nhiệm theo tinh thần đoàn kết.

I. Mục đích : Tôn thờ Chúa Giêsu Kitô là cội nguồn và mẫu gương Bác Ái, cùng hợp tác để phục vụ người bất hạnh về tinh thần và thể xác.

II. Tinh thần : Thực hành ba nhân đức Khiêm Nhường, Đơn Sơ và Bác Ái khi phục vụ người nghèo như Thánh Vinh Sơn đã dạy.

3. Đường Hướng Chung và Các Sinh Hoạt Nhóm.

Nhiệm vụ của các thành viên Bác Ái:

1 - Thăm viếng người nghèo, hỗ trợ vật chất và mọi hình thức giúp đỡ khác trong hoàn cảnh khác nhau...vv

2 - Quan tâm đến đời sống đạo của họ, việc dạy Giáo Lý , lãnh nhận các Bí Tích và tình đoàn kết giữa các xóm làng.

Phục vụ giáo xứ : Quan tâm phục vụ người nghèo trong Giáo Xứ. Hợp tác với các cộng đoàn trong Giáo Xứ để thể hiện việc làm hữu ích.

Sinh hoạt nhóm : Các thành viên họp hàng

tháng. Chia sẻ Tin Mừng, học hỏi về Thánh Vinh Sơn. Phát huy vai trò Phụ Nữ cũng như giúp nâng cao hiểu biết cho người phụ nữ.

Sinh hoạt khác : Mở các khoá tập huấn, giúp các thành viên các nhóm được thăng tiến, tự tin, làm quen với chương trình học hỏi Tin Mừng, Linh đạo của Thánh Vinh Sơn, hầu có tinh thần phục vụ người nghèo tốt hơn.

Điều kiện gia nhập hội :

- Là người nữ trưởng thành.
- Có lòng yêu thương người nghèo.

Cha linh hướng: Phêrô Trần Quốc Hưng Long (Tu Hội Truyền Giáo Thánh Vinh Sơn).

Nữ tu cố vấn tâm linh : Dì Tư Béatrice Nguyễn thị Mỹ. (Nữ Tử Bác Ái Vinh Sơn).

19. HIỆP HỘI MẾN THÁNH GIÁ TẠI THẾ

(HIỆP HỘI NAM NỮ TÍN HỮU MẾN THÁNH GIÁ ĐỨC GIÊSU-KITÔ CHÚA CHÚNG TA)

Lược sử:

Ngày khi mới khởi sự công việc truyền giáo tại Viễn Đông, Đức Cha Pierre Lambert de la Motte, vị Đại diện Tông tòa đầu tiên của Đàng Trong, đã mời gọi mọi người, nam cũng như nữ, giáo dân, tu sĩ, và giáo sĩ cộng tác với ngài trong sứ mạng loan báo Tin Mừng, nhất là cho lương dân và các tín hữu sống xa lìa Chúa (x. Bts II-III)

Sau khi lập Hội Tông Đồ tại Ayutthaya, Thái Lan năm 1664 và trước khi lập Dòng Nữ Mến Thánh Giá tại Đàng Ngoài, Việt Nam năm 1670, Đức Cha Pierre Lambert đã khai sinh Hiệp hội

Mến Thánh Giá Tại Thế ở Ayutthaya, gồm những nam nữ tín hữu sống linh đạo Mến Thánh Giá giữa đời để góp phần Phúc Âm hóa thế giới. Ngài soạn thảo một bản quy luật, xác định mục đích, điều kiện và sinh hoạt của các thành viên. Năm 1678, Hiệp hội này đã được Tòa Thánh nhìn nhận và chúc lành.

Cũng như Dòng Nữ Mến Thánh Giá, Hiệp hội Mến Thánh Giá Tại Thế (MTG/TT) được thông dự vào Linh đạo và Đặc sủng của Đấng Sáng Lập (x.GL 303).

Bổn mạng:

Lễ kính Thánh Giuse - Ngày 19/3

Tước hiệu:

Lễ Suy tôn Thánh Giá - Ngày 14/9

Linh đạo:

Hướng trọn lòng trí và cuộc sống vào Đức Giêsu-Kitô Chịu-Đóng-Đinh và mầu nhiệm Thập Giá cứu độ của Người bằng một tình yêu phi thường.

Châm ngôn:

“Đức Giêsu-Kitô Chịu-Đóng-Đinh là đối tượng duy nhất của lòng trí chúng ta”.

Mục đích:

Thánh hóa bản thân, gia đình và thế giới.

Hoạt động chính: là những tông đồ tích cực cộng tác với hàng Giáo sĩ và Dòng Nữ Mến Thánh Giá để xây dựng Nhiệm thể Đức Kitô tại địa phương, dưới sự hướng dẫn của vị chủ chăn Giáo phận.

Nhân sự: hiện nay có 10.042 hội viên thuộc 12 Hội dòng Mến Thánh Giá trong 10 Giáo phận.



Chào Kính

Nữ Vương Sao Mai

(Ave Maris Stella)

Mẹ Thiên Quốc

Triều thiên rực rỡ huy hoàng
Nữ Vương Thiên Quốc
hào quang rạng ngời
Đàn du dương khắp tầng Trời
Ca mừng Đức Nữ trọn đời đồng trinh
Vàng trắng toả sáng lung linh
Dưới chân Vương Mẫu
hiển vinh muôn loài

Dịu dàng như ánh sao mai

Đóa hoa trinh trắng

nào ai sánh bằng

Đẹp thay Mẹ Chúa vinh quang

Trần gian chúc tụng,

Thiên Đàng hoan ca

Tạ ơn Hồng Phúc bao la

Mân Côi tràng chuỗi

nở hoa dâng Người

Chúc mừng Sinh Nhật Mẹ muôn loài

Con yêu Mẹ, vì Mẹ là Mẹ chúng con

Thérèse Như Mai

07/09/201



Đức Mẹ La Vang người nữ Thánh Thể



1. THÁNG 8 ĐẠI HỘI

Đại hội La vang lần thứ 31 đang đến gần (ngày 13-15.8.2017), mọi ban ngành đang tích cực chuẩn bị cho phần trách nhiệm và đóng góp của mình trong cuộc lễ lớn này. Thánh đường La Vang tuy chưa hoàn tất, nhưng mọi sự phía bên ngoài đang được chỉnh trang lớp lang, có lối đi thứ tự, có Lễ đài và không gian thoáng đãng cho các cuộc cử hành. Ca đoàn thì tập hát và cho tiếng hát được hay hơn, bay bổng sốt sắng hơn. Ban trống kèn tập dợt cho điều luyện hơn, âm vang hơn. Đội diễn nguyện thì tập cho đẹp hơn, mỹ thuật hơn, đầy sáng tạo nhưng không làm mất đi nét truyền thống đạo đức... tất cả cho Mẹ và vì Mẹ.

Khách hành hương đến La Vang trong dịp đại hội như một lời mời gọi, một sự thúc giục từ bên trong, tiếng gọi tình thương về La Vang không cưỡng nổi, nao nức, đợi chờ, thân thương, ấm áp, nơi mỗi tâm hồn, mỗi người đi nhưng luôn là toàn thể trong hiệp thông huynh đệ, trong yêu thương thân ái, tràn trề, dạt dào như các lớp sóng dâng lên dâng lên rồi lan tỏa đi xa đi xa, bất tận vô bờ... 'Đại hội La Vang ba năm đoàn con mong chờ...' Tại La Vang trong những ngày từ tháng Năm cho đến tháng Bảy/2017 này, con cái cũng đã tập nập đến

La Vang với Mẹ rồi, không đợi phải đến hẹn lại lên, nhưng tình yêu đã làm được tất cả, dù xa xôi vạn dặm, con cái của Mẹ vẫn lặn lội trở về, về để nhìn Mẹ thấy Mẹ đầy thôi, để ngồi bên Mẹ, để hiện diện thế thôi! Rồi cất tiếng ca hát, rồi sốt sắng đọc kinh Kính mừng Avê Maria với thanh âm dịu ngọt, với lòng yêu mến con thơ...

Tại Trung tâm Hành hương Thánh Mẫu La Vang, từ năm 1998 vẫn thường được Châu Minh Chúa do giáo phận Huế đảm trách quanh năm. Đây là một hành vi thờ phượng Á bí tích, được Giáo hội mời gọi thực hành để tôn thờ Chúa Giêsu trong Bí tích Thánh Thể. Thật là một hạnh phúc và vinh dự cho giáo phận Huế châu Thánh Thể bên Mẹ La Vang.

2. 2.1 LA VANG VỚI VIỆC CHẦU THÁNH THỂ

Ngày 08.8.1961, Hội Đồng Giám Mục (miền Nam Việt nam) họp tại Đà Lạt có mấy quyết định, trong đó có việc: tại Thánh địa La Vang đã có dự định chương trình Chầu Minh Thánh Chúa ngày đêm. Chính vì thế, một dự kiến sẽ được thực hiện: Xây dựng cơ sở cho một dòng mới từ Âu châu sang, chuyên lo việc chầu Thánh Thể ngày đêm và hướng dẫn các cuộc tĩnh tâm. Nên trước đó, ngày 27.7.1961 Cha Roserio Monin đã được bề trên cử đến La Vang để dự trù về việc thành lập ở La Vang một chi nhánh của dòng. Trước khi từ giã Cha có tuyên bố: Hy vọng sẽ có thể lập một chi nhánh của dòng tại đây. Lm Stanilao Nguyễn Văn Ngọc, Thánh Địa La Vang, trang 104-105, 1970.

Thế nhưng, qua thời gian chiến tranh, từ năm 1964-1968-1972-1975... việc đạo đức tốt lành này không được thực hiện như đã dự định. Dầu vậy, thao thức và tâm tư khắc khoải của các chủ chăn vẫn luôn đau đáu thực hiện ước mơ này...



2.2. NHÀ NGUYỆN THÁNH THỂ

Khi có thể bắt đầu việc tôn thờ Thánh Thể tại Trung Tâm Hành Hương La Vang thì Đức Tổng Giám Mục Stêphanô Nguyễn Như Thế đã chỉ thị bắt đầu, các giáo xứ, các dòng tu được luân phiên chầu Minh Thánh Chúa tại La vang từ năm 1998. Thánh Thể được đặt trong nhà nguyện Đức Mẹ (vì Vương cung Thánh đường La Vang đã bị sụp đổ hoàn toàn).

Năm 2002, nhà nguyện Thánh Thể được khởi công xây dựng tại địa điểm phía sau nhà nguyện Đức Mẹ. Ngày 14.06.2002, Đức Tổng Stêphanô chủ sự nghi thức mở cửa và rước Minh Thánh Chúa từ nhà nguyện Đức Mẹ sang nhà nguyện Thánh Thể. “Thế là niềm mong ước của chúng con từ bao lâu hôm nay được thực hiện. Chúng con được ngắm Minh Thánh Chúa hằng ngày, tại thánh địa La Vang, trong nhà nguyện Thánh Thể này... Tuy đây chỉ là một nhà nguyện đơn hèn, nhưng chúng con tin Chúa chỉ nhìn vào tâm hồn chúng con, Chúa chỉ muốn những tâm hồn biết cầu nguyện, những tâm hồn sống trong sạch, sống thánh thiện...”.

Bây giờ, trong chương trình xây dựng tổng thể Trung tâm Hành Hương Thánh Mẫu La Vang thì Nhà nguyện đó cũng đã được phá dỡ và chuyển đến gần sau Linh đài Đức Mẹ La Vang (Ba cây đa) để tiếp tục việc Chầu Minh Thánh Chúa như những năm vừa qua. Các giáo xứ trong giáo phận Huế luân phiên đến chầu 10 tháng trong

năm. Tháng 5 và tháng 6, dành cho các dòng tu nam nữ trong giáo phận. Những lần được đi châu Thánh Thể tại La Vang là một niềm vui, một ân huệ, một vinh dự vì được đại diện cho giáo phận mà là được thay mặt cho anh chị em giáo hữu Việt nam ở xa không thể hiện diện để châu Thánh Thể bên Mẹ được. Mỗi giáo xứ đến châu Thánh Thể bên Mẹ, luôn có sự đồng hành và hướng dẫn của Cha quản xứ, hay quý nữ tu, hoặc Hội đồng giáo xứ; tất cả anh chị em tín hữu trong giáo xứ cùng đi; người viết được biết, một giáo xứ có thể đi nhiều ngày liên tiếp, như giáo xứ Chánh tòa Phủ cam (Huế), có 12 khu vực, là đi 12 ngày châu Minh Thánh Chúa tại La Vang vào đầu mùa Xuân sau Tết Nguyên đán, các anh chị em luôn luôn hăm hở thúc giục nhau đi châu Thánh Thể tại La Vang như là đi Lễ Hội vậy. Họ cùng cầu nguyện hiệp nhất trong lời kinh tiếng hát, với tấm lòng chất phác đơn thành. Thường một ngày cầu nguyện được bắt đầu từ 9 giờ sáng và kết thúc lúc 15 giờ chiều sau phép lành Minh Thánh Chúa.

3. TÔN VINH THÁNH THỂ TRONG CÁC DỊP ĐẠI HỘI LA VANG

Những lần Đại hội Đức Mẹ La Vang, thường thì có thực hiện hai cuộc kiệu lớn. Kiệu Minh Thánh Chúa và kiệu Đức Mẹ. Cung nghinh, tôn thờ, rước kiệu. Hòa quang đặt Minh Thánh Chúa được đặt trên xe hoa lộng lẫy. Có vị chủ sự, thường là một Giám mục và 2 linh mục hiện diện trên xe đặt Minh Thánh Chúa. Hoa đèn và các thiên thần tuyệt đẹp được đi theo hầu cận trên một chiếc xe hoa khác... Cũng có một vài Đại hội, ban tổ chức đưa vào chương trình đêm cầu nguyện trước Thánh Thể đặt trong Hòa quang, do các dòng tu nam nữ trong giáo phận đảm trách.



Ôi đêm linh thiêng, đêm nhiệm mầu! khi các khách hành hương có thể có một vài giờ yên giấc... thì bên Thánh Thể, các anh chị em tu sĩ sốt sắng thình lặng quỳ bên Thánh Thể để yêu mến Chúa, tôn thờ Chúa bên ánh nến lung linh cháy để giữ ngọn lửa cho Đại Hội được nóng, được sáng, được bùng cháy lên và chiếu tỏa.

Năm nay, chương trình Đại hội La Vang dự trù là sẽ kiệu Minh Thánh Chúa trọng thể vào đêm 13.8.2017 và Thánh Thể sẽ được châu suốt đêm đó. Một đêm để tôn thờ, kính lạy Minh Thánh Chúa, yêu mến Chúa ngự trong Bí tích Thánh Thể, bí tích Tình yêu quá cao vời và quá thâm sâu mà tâm trí phàm nhân không sao hiểu thấu! Một đêm để cùng nhau hiệp thông trong Chúa, và hiệp nhất trong một đức tin, một đức mến, một lòng trông cậy trong gia đình Hội Thánh địa phương và hoàn cầu. Một đêm chỉ là hạt bụi giữa sa mạc trần thế dâng lên Chúa với lòng biết ơn cảm tạ thì chẳng là gì cả ! Nhưng Chúa là Đáng thấu tỏ lòng chúng ta, nếu lòng chúng ta chân thành, mở ra cho Chúa thì Chúa cũng được an ủi giữa những vô ơn bội nghĩa và sự xúc phạm của loài người trong Bí tích Thánh Thể.

Chính Mẹ Maria khi hiện đến nhiều nơi trên thế giới, nhất là tại Fatima, Mẹ đã bảo cho loài người biết, con người đã xúc phạm đến Thiên Chúa quá nhiều nhất là trong Bí tích Thánh Thể và Mẹ dạy hãy ăn năn đền tội thay đổi đời sống theo lời Mẹ khuyên. Tưởng cũng nên nhắc lại ở đây là Đức Mẹ đã hiện ra tại Fatima, Mẹ đã xin

các bé cầu nguyện bằng kinh Mân Côi và dạy đọc sau mỗi mầu nhiệm, các con hãy dâng: “Ôi lạy Chúa Giêsu, xin tha thứ tội lỗi chúng con, xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục, xin hướng dẫn các linh hồn lên thiên đàng, nhất là những linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn”.(Mẹ Fatima hiện ra lần thứ). Và hầu như tất cả chúng ta đã đọc thêm lời kinh trên như Đức Mẹ đã dạy khi chúng ta lần chuỗi sau 10 kinh kính mừng.

4. ĐỨC MARIA LÀ NGƯỜI NỮ THÁNH THỂ

Về La Vang châu Minh Thánh Chúa, ta có thể đoán chắc rằng chẳng có nhóm cầu nguyện nào mà lại không lần chuỗi Mân Côi trước Thánh Thể. Tôi nhớ có một lần, nhóm chúng tôi chỉ có 5 thành viên mà đảm nhận một ngày Châu Thánh Thể tại La Vang, nên chúng tôi đã liên tục quỳ trước Thánh Thể mà lần chuỗi kinh Mân Côi và đã đọc liên tiếp 4 chuỗi: Vui-Sáng-Thương-Mừng. Sau mỗi chục kinh Kính mừng, chúng tôi lại hát một bài thánh ca ngắn tương ứng với mầu nhiệm chúng tôi đọc. Ban đầu chúng tôi cũng nao lòng một chút, nhưng qua đến chuỗi thứ III, thì chúng tôi được ơn sốt sắng, kiên nhẫn và hoàn thành vòng chuỗi 200 kinh Kính mừng trong niềm hân hoan tạ ơn.

Sau đây, ta đọc một suy niệm ngắn của Đức Cha Phaolô Bùi văn Đọc đề cập Đức Maria là người nữ Thánh Thể, hầu chúng ta có một nhận thức sâu sắc hơn. Ngài viết: “Vì lòng yêu mến Mẹ Maria, Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô II không những đã giáo huấn chúng ta về Mẹ Maria một cách súc tích và đầy đủ trong thông điệp Mẹ Đấng Cứu Thế (Mater Redemptoris), mà còn có những tư tưởng và sáng kiến rất độc đáo trong tông thư Tràng Hạt Mân Côi của Trinh nữ Maria (Rosarium Virginis Mariae). Trong thông điệp về bí tích Thánh Thể, Đức Thánh Cha để dành chương cuối cho Mẹ Maria và dạy chúng ta học yêu mến Thánh Thể nơi trường học của Đức Mẹ. Ngài đã gọi Đức Maria là người nữ thánh thể (femme eucharistique); nhận ra nơi con người và cuộc đời của Mẹ một tương quan rất sâu sắc và mật thiết với Chúa Kitô Thánh Thể.

Trong tông thư Rosarium Virginis Mariae, Đức Thánh Cha đã sáng kiến ra năm mầu nhiệm ánh sáng, và đã đặt vào đó mầu nhiệm Thánh Thể. Ngài muốn cho tất cả chúng ta hãy cùng với Mẹ Maria học chiêm ngắm Chúa Kitô, và yêu mến bí tích Thánh Thể. Trong thông điệp Giáo Hội từ Thánh Thể, ngài dạy chúng ta kỹ hơn và phân tích sâu sắc hơn nữa vai trò của Đức Mẹ trong tương quan với bí tích Thánh Thể, nhờ đó ta có thể chạy đến cùng Mẹ, học nơi Mẹ cách yêu mến và gắn bó với Chúa Kitô Thánh Thể. Đừng ngại đến với Mẹ Maria, vì chắc chắn Mẹ sẽ hướng dẫn chúng ta đến với bí tích cực thánh này.

Như vậy chắc chắn là Mẹ Maria cũng hiện diện với các tông đồ và các tín hữu đầu tiên trong những lần họ họp nhau bẻ bánh. Đó là sinh hoạt cơ bản và thường xuyên của Cộng Đoàn Giáo Hội sơ khai: “Các tín hữu chuyên cần nghe các Tông Đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện không ngừng (Cv 2, 42).

Sự hiện diện hữu hình và thể lý của Mẹ Maria giữa các tông đồ và các tín hữu đầu tiên rất quan trọng và có tác dụng khích lệ rất lớn cho Giáo Hội sơ khai. Nhưng điều đó không phải là chủ yếu để ta gọi Mẹ là người nữ thánh thể điều chính yếu mà ta có thể suy ra là thái độ nội tâm của Mẹ đối với Chúa Kitô và Thiên Chúa. Trong



thông điệp Ecclesia de Eucharistia, Đức Thánh Cha viết : trong tất cả cuộc sống của Mẹ, Đức Maria là một người nữ thánh thể (x. số 53). Thái độ nội tâm ấy bao trùm và thấm nhuần toàn thể con người và cuộc đời của Mẹ.

5. GIÁO HỘI HIỆP THÔNG BÊN MẸ LA VANG

Tại Thánh địa La vang có nhiều cuộc cử hành các nghi thức phụng vụ, nhất là thánh lễ, chúng ta đã được phúc chứng kiến và tham dự vào các nghi lễ Thánh Thể: Linh thánh, trang nghiêm, sốt sắng, có những lần đại hội quy tụ cả trên 50 ngàn người; thế mà các nghi thức luôn diễn ra trong một bầu khí tĩnh lặng, siêu linh, tôn nghiêm, trang trọng xứng hợp, như đưa cộng đoàn tham dự vào phụng vụ trên trời. Một cộng đoàn đức tin. Thật vậy, giáo hội trần thế rập tiếng tung hô THÁNH THÁNH THÁNH cũng là lời tung hô chúc tụng của muôn vàn thần thánh trên trời... Có cả Mẹ chúng ta là Người Nữ Thánh Thể và cũng là Nữ Vương Thiên Đàng.

Đức Cha Phaolô Bùi văn Đọc tiếp: Đức Maria hiện diện với Giáo Hội và là Mẹ của Giáo Hội trong mỗi buổi cử hành Thánh Thể . Giáo Hội và bí tích Thánh Thể gắn liền với nhau, thì Mẹ Maria với bí tích Thánh Thể cũng vậy. Chính vì thế mà từ thời xa xưa, các Giáo hội đông phương và tây phương đều kính nhớ Mẹ Maria trong Thánh Lễ (x.số 57) Khi cử hành Thánh Thể, Giáo Hội mặc lấy tinh thần của Mẹ Maria, kết hiệp

mật thiết với Chúa Kitô và hy tế của Người.

Bài ca Magnificat của Mẹ đầy ứ những tâm tình tạ ơn, chất chứa một linh đạo thuần nhất với linh đạo tạ ơn (spiritualité eucharistique) của Giáo Hội. Bí tích Thánh Thể trước hết là một lời chúc tụng tạ ơn Thiên Chúa. Khi cử hành Thánh Thể Giáo Hội loan báo những kỳ công Thiên Chúa đã thực hiện cho Dân Người, mà quan trọng nhất là mầu nhiệm Tử nạn Phục sinh của Chúa Kitô, mầu nhiệm Nhập Thể Cứu Chuộc của Người. Kinh Magnificat cũng như bí tích Thánh Thể còn hướng chúng ta đến Trời mới đất mới...”
GM Phaolô Bùi văn Đọc: Đức Maria, Người Nữ Thánh Thể (internet)

Đức Maria người nữ Thánh Thể:

Để kết, tại Trung tâm Hành hương Thánh Mẫu La Vang, con cái muôn phương về bên Mẹ, tay cầm tràng chuỗi, miệng ca rao lớn tiếng bằng bài ca hay thì thầm sâu lắng tâm niệm kinh Mân Côi, để suy niệm, cầu nguyện và dõi theo cuộc đời của Mẹ và cuộc đời của Chúa Giêsu Con Mẹ trong mầu nhiệm cuộc sống của Người ở dương gian. Chính vì thế mà Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô II đã dạy chúng ta: “ Bí tích Thánh Thể đã được trao tặng cho chúng ta, để toàn bộ cuộc sống của chúng ta giống như cuộc sống của Mẹ Maria, trở thành một bài ca Magnificat”.

Ngày xưa, khi đón nhận Chúa Giêsu vào lòng, Mẹ đã trở nên Hòm bia Giao ước, chứa đựng Thiên Chúa Ngôi Hai làm người, Mẹ đã trở nên



Nhà Tạm sống động cư mang ấp ủ Chúa Kitô và Mẹ đã mang Chúa đi thăm viếng chị họ Isave, đem cho gia đình nầy tràn đầy niềm vui thánh, tràn đầy ân sủng, đến đối Gioan trong bụng bà Isave cũng nhảy mừng, và được đầy Thánh Thần, Bà Isave cất tiếng ngợi khen Chúa, ca tụng Mẹ là Người Nữ được chúc phúc. Sau đó ít lâu, khi Gioan được sinh

ra thì Ông Giacaria miệng lưỡi cũng được mở ra mà tôn vinh, chúc tụng Chúa, Chúa Israel, Người đã trung tín với Dân Người cho đến muôn đời...

Đến Trung tâm Hành hương La Vang để tham dự vào các cuộc cử hành phụng vụ trong đức tin, đón rước Chúa Giêsu Thánh Thể vào lòng, chúng ta hãy thật khiêm tốn để Chúa chạm vào

lòng chúng ta, hãy mở cửa đón rước Chúa Giêsu Con Mẹ, và cũng hãy “đón Mẹ về nhà mình”(Ga 19, 27) để Mẹ cùng đồng hành và dạy chúng ta yêu mến, phụng thờ Thiên Chúa như cách Thiên Chúa muốn.

Ước mong sao được như vậy!

Nt Maria Nguyễn thị Tuyết, MTG Huế



Thánh Đường La Vang đang xây dựng



NOTRE-DAME DE LAVANG

À l'époque où surgissaient beaucoup de persécutions à la suite de l'édit du 17 août 1798, promulgué par le roi Cảnh Thịnh, interdisant à tout le peuple vietnamien de suivre le Christ, un petit nombre de chrétiens allèrent s'enfuir dans la forêt de Lavang, à 6km de la ville de Quảng Trị.

Dans ce refuge, ils se rassemblaient souvent le soir au pied d'un vieil arbre pour prier dans le silence ou réciter le chapelet en implorant le secours de la Sainte Vierge en ce temps de danger. Soudain, la Sainte Vierge Marie leur apparut, toute rayonnante d'une beauté maternelle incomparable. Elle les encouragea à supporter la souffrance à cause de leurs malheurs physiques. Elle leur dit aussi de cueillir des herbes aux alentours et d'en faire bouillir en tisane pour guérir les maladies.

Elle a murmuré tendrement: "Faites confiance, consentez à endurer les peines. Dorénavant, quiconque viendra ici pour me présenter ses supplications, je lui accorderai tout ce qu'il demandera."

Depuis, Notre-Dame de Lavang répand largement ses grâces, spirituelles que corporelles, à ceux qui l'implorent en ce lieu avec sincérité. Aussi la dévotion rendue à la Sainte Vierge de Lavang est-elle très ardente.

Le 13 avril 1961, la Conférence Episcopale du Viêt Nam du Sud choisit unanimement l'église de Lavang comme le Temple consacré au Cœur Immaculé de Marie et reconnut ce lieu comme Centre Marial pour tout le peuple chrétien du Viêt Nam. Cette décision fut promulguée solennellement le 22 août 1961 à Lavang, jour où le Pape Jean XXIII éleva ce temple au rang de Basilique Mineure.

Le 1^{er} mai 1980, la Conférence des Evêques du Viêt Nam se réunissant à Hà Nội a réaffirmé la décision de vénérer le Centre de Lavang comme Centre Marial pour tout le Pays.

1. Bệnh với máy bay

2. UỐNG NƯỚC

Thưa bác sĩ
Vợ chồng chúng tôi năm nay cũng đều trên dưới 70 tuổi. Mùa hè này chúng tôi định đi thăm các cháu ở xa và có ý định đi bằng máy bay. Xin bác sĩ cho biết có hạn chế nào với người già mà định bay không. Cảm ơn bác sĩ.

Lê Tịnh

Thưa ông bà,

Xin chúc mừng ông bà ở tuổi này còn nuôi ý định đi thăm các cháu ở xa bằng phương tiện chuyên trở nhanh chóng và tương đối an toàn. Nói là tương đối an toàn, vì ở tuổi cao cũng có một số rủi ro có thể xảy ra. Vì quý vị cao niên ta thường có một số bệnh lâu ngày như phong thấp, cao huyết áp, nhĩếp hộ tuyến sung, khiếm khuyết thính thị giác nên nhiều khi e ngại khi định di chuyển bằng máy bay. Thấy được vấn đề đó, nên tại Mỹ, năm 1986 đạo luật Air Carrier Access đã được ban hành, Bộ Giao Thông Vận Tải được lệnh ra những quy luật nhằm bảo vệ, giúp đỡ người cao tuổi, người có bệnh, khi họ sử dụng đường hàng không. Tại Việt Nam ta cũng có những quy định tương tự.

Khi có bệnh, ta nên hỏi ý kiến bác sĩ trước, coi xem có an toàn hay không khi đi bằng phi cơ. Thường thường, bị nhồi máu cơ tim, không có biến chứng thì ba tuần sau khi lành bệnh, có thể bay được. Huyết áp cao, không kiểm soát được thì nên tránh bay.

Bị tiểu đường, nhất là loại 1, phụ thuộc vào thuốc Insulin, và di chuyển qua

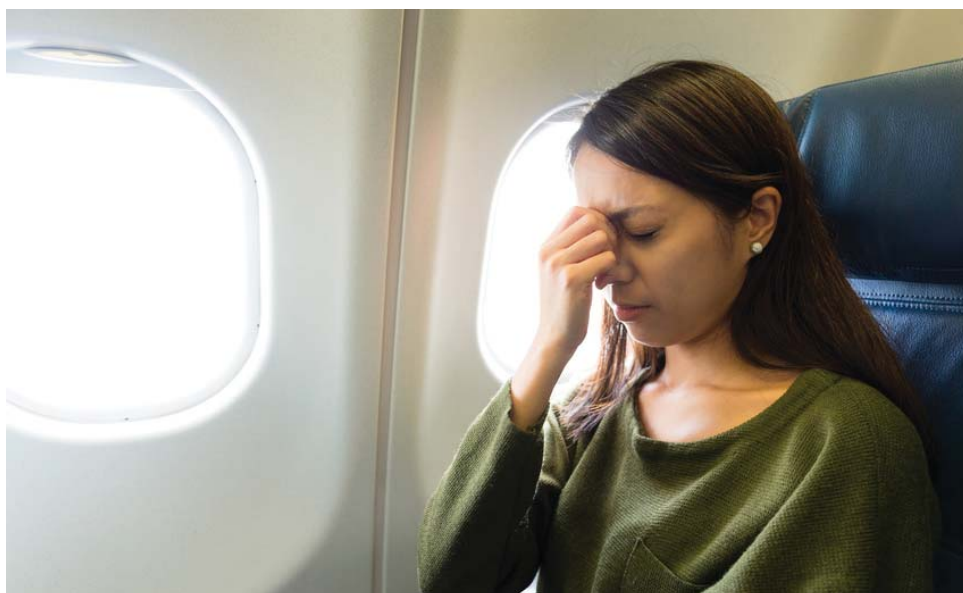
nhiều múi giờ, thì nên cẩn thận. Mang Insulin nhiều hơn nhu cầu một chút, giữ trong tủ lạnh, với kim chích, máy thử đường, ít viên kẹo. Tối nơi, điều chỉnh lại giờ ăn cơm, giờ dùng thuốc, phân lượng Insulin tùy theo lượng đường trong máu. Kinh nghiệm nhắc ta cho để nhớ là khi di chuyển về hướng Đông, ngày ngắn đi thì số lượng Insulin cần cũng ít đi. Còn đi về phương Tây thì ngày dài, Insulin cần tăng chút đỉnh. Nhưng nhớ đo đường huyết theo lịch trình định sẵn.

Nhiều vị bị giãn nở tĩnh mạch hạ chi, ngồi lâu trong máy bay chật hẹp, không cử động, lại bắt chân chữ ngũ, khiến máu lưu thông bị trở ngại. Tất cả có thể gây ra biến chứng máu đông cục ở tĩnh mạch ngầm. Để tránh, ta nên mang tất đàn hồi, lâu lâu đứng lên làm vài vòng bách bộ trong lòng máy bay, hay cử động chân tay tại chỗ.

Nếu mắc chứng kinh phong, nên tăng thuốc một chút để tránh lên cơn bất tử.

Bị bệnh tâm trí, nên uống viên thuốc an thần, cũ rượu.

Khi bị bệnh thiếu máu (anemia) nặng, nên trì hoãn bay để điều trị vì đôi khi cần thêm dưỡng khí để thở.



Mới giải phẫu ghép nối động mạch tim mà không có biến chứng, cũng nên đợi hai tuần lễ cho an toàn. Các giải phẫu khác ở bụng, ngực ... nên đợi lành hẳn vết mổ, không biến chứng, đại tiểu tiện thông suốt, trước khi bay.

Nếu phu nhân lại đang “lão bạng sinh châu”, thì nên cẩn thận. Một vài hãng máy bay yêu cầu có giấy chứng nhận của bác sĩ là ngày khai hoa nở nhụy không xảy ra trong vòng 4 tuần, khi bay ngoại địa. Còn nội địa thì 7 ngày trước khi sanh vẫn được bay. Lý do chính là họ ngại sanh đẻ trên máy bay, rắc rối, chứ việc bay không có ảnh hưởng xấu gì cho thai mẫ, thai nhi.

Chúng tôi cũng xin thưa thêm là trên mỗi máy bay, đều có một hộp cấp cứu y tế. Trong hộp có máy đo huyết áp, ống nghe khám bệnh, vài ống chích và kim chích thuốc, một cặp bao tay cao su. Về thuốc thì có 50ml nước biển dextrose chích, 10 viên Nitroglycerin cho bệnh đau nhói tim (angina), hai ống Benadryl, 2 ống Epinephrine 1:1000 cấp cứu dị ứng. Trong thời gian bay, hộp cấp cứu chỉ được mở khi được bác sĩ, hiện diện trên máy bay hoặc từ bản doanh công ty hàng không cho phép. Dưỡng khí cũng được dự trữ trên máy bay cho trường hợp khẩn cấp.

Trên đây là mấy nét chính. Chúng tôi đề nghị ông bà nên hỏi ý kiến bác sĩ của mình trước khi quyết định mua vé máy bay.

Chúc ông bà thượng lộ bình an.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

UỐNG NƯỚC

Tôi biết là nước cần thiết cho ta, nhưng lại hay quên, ngày có khi chỉ uống hai ba ly nước. Như vậy chắc là không đủ đâu bác sĩ nhỉ. Bác sĩ có cách nào để nhắc nhở không. Và nếu uống ít nước thì sẽ ra sao.

Tôi cảm ơn bác sĩ.



- Lê Thủy (Sachse)

Đáp

Thưa bà,

Cảm ơn bà đã nêu ra câu hỏi rất ư là thực tế này, vì cũng khá nhiều bà con đồng hương mình ý thức rằng cần phải uống nước đầy đủ, như lời khuyên của bạn bè hoặc các bác sĩ, nhưng lại cứ hay quên, ít uống. Thực ra chẳng phải chỉ người mình hay quên mà dân bản xứ cũng vậy. Vì thế cho nên hàng ngày các nhà dinh dưỡng vẫn thường phải nhắc nhở mọi người.

Sau đây chúng tôi xin gửi tới bà và độc giả tuần báo Trẻ mấy mẹo vặt để uống nước đầy đủ.

1-Luôn luôn kè kè bên mình một chai nước để khi uống, là có sẵn, khỏi phải mất công tìm kiếm.

2-Nếu hay quên và nếu có thể, mang một đồng hồ báo hiệu mỗi đầu giờ để nhắc nhở uống nước.

3-Nhỏ vài giọt nước chanh vào chai nước để có thêm chút hương vị thơm thơm, dễ uống.

4-Nhiều người thấy uống nước lạnh hấp dẫn hơn. Nếu không thích nước lạnh thì hâm hơi ấm một chút. Nước ấm có hương vị khác và có thể làm dịu cuống họng.

5-Có thể ăn một miếng bánh hơi mặn trước khi uống một ly nước. Vị mặn làm miệng khô khô, tăng cảm giác khát, cần nước.

6-Có thể ngậm đá cục để có nước, nhưng đừng nhai kéo lại hư răng.

7-Mỗi lần đi qua một vòi nước máy trong sở làm, ghé miệng uống vài ngụm.

8-Nếu không thích hương vị của nước, có thể

uống với một ống hút. Nước sẽ ít tiếp xúc với lưỡi và chạy thẳng xuống họng.

9-Cũng chẳng cần mua loại nước chai quá đắt, nhiều công ty sản xuất nước chai khuếch đại là nước máy không tốt. Lọc nước máy với đồ lọc là quá an toàn. Thường thường, chỉ cần nước chai khi tới các quốc gia đang trên đường phát triển.

10-Ăn nhiều rau, trái cây cũng chứa nhiều nước: chuối có 70% nước, táo 80%, cà chua, dưa hấu 90%, rau sà lách 95% nước.

Ngoài ra, cũng xin bà và độc giả lưu ý mấy điểm sau đây:

1-Trong khi uống nước là cần thiết, nhưng nếu uống quá nhu cầu hoặc quá sự chịu đựng của cơ thể lại là điều không tốt, đôi khi ngộ độc nước.

2-Bệnh nhân tim mạch, cao huyết áp, phù nề bàn chân cần tránh uống quá nhiều nước.

3-Nếu có bệnh thận, nên hỏi ý kiến bác sĩ trước khi uống thêm nước.

4-Không nên uống nhiều nước trong khi ăn. Nước sẽ làm loãng dung dịch acid, dịch vị và enzym trong dạ dày, gây ra chậm tiêu hóa.

5-Uống nhiều nước có thể khiến cho ta phải thức giấc nửa đêm để đi tiểu, gây ra gián đoạn cho giấc ngủ. Có thể tránh bằng cách giảm tiêu thụ nước mấy giờ trước khi đi ngủ và đi tiểu trước khi lên giường.

Còn e ngại mà bà nêu ra là liệu ít uống nước thì hậu quả ra sao, thì xin thưa rằng uống quá ít sẽ gây ra một số khó khăn cho sức khỏe như táo bón, ít tiểu tiện, da khô, dễ nhiễm trùng đường tiểu tiện, chóng mặt, mất định hướng và nếu uống quá ít có thể bị hôn mê.

Mỗi ngày tiêu thụ khoảng 1.5 lít nước là đủ. Số lượng này bao gồm nước lã, nước trong rau, trái cây và nước canh trong bữa cơm.

Chúc bà và gia đình vui mạnh.



Tôm lụi nướng

Về miền Tây ai mà chẳng nghe câu đố: “Ông già tui chẳng ưa đầu/ Hàm răng ông rụng, chòm râu ông dài.” Đó là người ta đang đố con tôm. Nói đến con tôm là phải nói đến Bạc Liêu, Cà Mau là nơi nhiều tôm ngon bậc nhất miền Tây Nam bộ.

Muốn biết chủng loại nó phong phú cỡ nào cứ đọc bài về sau đây thì biết: “Nay tôi trở qua về các thứ tôm/ Đầu lớn chòm bôm, là con tôm tí/ Bất người ăn thịt, là con tôm hùm/ Ở bụi ở lùm là con tôm cỏ/ Bất bỏ vào giỏ là con tôm lương/ Gánh đất lấp đường là con tôm đất/ Vô chùa lạy Phật là con tôm tu/ Sóng đánh chổng khu là con tôm cồn/ Nấu cơm sồn sồn là con tôm gạo/ Lấy nước thơm thảo là con tôm trâm/ Bịt chén bịt mâm là con tôm bạc/ Phải quấy mình gặt là con tôm cày/ Rền đục rền chày là con tôm sắt/ Hay cắn hay ngắt là con tôm chổng/ Nghe bậu lấy chổng là con tôm lóng/ Lấy chổng cho chổng là con tôm lang/ Da thịt nó vàng là con tôm nghệ/ Việc làm bê trễ là con tôm te.”

Thời khai hoang lập ấp, miệt dưới này tôm cá ê hề, thò tay xuống nước là đụng con tôm con cá. Tuy dễ kiếm đồ ăn là vậy, nhưng không có nghĩa là người dân thời này sung sướng, bởi lẽ họ phải tranh thủ thời gian để khẩn hoang, vỡ đất làm ruộng lấy lúa ăn. Do đó, cách chế biến món ăn của người miền Tây luôn luôn đậm chất khẩn hoang giữa vùng đất bao la “chim trời cá nước, ai bắt được nấy ăn,” đó là nếu không làm mắm, làm khô để dành thì luộc, nướng là hai món chính.

Con tôm - quà tặng của thiên nhiên cho người dân vùng đất này, cũng không nằm ngoài quy luật đó. Gặp khi bắt được nhiều tôm lớn, tươi ngon, người ta bèn làm món tôm lụi để

dành, ăn cơm với món này cũng hao cơm, mà nhậu cũng quá hao rượu luôn.

Làm tôm lụi phải là tôm lớn cỡ ngón chân cái trở lên. Chọn loại tôm bạc hoặc tôm thẻ đuôi đỏ làm là ngon nhất. Tôm bạc vỏ mỏng, thịt nhiều, ngọt và dai. Con tôm thẻ đuôi đỏ cũng có đặc điểm giống con tôm bạc. Đừng lấy tôm vỏ dày đầu bự làm tôm lụi vì khi lột vỏ xong con tôm còn có chút xíu.

Cà Mau, Bạc Liêu có rất nhiều cây dừa nước mọc hai bên bờ kinh rạch, sông, chỗ nào cũng thấy có dừa nước. Cái tàu lá non của nó, khi chưa nở ra thì có màu trắng phếu, nhọn hoắt, dài chừng hơn hai thước, mọc ngay chính giữa bụi dừa nước chia thẳng lên trời, giống như một thanh kiếm trắng khổng lồ, kêu là cây cà bấp. Người ta đốn cà bấp về lấy lá gói bánh dừa. Hoặc lấy cái cọng cứng chính giữa lá dừa cà bấp này làm dây xỏ tôm lụi. Lấy lưỡi dao mỏng gọt sạch hết lá cà bấp, lấy cái cọng cứng, phía đầu lớn và cứng của nó chặt xéo cho nhọn để xỏ con tôm.

Tôm rửa sạch ngâm nước khoảng mười phút cho vỏ mềm để lột. Lột bỏ đầu, vỏ, chừa lại một lóng vỏ phần đuôi và cái đuôi tôm, xong cuộn tròn con tôm lại, lấy cái cọng dừa đã chuẩn bị ban đầu xỏ xuyên qua con tôm sao cho con tôm tròn như cái đồng xu và không bị bung ra. Đầu





nhỏ của cọng lá dừa thì thắt gút vào thành cái vòng lớn cỡ ngón tay để giữ cho con tôm khi xỏ không rớt ra ngoài.

Muốn cho đẹp thì chú ý xỏ tất cả các con tôm đều theo một chiều giống nhau, đuôi quay qua một hướng, mỗi con cách nhau khoảng một phân. Xong rồi để xâu tôm lên tấm thớt lớn, lấy con dao phay nặng đập cho nó hơi dập dập một chút để khi ăn thịt tôm mềm mà ngọt chớ không bị khô cứng. Không nên đập mạnh quá con tôm bẹp dí rớt ra khỏi cọng lá dừa. Mỗi lụi xỏ khoảng mười con tôm là vừa. Cứ hai lụi thì cột cái gút phần đầu nhỏ của cọng lá dừa với nhau thành một xâu cho dễ treo lên dây hoặc sào tre phơi. Nếu phơi trên dây hoặc sào thì không nên treo khít quá tôm khô không đều, còn phơi trên giàn tre, trên mâm thì cứ ba chục phút phải trở bề một

lần cho tôm khô đều.

Ở thôn quê miền Tây ngày trước nhà nào cũng có cái hũ sành da lươn cỡ bốn chục lít chứa tro bếp, đổ nước vô hũ ngâm để lấy phần nước tro lóng màu vàng lợt trong vắt dùng làm bánh, gội đầu, giặt quần áo khi thiếu xà bông. Nước tro bếp có vị mặn. Lấy xâu tôm vừa xỏ xong nhúng qua nước tro bếp lóng trong rồi phơi, tôm sẽ trong và có vị mặn mặn, tăng thêm vị ngọt của con tôm. Chú ý chọn ngày nắng to mới làm tôm lụi thì phơi tôm mới mau khô, phơi khô kỹ để lâu tôm không bị mốc, xuống màu. Phơi đến khi nào thấy tôm khô có màu hơi hồng trên lưng, trong vắt là được. Tôm phơi được nắng sẽ có mùi thơm dù chưa nướng.

Bây giờ ở Việt Nam người ta làm tôm lụi đóng

gói bán ngoài chợ hoặc các siêu thị, con tôm màu đỏ gạch tươi. Đó là tôm đã được ướp màu và các thứ gia vị, nhìn thì đẹp nhưng chưa chắc đã ngon bởi lẽ màu sắc, gia vị có thể che đi cái sự không tươi của con tôm nguyên liệu. Mà vị ngọt của gia vị nhân tạo làm sao sánh bằng vị ngọt tự nhiên của con sông, con suối, của gió biển, của nắng hè? Muốn thưởng thức vị ngon hoang dã tự nhiên thì đừng bao giờ chọn mua bạch tôm lụi có màu đỏ gạch.

Mùa Hè, trải chiếc chiếu ngồi ngoài hàng ba, sau vườn nhà, bưng cái bếp than ra ngoài vừa quạt vừa nướng tôm lụi ăn trong cái gió phây phẩy thì còn gì bằng. Mùi tôm nướng bốc lên thơm phức phức. Lật qua lật lại xâu tôm trên bếp than, tôm vừa chín hơi khét một chút mới

giòn, mới thơm nhiều. Cầm râu tôm còn nóng hổi trên tay tuốt từng con bỏ vô miệng nhai, vừa nhai vừa hít hà, xuýt xoa vì nóng. Vị ngọt thanh của tôm, vị mặn mặn của nước tro hòa vào nhau, thịt tôm vừa dai vừa giòn, thiệt không món ăn nào sánh kịp.

Lúc này, con nít thì đứng vòng quanh cái lu nước có nắp đậy bằng sành, trên nắp lu có bỏ một nắm muối hột. Nhà nào có đứa lớn hơn biết ăn cay thì nó đâm một chén muối ớt để lên nắp lu. Mấy đứa tụi nó đứa nào cũng một tay bưng tô cơm, một tay cầm râu tôm luộc, vừa tuốt tôm bỏ vô miệng vừa xúc cơm chan nước mưa ăn, nghe sùm sụp, soàn soạt, thỉnh thoảng thò tay lấy thêm cục muối hột bỏ vô miệng nhai rôm rốp cho thêm vị mặn đậm đà.

Người lớn vừa ăn tôm nướng với cơm hoặc bún, vừa nhâm nhi với cái ly xây chùng đựng đầy rượu đế mắt mèo trong vắt. Đem thêm rổ rau đồng, xoài tượng băm trộn nước mắm đường. Chao ôi, cái thú hưởng thụ của người nhà quê thì các nhà quý tộc cũng phải thèm.

Chợ bên Mỹ này cũng có bán tôm tươi nhảy xoi xói, nếu không gặp mùa chính thì giá mắc. Tốt nhất là chọn giữa mùa Hè, vừa là mùa tôm, mà cũng là lúc có nắng tốt để phơi tôm luộc được ngon. Không có tôm bạc, tôm đất, tôm thẻ đuôi đỏ thì lấy tôm biển tằm cũng được. Vỏ tôm biển hơi cứng, thịt trong con tôm ít thì chọn con tôm hơi bự một chút thịt nó nhiều hơn. Tôm luộc

làm bằng tôm biển song chất lượng vẫn ngon như tôm ở trong sông rạch, ao hồ.

Không biết bên này có chỗ nào bán rượu đế để nhấm với món tôm luộc nướng hay không? Chớ tôm luộc mà uống với rượu Tây nó cũng làm giảm đi cái hương vị thanh tao, hoang dã của món ăn này.

Cuối tuần tụ họp bung lên đặt xuống, khê khê với râu tôm luộc, đĩa rau sống, cái này phải kêu là “Kinh nghệ vui thú kinh nghệ/ Tép tôm thì lại vui bè tép tôm.”

Tạ Phong Tần



Những mẩu chuyện vui về các Đức Thánh Cha

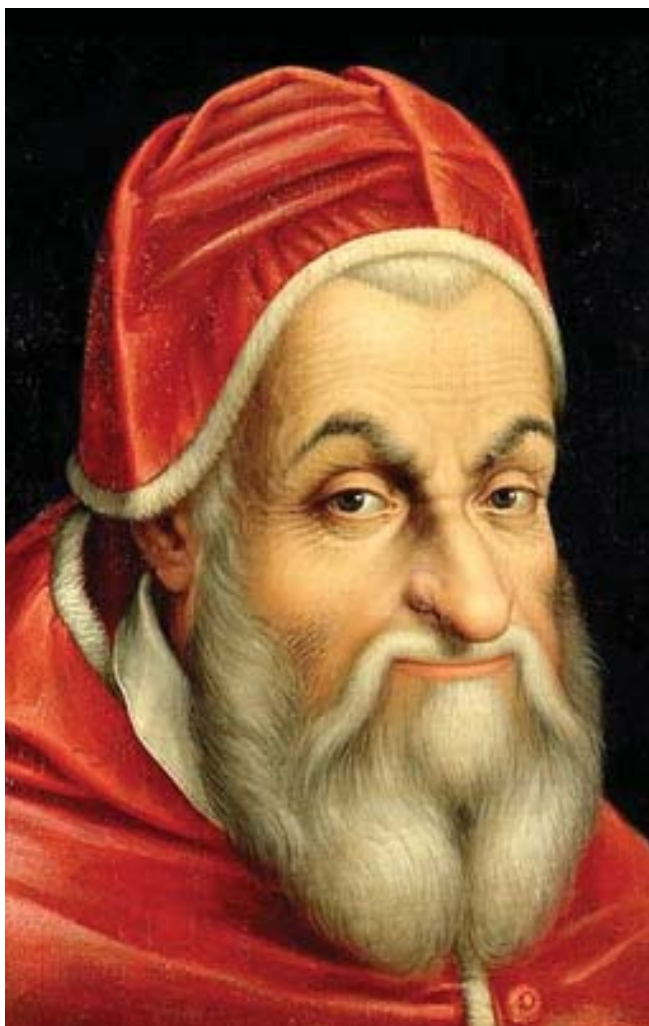
1. Đức Thánh Cha Sixtô V

Một hôm, Đức Thánh Cha được mời đến chứng kiến một phép lạ xảy ra tại một trong những nhà thờ ở Roma. Đó là phép lạ về một cây thánh giá chảy máu.

Khi ngài đến, nhận ra có điều gì đó mờ ám, ngài đã yêu cầu một cái rìu. Đứng trước cây thánh giá, ngài nói: “Ta tôn thờ bạn (cây thánh giá) như Đức Kitô thì ta cũng chặt bạn như gỗ”

Sau khi chặt cây thánh giá đó, ngài đã lật tẩy trò bịp. Bên trong cây thánh giá, có một miếng xốp thấm ứot đầy máu.

Câu chuyện này khiến cho nhiều người dân ở Roma thường nói: “Như Đức Thánh Cha Sixtô, người đã không tha thứ cho Chúa Giêsu.”



2. Đức Thánh Cha Lêô XIII



Đức Thánh Cha thường nuôi những con vật ngài được tặng trong khu vườn Vatican.

Một ngày nọ, khi ngài đang đi dạo trong khu vườn, một con linh dương bất thành linh chạy qua, khiến cho ngài bị té ngã, làm cho những người cùng đi với ngài hoảng hốt.

Tuy nhiên, ngay lập tức, ngài đã trấn an mọi người: “Có khi nào thì các con thấy một con sư tử lại sợ hãi một con linh dương vô tội chưa?”

oOo

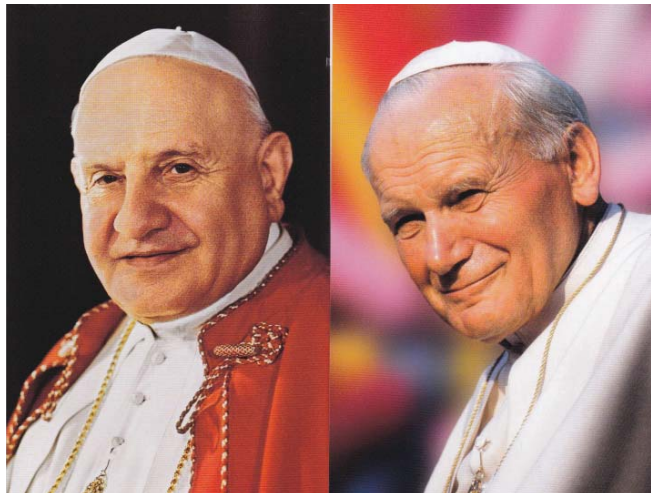
Một lần khác, Đức Thánh Cha tiếp kiến một quý ông Tây Ban Nha.

Quý ông này đã tỏ lòng biết ơn với ngài: “Con cảm ơn Đức Thánh Cha về niềm vui lớn lao này.

Con chợt nghĩ, những ngày trước khi Đức Piô IX qua đời, ngài cũng cho con cơ hội được gặp gỡ ngài.”

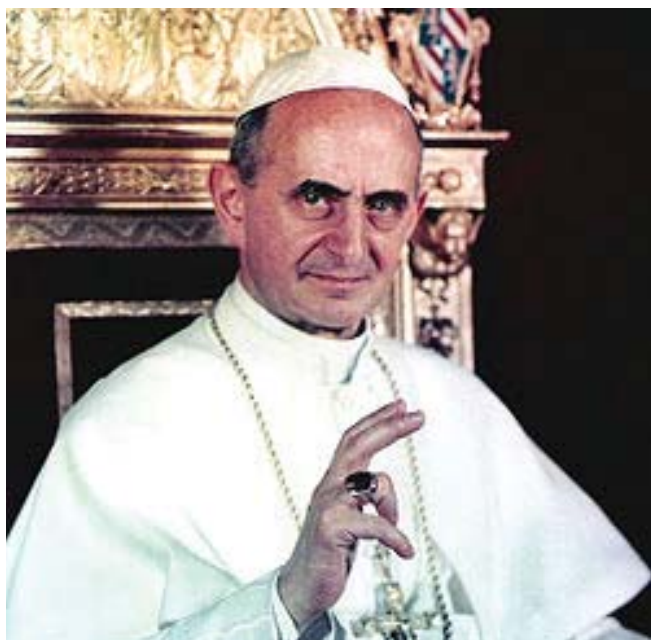
Đức Thánh Cha trả lời: “Nếu cha biết con nguy hiểm cho các Đức Giáo Hoàng như thế, cha sẽ hoãn cuộc gặp gỡ này một ít năm nữa vậy.”

3. Đức Thánh Cha Gioan XXIII



Trong một bài giảng, ngài đã kể lại: “Cha thường hay thức dậy lúc nửa đêm và bắt đầu nghĩ về những vấn đề khó khăn cần phải giải quyết. Sau đó, cha quyết định vào buổi sáng sẽ đi và nói với Giáo Hoàng về những việc đó. Sáng hôm sau, khi đã thực sự tỉnh táo, cha mới nhớ ra, cha là Giáo Hoàng các con ạ!”

4. Đức Thánh Cha Phaolô VI



Một hôm, ngài gọi điện đến Hội Dòng Chúa Thánh Thần ở Roma.

Một nữ tu trả lời điện thoại: “Xin chào! Đây là Mẹ Bề Trên của Chúa Thánh Thần.”

Đức Thánh Cha đã đáp lại: “Cha xin lỗi vì Mẹ sẽ phải chấp nhận nói chuyện với vị đại diện hèn mọn của Đức Kitô trên trần gian!”

5. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II

Trong mật nghị Hồng Y để bầu Giáo Hoàng, một vị hồng y cao tuổi đã đến trách nhẹ Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, khi ấy là hồng y Wojtyla rằng: “Thưa Hồng Y đáng kính, tôi nghe bảo, ngài biết trượt tuyết, leo núi, chạy xe đạp và bơi lội nữa. Tôi không tin những thứ đó phù hợp cho một vị đứng đầu giáo hội đâu.”

Vị giáo hoàng tương lai đã trả lời: “Ngài không biết sao, ở Ba Lan, phân nửa số lượng các Hồng y đều biết những thứ đó đấy.”

Lúc đó, ở Ba Lan, chỉ có hai vị hồng y gồm có ngài và một vị hồng y khác.

6. Đức Thánh Cha Phanxicô

Khi vừa được bầu làm giáo hoàng, Đức Thánh Cha đã gọi điện thoại đến trụ sở Dòng Tên ở Roma.

Ngài nói: “Chào buổi sáng, Đức Thánh Cha Phanxicô đây. Cha muốn nói chuyện với cha Bề Trên Cả.”

Vị Giêsu hữu trực điện thoại đã trả lời: “Vâng, tôi là Napoleon đây!”

oOo

Một lần khác, Đức Thánh Cha gọi điện đến Dòng Cát Minh để hỏi thăm. Khi đó, các nữ tu đang trong giờ cầu nguyện, nên không thể trả lời điện thoại được.

Đức Thánh Cha đã để lại một tin nhắn như sau: “Mấy nữ tu này đang làm gì mà không trả lời điện thoại đây?”

*(Chuyển ngữ: Đức Thiện SJ., dongten.net
07.02.2017/*

Aleteia, 04/02/2017)

<http://conggiao.info/nhung-mau-chuyen-vui-ve-cac-duc-thanh-cha-d-40186>

Tin Thế Giới

Nạn đói, Đức Phanxicô cung cấp hạt giống cho nông dân

Nyibol Lual, 13 tuổi, giúp gia đình xới đất ở Nam Xuđăng. Ước lượng có 63% đa số trong vùng bị thiếu thực phẩm trầm trọng. / Albert Gonzalez Farran/AFP

Ngày thứ hai 3.7, trong sứ điệp gửi Đại hội lần thứ 40 của tổ chức Lương nông Quốc tế, (gọi tắt là FAO), Đức Phanxicô nhấn mạnh đến sự cần thiết mỗi người phải hành động để chống lại nạn đói, ngài loan báo phần đóng góp cá nhân mình cho tổ chức Lương nông Quốc tế. Tổ chức Lương nông Quốc tế đặt trụ sở tại Rôma. Trong một bản tin nhân dịp đại hội lần thứ 40 của tổ chức Lương nông Quốc tế, Hồng y Quốc Vụ Khanh Pietro Parolin cho biết, Đức Phanxicô sẽ đóng góp phần cá nhân của ngài cho chương trình cung cấp hạt giống cho các gia đình miền quê, “những người sống trong các vùng có hạn hán và chịu tác hại của các cuộc xung đột”.

Đức Phanxicô giải thích: “Hành vi này cộng thêm vào cho công việc của Giáo hội, luôn đặt sứ mệnh của mình ở bên cạnh người nghèo và cam kết thực hiện tất cả để giúp họ. Chỉ có một cố gắng đoàn kết đích thực mới có thể làm giảm số người bị suy dinh dưỡng vì không có nhu yếu phẩm cần thiết. Nạn nghèo đói phải không còn, bổn phận của toàn nhân loại là phải cứu giúp một cách cụ thể những người đang thiếu thốn. Nạn đói và suy dinh dưỡng không phải chỉ là kết quả của các hiện tượng tự nhiên hay do cấu trúc cơ sở của những vùng này, nhưng đúng hơn là kết quả của những điều kiện kém phát triển phức tạp,



tạo nên do sự bất động của nhiều người và sự ích kỷ của một số người. Chiến tranh, nạn khủng bố, cưỡng bức dân chúng ra đi (...) không phải do số mệnh nhưng do kết quả của các quyết định cố ý.”

Đức Phanxicô sẽ đến tổ chức Lương nông Quốc tế ngày 16 tháng 10

Ngược với truyền thông có từ lâu, năm nay Đức Phanxicô không đến trong ngày khai mạc Đại hội Lương nông Quốc tế. Nhưng Hồng y Parolin cho biết, ngài sẽ đến thăm chính thức tổ chức Lương nông Quốc tế vào ngày 16 tháng 10 sắp tới nhân dịp Ngày Thế giới Thực phẩm. Năm nay Ngày Thế giới Thực phẩm có chủ đề “Chúng ta thay đổi tương lai di trú”. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch)

ACN công bố các dự án hỗ trợ các gia đình Kitô giáo tại Syria

Khi cuộc xung đột tại Syria vẫn đang tiếp tục diễn ra, Tổ chức Bác ái Công giáo Quốc tế mang tên “Trợ giúp các Giáo hội Đau khổ” (ACN) đã công bố 32 dự án nhằm hỗ trợ cho hàng ngàn gia đình Kitô hữu đau khổ.

Các dự án bao gồm việc viện trợ lương thực cho các gia đình bị buộc phải di dời, trợ cấp cho giáo dục và hỗ trợ việc thuê nhà cho các gia đình. Lydia O’Kane đã phát biểu với John Pontifex, Giám đốc Báo chí và Thông tin của tổ chức ACN, người đã giải thích thêm về các dự án tại các thị trấn và thành phố trên cả nước.

“Điều chúng tôi đang thực hiện đó chính là tập trung việc hỗ trợ cơ bản nhất. Chúng tôi đã thực hiện viện trợ lương thực cho 2.200 gia đình bị buộc phải di dời ở cả Aleppo cũng như thành phố Hasakah bên cạnh; hỗ trợ liên tục cho hai trường do các nữ tu điều hành tại Aleppo, chúng tôi cũng có một sân chơi thể thao đa năng dành cho các bạn Kitô hữu trẻ tuổi tại Aleppo, cũng như hỗ trợ cho các sinh viên đại học, những người góa bụa và những người bị thương do chiến tranh...”

Niềm hy vọng giữa bối cảnh của cuộc xung đột

Khi được hỏi về những khó khăn trong việc duy trì hy vọng trong suốt 6 năm xung đột, ông John Pontifex cho biết rằng trong các chuyến



viếng thăm mà ông đã thực hiện tới Syria, ông lưu ý rằng, “hẳn quý vị đã có một cảm giác rất sâu sắc về sự tàn phá cũng như sự tuyệt vọng mà nhiều người đã phải lâm vào, bởi vì mọi kế sinh nhai của họ đều đã bị phá hủy hoàn toàn. Nhưng hy vọng, là bằng cách phát triển các chương trình này chúng tôi có thể giúp mọi người dân có thể bước tiếp tục...”

Ông John Pontifex cũng cho biết thêm rằng các dự án như thế này cũng giúp mọi người cảm thấy rằng họ không bị lãng quên. Nhắc lại những lần viếng thăm các gia đình trong khi còn ở nước này, ông Pontifex cho biết: “thông điệp của họ đối với chúng ta rất đơn giản, vượt trên thực tế của việc tôi đã đến thăm đã gặp gỡ, đó còn là một dấu chỉ ủng hộ to lớn đối với họ từ rất nhiều nơi trên thế giới”. Minh Tuệ (theo radiovaticana.va)

Giám mục Hàn Quốc hoan nghênh sáng kiến hòa bình của Tổng thống

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Công giáo Hàn Quốc đã hoan nghênh các sáng kiến hòa bình của Tổng thống Moon Jae-in, đồng thời nhấn mạnh rằng nó phù hợp với quan điểm của Giáo hội về cách mà hòa bình có thể đạt được trên bán đảo.

“Tôi đồng ý sâu sắc với sự chỉ đạo và đường hướng của Tổng thống Moon đối với mối quan hệ tương lai của hai miền Triều Tiên”, Đức TGM Hyginus Kim Hee-jung giáo phận Kwangju - Chủ tịch HĐGM, cho biết.

Kể từ khi nhậm chức, ông Moon nói rằng Hàn Quốc sẽ đi đầu trong việc chung sống hoà bình với Bắc Triều Tiên và đồng thời đưa ra các

nguyên tắc hướng tới mục tiêu đó. Ông Moon cho biết rằng chính quyền của ông đang lên kế hoạch đối với việc phi hạt nhân hóa bán đảo Triều Tiên thông qua việc đảm bảo sự an toàn của Bắc Triều Tiên và việc xây dựng một hệ thống hòa bình vĩnh viễn. Ông cũng cho biết thêm rằng sẽ có những cuộc trao đổi về kinh tế và dân sự lâu dài. Những biện pháp này đã nhận được sự ủng hộ nhiệt liệt của các Giám mục Hàn Quốc.

Miền Bắc và Miền Nam đã bị chia cắt kể từ khi Hàn Quốc giải phóng khỏi Nhật vào cuối Thế chiến II. Cuộc chiến tranh Triều Tiên (1950-1953) đã khiến cho họ trở nên những kẻ thù không đội trời chung với nhau. Trong những tháng gần đây, căng thẳng đã dâng cao đối với vấn đề vũ khí hạt nhân của Bắc Triều Tiên cũng như việc phát triển tên lửa.

Vào tháng 6, Ủy ban Hòa giải Nhân dân Triều Tiên của các Giám mục Hàn Quốc đã tổ chức một hội nghị chuyên đề và đồng thời nhấn mạnh rằng một hiệp định hòa bình sẽ giúp tạo ra các mối quan hệ tốt đẹp hơn với Bắc Hàn.

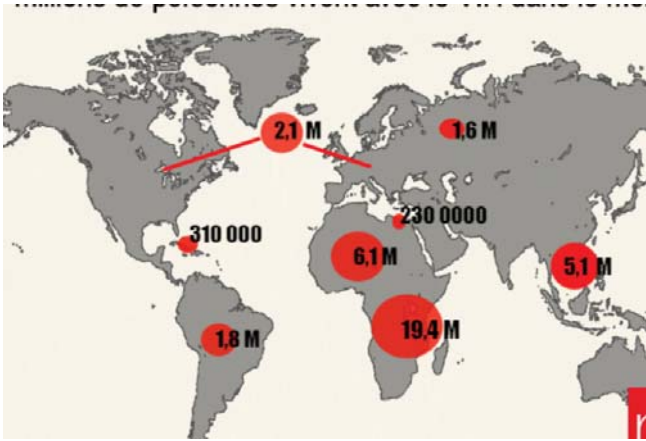
Linh mục Timothy Lee Eun Hyeong - Thư ký của Ủy ban Giám mục cho biết: “Đường hướng của Tổng thống Moon cũng tương tự như đường hướng của chúng tôi”. Tuy nhiên, linh mục Lee nói rằng điều này quả là không dễ dàng chút nào. Minh Tuệ (theo UCAN Indian)

Hội nghị quốc tế chống SIDA Paris: Hy vọng xen lẫn lo ngại

Bản đồ phân bố người nhiễm HIV trên thế giới năm 2016. Nguồn : Báo cáo Onusida 2017RFI

Từ Chủ nhật, 23.07.2017, đến thứ Tư, Paris đón tiếp 6.000 chuyên gia siêu vi trùng học, miễn dịch học và di truyền học nghiên cứu bệnh liệt kháng SIDA. Đây là dịp để tổng kết mức tiến triển của khoa học từ chăm sóc, trị liệu cho đến cơ hội cho bệnh nhân được cung cấp thuốc men. Trong bối cảnh tổng thống Donald Trump đề nghị cắt giảm 3/4 ngân sách bài trừ SIDA/AIDS, hội nghị năm nay không tránh được màu sắc chính trị.

Về tiến bộ, phải nói ngay là 34 năm từ khi siêu vi HIV được phát hiện, hy vọng tìm ra được



thuốc ngừa hiệu nghiệm vẫn còn xa. Chướng ngại lớn nhất là siêu vi có khả năng ẩn náu trong một số tế bào và chờ xong đợt trị liệu thì tái xuất hiện.

Mục tiêu hiện nay là duy trì tình trạng - yên nghỉ - của HIV càng lâu càng tốt và hạn chế sức công phạt của thuốc chống siêu vi. Cuối cùng là tìm hình thức trị liệu nào đơn giản và ít tốn kém cho bệnh nhân nghèo ở các nước nghèo.

Theo thống kê của Liên Hiệp Quốc công bố trước hội nghị quốc tế, thành quả đáng khích lệ được ghi nhận trong 10 năm gần đây là tỷ lệ bệnh nhân bị tử vong giảm 50% trên thế giới (một triệu trong năm 2016).

Cũng trong năm 2016, trên địa cầu có 36,7 triệu người chung sống với HIV, hơn phân nửa có được thuốc trị.

Hoa Kỳ là quốc gia cung cấp đến hai phần ba ngân sách phòng chống SIDA trên thế giới. Trong năm 2016, một mình Hoa Kỳ đóng góp gần 5 tỷ đôla. Chương trình Pefpar, do tổng thống George W Bush đề ra từ năm 2003, giúp trị liệu cho 12 triệu người.

Tuy nhiên, gần đây, tổng thống Donald Trump yêu cầu giảm chi phí này trong dự luật ngân sách 2018 của Mỹ.

Tại Paris, trước giờ hội nghị quốc tế chống SIDA khai mạc, ban tổ chức công bố “Bản Tuyên Bố Paris” bày tỏ quan ngại. Tuy không gọi đích danh nước Mỹ của Donald Trump, hội nghị cảnh báo là “HIV sẽ không bao giờ bị diệt nếu không có nghiên cứu. Nghiên cứu sẽ không tiến triển nếu không có đầu tư lâu dài”. (Nguồn: Vi.RFI.fr) (Tú Anh)

Con số nạn nhân nạn buôn người đã gia tăng 600%

Chiếm hàng đầu sự chú ý của dư luận thế giới

trong tuần qua vẫn là làn sóng di dân tỵ nạn dồn dập đổ vào Âu châu qua ngõ vượt biển vào Italia.

Tổ chức di dân thế giới viết tắt là OIM hôm 20-07 cho biết: trong vòng chỉ 3 năm trời, con số nạn nhân nạn buôn người đã gia tăng 600%. Nhất là trong vòng 6 tháng đầu năm nay, người ta nhận thấy con số các thiếu nữ trẻ hiện diện trong số người đổ bộ lên đất Italia gia tăng mạnh, một số đông là thiếu nữ vị thành niên, rất nhiều người đến từ Nigeria.

Hồi năm 2014, có khoảng 1500 thiếu nữ đến từ Nigeria, và năm 2016 con số này đã lên đến trên 11 ngàn. Một báo cáo do tổ chức OIM công bố hôm 20.07 vừa qua nhận định rằng 80% tổng số thiếu nữ di dân tỵ nạn đến từ Nigeria có thể là nạn nhân tệ nạn buôn người. Đây là một hành vi tội phạm siêu quốc gia, đảo lộn cuộc đời của bao nhiêu con người khốn khổ, đưa họ vào cảnh sống trong địa ngục lầm than.

Ông Federico Soda, Giám đốc văn phòng OIM đặc trách phối hợp vùng Địa Trung Hải cho biết từ nhiều năm nay, cơ quan do ông điều hành tìm đủ mọi cách để ngăn ngừa dịch vụ bỉ ổi này, một tội phạm có tổ chức, để cứu giúp các nạn nhân. Nhân viên của cơ quan này đảm nhận việc nhận diện những người có thể là nạn nhân bị buôn người, giúp họ vượt thắng sợ hãi và thoát ra ngoài vòng vây tỏa của các thủ phạm. Trong báo cáo, cũng có chứng tá của một số nạn nhân đã chịu bao nhiêu bạo hành trước khi cho vượt biển. (Ansa 20.07.17) (Mai Anh)

Philip Mulryne, cựu cầu thủ đội Manchester United chịu chức linh mục

Philip Mulryne, giữa sân bóng đội Manchester United đấu với đội Urawa Red Diamonds ngày 22 tháng 7-1997/ / TOSHIFUMI KITAMURA / AFP

Ngày 8 tháng 7.2017, Philip Mulryne, cựu cầu thủ Ai Len được thụ phong linh mục Dòng Đa Minh. Tổng Giám mục Joseph Augustine Di Noia, người Mỹ, Dòng Đa Minh, thuộc bộ Giáo lý Đức tin đã từ Rôma qua Ai Len để chủ tế phong chức linh mục cho cựu cầu thủ Philip Mulryne.

Cầu thủ Philip Mulryne có sự nghiệp thể thao



quốc tế, mới đầu anh là cầu thủ trong đội bóng của một giáo xứ nhỏ ở Belfast. Năm 14 tuổi, anh được đội Manchester United mời qua Anh đá thử. Cậu bé rất thích và ký hợp đồng ‘học sinh’ hai năm với đội. Vào cuối năm học trung học 1994, anh vào đội Manchester United với tư cách nghề nghiệp trong vòng bốn năm.

Bị thương nặng và ơn gọi mới

Trong thời gian này, anh đá năm lần với nhóm đầu tiên của club, trước khi chuyển qua đội Norwich City Football Club năm 1999. Năm 1997, trong đội Bắc Ai Len của mình, anh khởi đầu sự nghiệp với trận đấu với đội nước Bỉ. Anh đá 27 trận. Năm 2008, sau khi bị thương nặng, anh quyết định chấm dứt sự nghiệp cầu thủ.

Khi đó cựu cầu thủ cấp quốc tế chú tâm vào làm việc thiện. Anh gặp Giám mục Noel Treanor, giáo phận Down và Connor ở Bắc Ai Len, người đóng một vai trò quan trọng trong ơn gọi mới của anh. Năm 2009, cựu cầu thủ vào chủng viện của địa phận Saint-Malachie, Belfast, Ai Len.

Năm 2013, Philip Mulryne giải thích: “Một trong lý do chính tôi quyết định đi tu là để tận hiến cho Chúa qua các lời khấn khó nghèo, khiết tịnh và vâng lời”. Năm 2012, anh vào tập viện Dòng Đa Minh ở Cork, Ai Len. Bốn năm sau, anh khấn trọn. Từ đó anh là tu sĩ Dòng Đa Minh thực thụ và bây giờ là linh mục. Ngày 10 tháng 7, anh làm lễ mở tay ở Belfast, Bắc Ai Len, giáo xứ của thời thơ ấu của anh. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch)

Giáo hội cùng chung tay trong việc ủng hộ việc giải trừ quân bị

Tháng 7 năm 2017 đánh dấu hiệp ước đa

phương đầu tiên của Liên Hợp Quốc về vũ khí hạt nhân trong hơn hai thập kỷ. Trở lại thế kỷ XX, nhiều nước đã ký kết Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân. Hiệp ước nhằm ngăn chặn các nước phân phối vũ khí hạt nhân, vốn đã gây ra nhiều sự tàn phá vào thời kỳ cao điểm của cuộc Chiến tranh Lạnh.

Tháng này, 124 quốc gia đã tham gia vào các cuộc đàm phán vốn mở ra Hiệp ước Ngăn cấm Vũ khí Hạt Nhân. Thoả thuận, đã được thông qua với đa số 122 phiếu ủng hộ, ràng buộc các quốc gia đã đồng ý với một nghĩa vụ hợp pháp nhằm loại bỏ tất cả các loại vũ khí hạt nhân. Chỉ có Hà Lan bỏ phiếu chống đối hiệp ước này trong khi Singapore bỏ phiếu trắng.

Trong số các nước Châu Âu, Châu Á, Scandinavia và Châu Mỹ, các quốc gia không tham gia đàm phán ở New York là các quốc gia nắm giữ vũ khí hạt nhân. Anh, Mỹ và Pháp, tất cả đều không tham gia vào cuộc đàm phán này, đã đưa ra một tuyên bố chung khẳng định quyết định của họ không bao giờ tham gia vào hiệp ước này.

Tuyên bố quả quyết rằng các quốc gia này cho rằng vũ khí hạt nhân là một công cụ cho hòa bình, đã giúp duy trì hòa bình ở châu Á và châu Âu trong bảy thập kỷ qua.

Các giáo phái Quaker 9 (hay Thanh giáo) ở Anh cũng tham gia việc tán thành động thái này. Một phát ngôn viên của hiệp hội thậm chí đã tuyên bố rằng lệnh cấm có thể là “một trong những hiệp định hạt nhân mang tính lịch sử nhất trong những năm tới”. Theo hiệp hội, hiệp định này có thể đánh dấu sự khởi đầu của việc chấm dứt sử dụng các loại vũ khí hạt nhân trên mặt trận toàn cầu.

Sáng kiến của nhiều quốc gia nhằm nghiêm cấm việc sử dụng vũ khí hạt nhân là một bước đi tích cực hướng tới việc giải thoát thế giới mà mình đang sống, do đó nhiều Giáo hội đã chấp nhận nó. Điều mà chúng ta còn phải chứng kiến đó là liệu các quốc gia có vũ khí hạt nhân sẽ tham gia vào sáng kiến để làm cho thế giới trở thành một nơi an toàn hơn hay không. (Minh Tuệ chuyển ngữ)

Tin Giáo Hội Hoàn Vũ

Á CHÂU

15 tượng Đức Mẹ Lộ Đức được đưa sang Trung Đông thay thế cho những tượng đã bị quân khủng bố Hồi Giáo IS đập phá

Một tổ chức bác ái Công Giáo Pháp đã gửi 15 bức tượng của Đức Trinh Nữ Maria tới Trung Đông để thay thế những tượng đã bị phá hủy bởi bọn khủng bố Hồi Giáo IS.

Tổ chức Oeuvre d'Orient, một hiệp hội bác ái Công Giáo Pháp chuyên giúp các Kitô hữu bị bách hại, đã gửi những bức tượng từ Lộ Đức để Ankawa, một vùng ngoại ô của thành phố Erbil thuộc khu tự trị Iraq Kurdistan, nơi đa số dân là người Công Giáo.

Các bức tượng đã được người Công Giáo nghi lễ Chandê và người Công Giáo Syria cung nghinh trong các cuộc rước trên đường phố, trước khi được làm phép và được gửi đến các giáo xứ tại Trung Đông.

Tổ chức Oeuvre d'Orient nói các cuộc rước này là một minh chứng cho những điều đã được chép trong sách tiên tri Giêrêmia 31:17: “Như thế, tương lai người sẽ tràn trề hy vọng: vì Chúa đã phán rằng con cái người sẽ trở về bờ cõi mình.”

Biến cố này đã xảy ra sau một báo cáo của một nhân viên cứu trợ cao cấp của Công Giáo Chandê mô tả dân số Công Giáo ở miền bắc Iraq là đang “trên bờ vực tuyệt chủng”; và cần sự trợ giúp của các Giáo Hội khác để sống còn. Kể từ năm 2003, dân số Kitô giáo Iraq đã giảm nhanh chóng từ 1.4 triệu chỉ còn 275.000. Đa số đang



tị nạn tại thành phố Erbil chờ ngày trở về Mosul, là thủ phủ của Kitô Giáo Iraq. (Đặng Tự Do)

Một thầy Salesian Việt Nam truyền giáo tại Bangladesh được truyền chức Linh mục

Tân Linh Mục Joseph Cosma thuộc tỉnh dòng Việt Nam được Cha Bề Trên Cả sai đi truyền giáo tại Bangladesh năm 2011 và sau những năm theo học Thần học tại học viện Ratisbonne tại Giêrusalem, ngày 23. 6.2017 được Đức Giám Mục Ponon Paul Kubi, CSC của giáo phận Mymensingh truyền chức linh mục cho ngài tại Utrail. Nhân dịp mừng lễ Thánh tâm Chúa, Thánh lễ truyền chức có sự hiện diện của Đức Cha dòng Tên là Đức Cha Cosma Hoàng Văn Đạt, Giám mục giáo phận Bắc Ninh (Việt Nam), và một số khách từ Việt nam cùng với các thành viên Salesian, và đồng đạo tín hữu và bạn bè cùng tham dự thánh lễ.

Các Linh mục Joseph Pauria và Thầy Lawrence Mondol đại diện cho Á tỉnh INC hiện diện trong thánh lễ. Cũng trong thánh lễ truyền chức linh mục này, Linh mục Francis Gamaliyel đã nhận chức Giám đốc cho cộng đoàn Utrail-Telunjia nơi đây.

Nói về sứ mạng Sa-lê-diêng tại Bangladesh thì Cha Francis Alencherry là người tiên phong đặt chân tới Bangladesh vào năm 2008 và con số hội viên cũng như công cuộc được thăng tiến trong suốt 8 năm qua với biến cố truyền chức của Cha Joseph Cosma để tiếp tục phát triển sứ mệnh tông đồ giới trẻ với một số ơn gọi Salesian địa phương. (Thanh Quảng SDB)

Bắc Kinh quyết tâm kiểm soát thật chặt GHCG tại quốc gia này

Du Chính Thanh (俞正声 -Yu Zhengsheng), một thành viên trong nhóm bảy người trong Ủy ban Thường vụ Bộ Chính trị, và đồng thời là Chủ tịch Hội nghị Hiệp thương Chính trị Nhân dân Trung Quốc, yêu cầu các thành viên của cộng đồng Giáo Hội công khai “phải bảo đảm rằng sự lãnh đạo GHCG Trung Quốc phải được nắm chặt trong tay của những ‘người kính Chúa yêu nước’”. Ucanews cho biết như trên trong bản tin hôm 21 tháng 7.

Du Chính Thanh đã nói chuyện với khoảng 100 giám mục, linh mục, nữ tu và các lãnh đạo giáo dân tại Đại lễ đường Nhân dân ở Bắc Kinh hôm 19 tháng Bảy nhân kỷ niệm 60 năm thành lập Hiệp hội Công Giáo Yêu nước Trung Quốc do nhà nước kiểm soát.

Bình luận của Du Chính Thanh đã được đưa ra trong bối cảnh Bắc Kinh và Vatican đang tiếp tục các cuộc hội đàm về việc bình thường hóa việc bổ nhiệm giám mục, như là bước đầu tiên trên con đường dẫn đến việc thành lập quan hệ ngoại giao. Những cuộc đàm phán như thế đã chậm lại trong những tháng gần đây sau vụ bắt giữ một số Giám Mục Trung Quốc.

Trong bài phát biểu của mình, Du Chính Thanh yêu cầu các nhà lãnh đạo Giáo Hội phải không ngừng “nâng cao tự nhận thức về ‘3 tự cường’ và ‘3 tự quản’ và phải luôn luôn nhấn mạnh đến sự chỉ đạo Trung Hoa Hóa tôn giáo của chính phủ”.

Hiệp hội Yêu nước được thành lập ngày 2.8.1957. Trung Quốc luôn khẳng định rằng Hiệp hội Yêu nước là một “cầu nối” giữa Giáo Hội và chính phủ. Tuy nhiên, trong thực tế Hiệp hội Yêu nước hành xử như một sự thay thế cho Vatican và chủ tịch của hội này là Lưu Bách Niên (Liu Bainian) thường được coi là giáo hoàng đen của Trung Quốc. (Đặng Tự Do)

Giáo hội Bangladesh chuẩn bị cho Thượng Hội đồng Giới trẻ

Ủy ban Giới trẻ của HĐGM Công giáo Bangladesh đã tổ chức một chương trình trừ bì và định hướng cho các điều phối viên, các vị đặc trách về giới trẻ.

Chương trình này quy tụ tất cả từ tám giáo phận của nước này nhằm chuẩn bị cho Thượng HĐGM Toàn cầu về Giới trẻ, sẽ được tổ chức vào năm sau tại Vatican. Các nhà tổ chức cho biết chương trình kéo dài cả ngày 14 tháng 7 vừa qua, tại trung tâm của HĐGM Công giáo Bangladesh ở Dhaka, tập trung vào việc trao đổi thông tin, các quan điểm và kế hoạch hành động hướng tới Thượng Hội Đồng về Giới trẻ năm 2018.

ĐTC Phanxicô đã triệu tập Đại hội đồng



Thường niên lần thứ 15 của Thượng HĐGM tại Vatican vào tháng 10 năm 2018, với chủ đề “Giới trẻ, Đức tin và việc nhận định Ông gọi”.

Mỗi Giáo phận sẽ sắp xếp các cuộc hội thảo và hội nghị chuyên đề để đánh giá cuộc sống cũng như những thách đố mà giới trẻ hiện nay đang phải đối diện, sau đó lấy những dữ liệu cần thiết và đệ trình một báo cáo cho Ủy ban, tu sĩ Pereira cho biết. Minh Tuệ (theo radiovaticana.va)

Giáo Hội Sri Lanka và tuần ăn chay cầu nguyện cho nạn dịch dengue chấm dứt

COLOMBO: ĐHY Malcolm Ranjit, TGM Colombo, đã phát động tuần cầu nguyện cho dân nước Sri Lanka thoát khỏi nạn dịch sốt dengue trong các ngày từ 15 tới 23 tháng 7.

Trong thông cáo công bố những ngày vừa qua ĐHY mời tín hữu công giáo toàn nước tổ chức tuần cầu nhật kính thánh Sebastiano bốn mạng chống dịch hạch bầu cử cho Sri Lanka khỏi dịch sốt dengue. ĐHY cũng ước mong các giáo xứ tổ chức các cuộc rước kiệu và ban phép lành với tượng Đức Mẹ, thánh Sebastiano và các Thánh nổi tiếng hay bầu cử cho tín hữu khỏi các tật bệnh. Bên cạnh việc cầu nguyện ĐHY Ranjit cũng khích lệ tín hữu ăn chay và có các cử chỉ bác ái cụ thể đối với những ai cần được giúp đỡ.

Từ đầu năm tới nay tại Sri Lanka đã có 225 người chết vì bệnh dịch sốt dengue. Bộ y tế cho biết trên toàn nước có 76.000 người mắc bệnh, nghĩa là gia tăng 38% so với năm ngoái là năm đã có 55.000 trường hợp bị mắc bệnh và đã có 87 người chết. Vùng bị nặng nhất là chung quanh thủ đô Colombo.

Dịch sốt dengue là một bệnh truyền nhiễm do muỗi cắn gây ra. Bác sĩ Priscilla Samaraweera, thuộc phân bộ quốc gia diệt trừ bệnh Dengue, cho biết các trận mưa liên tục trong tháng 6 đã khiến cho các thành phố bị ngập lụt, với các vũng bùn và rác rưởi ứ đọng tạo ra môi trường thuận tiện cho muỗi phát triển. Loại muỗi này rất nguy hiểm và cho tới nay chưa có thuốc nào diệt được 4 loại vi rút của bệnh dengue. Nó gây sốt, mệt và ngứa ngáy cho bệnh nhân trong vòng nhiều tuần và dẫn đến tử vong. Trẻ em, người già và những ai có vấn đề với thuốc tây là lớp người gặp nguy hiểm nhất. Tổng thống Sri Lanka đã kêu gọi dân chúng cộng tác với các nhân viên y tế, binh sĩ và công nhân viên nhà nước gồm 400 người chia thành 25 nhóm đi thanh tra từng nhà một trong thủ đô Colombo (REI 14-7-2017) (Linh Tiến Khải)

50.000 tín hữu Philippine mừng 36 năm phong trào Đôi vợ chồng vì Chúa Kitô

Manila - Trong dịp kết thúc tuần kỷ niệm 36 năm thành lập phong trào giáo dân Công giáo “Đôi vợ chồng vì Chúa Kitô” (CFC), ĐHY Fox Maynir, TGM Burbon, Nam phi, đã nhận định: “Các anh chị em là người mang Chúa Kitô trong các gia đình, trong Giáo hội và trong thế giới.”

Hôm 24.06, trong cuộc họp mặt tại Manila với sự hiện diện của khoảng 50 ngàn tín hữu Philippine cùng với các phái đoàn đến từ 114 quốc gia trên thế giới, ĐHY Maynir xác định: “Phong trào CFC là một hồng ân của Chúa cho thế giới và họ dẫn thân để canh tân đời sống gia đình.”

Trong bài giảng, đức cha John F. Du, TGM của Paolo (Leyte, Philippine) đã khuyến khích cộng đoàn kiên vững và đoàn kết trong đức tin đối với gia đình và Giáo hội.

Theo George Campos, chủ tịch CFC cho biết chương trình kỷ niệm kéo dài một tuần, được đánh dấu với những cuộc hội thảo thiêng liêng và hội nghị về cuộc sống gia đình, thần học về thân xác, việc truyền giảng Tin mừng và cộng tác giữa giáo dân và giáo sĩ trong sứ vụ truyền



giáo. Theo ông, Việc kỷ niệm ngày thành lập là một sự nhắc nhở, thúc đẩy mọi người canh tân sự dẫn thân hơn cho gia đình, với tình yêu, sự dẫn thân và niềm vui.

Evelyn Ylshsn, một phụ nữ đã cùng chồng và các con tham dự ngày bế mạc chia sẻ rằng CFC là một nguồn ân sủng và kênh thông chuyển sự canh tân đời sống gia đình của chúng tôi và đức tin Kitô giáo.

Phong trào “Đôi vợ chồng vì Chúa Kitô” là phong trào giáo dân Công giáo dẫn thân hoạt động cho các gia đình. Phong trào được thành lập ở Manila vào tháng 06.1981 và hiện nay hiện diện tại 100 quốc gia. Ban đầu phong trào đặc biệt chú trọng đến việc gia tăng củng cố các mối liên hệ của các đôi hôn nhân. Sau đó nảy sinh nhu cầu cần có sự tham gia của các thành viên của gia đình để tạo nên bối cảnh gia đình vững mạnh. Từ đây cũng hình thành các nhóm con cái theo lứa tuổi. CFC đã biến chuyển thành phong trào canh tân gia đình và canh tân xã hội.

Năm 1995, HĐGM Philippine đã tuyên bố CFC là một Hội đoàn quốc gia dành cho các giáo dân. Năm 2000, CFC đã nhận được sự phê chuẩn tạm thời của Tòa Thánh và năm 2005 đã được phê chuẩn vĩnh viễn là Hội quốc tế dành cho giáo dân theo giáo luật. (Asia News 29/06/2017) (Hong Thủy)

ĐHY trèo lên đặt tượng Đức Mẹ

ĐHY Philippe Barbarin TGM Lyon đã bất ngờ viếng thăm thành phố Mosul vừa được giải phóng. Trừ ra các quân nhân và các ký giả Tây phương, ngài chắc chắn là một nhà lãnh đạo phương Tây

đầu tiên dám đến vùng đất vừa được giải phóng nhưng đầu đó vẫn còn vang vọng tiếng súng.

Hôm thứ Ba 25.7, ĐHY đã thăm thành phố Mosul và trao tặng các phẩm vật cho dân chúng.

Bên ngoài một nhà thờ tại Mosul, ngài đã nhờ những người Iraq công kênh ngài lên để ngài tự tay đặt một tượng Đức Mẹ do ngài mang từ Lyon sang.

ĐHY nói: “Bức tượng nhỏ này là một biểu tượng đẹp cho tình huynh đệ mạnh mẽ mà tôi hy vọng đã thêm vào một điều gì đó mà trong trường hợp nào cũng có thể chuyển hoá chúng ta. Chúng tôi nhận thức rằng ta không thể sống bằng cách nhìn mọi thứ từ xa và đọc xem người ta đau khổ như thế nào trên báo chí. Chúng ta phải sống với họ.”

Trước khi vào bên trong thành phố Mosul, sáng sớm thứ Hai, ĐHY đã cử hành thánh lễ tại nhà thờ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội ở Qaraqosh, cách Mosul 30km. Giảng trong thánh lễ, ĐHY ngậm ngùi nói: “Lần chót tôi đến đây là vào ngày 29. 7. 2014. Nhà thờ thật huy hoàng, lộng lẫy, có cả một ca đoàn, lúc đó nhà thờ còn chật đầy người. Hôm nay trở lại sau bao nhiêu



những bạo lực và cướp bóc, lòng tôi buồn khôn tả. Nhưng đồng thời thấy vùng đất đang được hồi sinh, tôi cũng tràn trề hy vọng.”

Lúc ngài đến thăm vùng này, bọn khủng bố Hồi Giáo IS đã chiếm được Mosul và đúng một tháng trước đó, tên trùm khủng bố Abu Bakr al-Baghdadi đã tuyên bố thành lập cái gọi là “Nhà nước Hồi Giáo”. Chỉ vài tuần sau chuyến viếng thăm của ĐHY, bọn khủng bố Hồi Giáo IS cũng chiếm được Qaraqosh. Chúng chặt đầu các bức tượng và đốt hết các sách kinh. Từ đó, mỗi năm vào dịp hè, ĐHY Philippe Barbarin đều ghé thăm các tín hữu Kitô tị nạn tại thành phố Erbil.

ÂU CHÂU

Các nhà khoa học tuyên bố khảm liệm của Turin nhuộm máu của một nạn nhân bị tra tấn.

Các nhà nghiên cứu ở Italia cho biết tấm vải liệm xác Chúa Giêsu sau khi Ngài bị đóng đinh, đã chứa “các hạt nano” máu, thường thấy nơi những người đã trải qua những chấn thương dữ dội.

Elvio Carlino, một nhà nghiên cứu thuộc viện nghiên cứu tinh thể học ở Bari, Italia cho hay các hạt này cho thấy Chúa đã trải qua những “đau khổ rất lớn”.

Giáo sư Giulio Fanti của đại học Padua nói thêm rằng các hạt này có cấu trúc, kích cỡ và phân bố đặc biệt, và tỷ lệ creatinine và ferritin cao, thường gặp ở những bệnh nhân bị chấn thương như bị tra tấn chẳng hạn.

Giáo sư Fanti cho biết: “Sự hiện diện của các hạt nano sinh học tìm thấy trong các thí nghiệm của chúng tôi đã chỉ ra cái chết tàn khốc cho người được gói trong tấm vải liệm Turin.”

Ông nói thêm các hạt này “không thể do con người thêm thắt vào trên vải của khảm liệm”.

Các phát hiện này xuất hiện trong một bài viết có tiêu đề “Bằng chứng sinh học mới từ việc nghiên cứu độ phân giải nguyên tử trên tấm vải liệm thành Turin”, được xuất bản trên tạp chí khoa học Hoa Kỳ PlosOne. Các nhà nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp mới được phát triển

gần đây trong lĩnh vực kính hiển vi điện tử để phân tích khảm liềm.

Carlino cho biết đây là nghiên cứu đầu tiên về “các tính chất nano của một sợi nguyên chất lấy từ khảm liềm thành Turin” (Đặng Tự Do)

ĐHY Quốc vụ khanh sẽ viếng thăm Nga vào tháng 8

ĐHY Pietro Parolin nói rằng: “Tôi đến Nga với tư cách là người cộng sự viên của ĐTC, ngài muốn xây dựng cầu nối để tăng cường khả năng thấu hiểu và đối thoại với nhau”. ĐHY Ngoại trưởng Vatican đã cho biết như thế về chuyến đi sắp tới của ngài đến Nga, dự kiến diễn ra vào tháng 8. Trong khi ngày cụ thể của chuyến đi vẫn chưa được công bố, nhưng sẽ có một cuộc hội kiến với Tổng thống Nga Vladimir Putin trong chương trình.

Tòa Thánh và Liên bang Nga thiết lập quan hệ ngoại giao đầy đủ vào tháng 12 năm 2009, ở cấp độ Tòa Sứ Thần và Đại Sứ Quán.

Tổng thống Vladimir Putin đã hội kiến với ĐTC Phanxicô tại Vatican vào ngày 10. 6. 2015. Trước đó, ông cũng từng đến hội kiến Đức Giáo hoàng Phaolô II tại Vatican vào ngày 5. 6. 2000 và Đức Bênêdictô XVI năm 2003 và 2007.

Vào ngày 16.6.2015 và 10.12. 2016 tại Vatican, ĐTC Phanxicô đã tiếp Giám mục đô trưởng Hilarion của Volokolamsk, Chủ tịch Bộ Quan hệ với các Giáo Hội Ngoại vi của Tòa Thượng Phụ Moskva, và là một trong những cộng sự viên thân cận nhất của Thượng phụ Cyril Chính Thống giáo Nga.

Chuyến thăm Nga gần đây nhất mà một viên chức cấp cao của Vatican thực hiện là vào năm



1988, khi ĐHY Agostino Casaroli đến Moskva tham dự lễ kỷ niệm một nghìn năm nước Nga đón nhận phép rửa. Ngài đại diện cho ĐGH Gioan Phaolô II và được Tổng thống Nga Mikhail Gorbachev tiếp đón.

“Tôi trông cậy Chúa Thánh Thần sẽ dẫn dắt tôi“, ĐHY Parolin phát biểu như vậy trong một cuộc phỏng vấn cho chương trình đặc biệt “Phanxicô, vị Giáo hoàng của Đối thoại“ do truyền hình Rai Vatican thực hiện nhân chuyến tông du quốc tế lần 19 của ĐGH.

Chuyến đi Nga của ĐHY Parolin tiếp nối cuộc gặp gỡ giữa ĐTC Phanxicô và Thượng Phụ Chính Thống giáo Nga Sergei Cyril hồi tháng 2 năm 2016 tại Cuba. Đó là một cuộc gặp lịch sử mà ĐTC đã mô tả là một “hồng ân của Thiên Chúa” và “ngày của ân sủng”.

Trong cuộc phỏng vấn nói trên, ĐHY Parolin cũng đã phản ánh về hoạt động ngoại giao của Tòa Thánh, ngài nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đối thoại. “Đối thoại là sự gặp gỡ, hiểu biết và cảm thông. Đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu quan điểm của họ. Để tìm ra những điểm chung và cộng tác“, ngài nói. (Zenit) (Chân Phương)

Đức TGM Luis Ladaria, Tân Tổng Trưởng Bộ giáo lý đức tin

VATICAN. Hôm 1.7.2017, ĐTC đã bổ nhiệm Đức TGM Luis Ladaria, dòng Tên, làm tân Tổng trưởng Bộ giáo lý đức tin, kế nhiệm ĐHY Gerhard Mueller. Đức TGM Ladaria cho đến nay là tổng thư ký Bộ giáo lý đức tin, người Tây Ban Nha, năm nay 73 tuổi, nguyên là giáo sư tín lý tại Đại Học Giáo Hoàng Gregoriana và làm Phó Viện trưởng tại đây từ năm 1986 đến 1992. Năm 2008 ngài thăng TGM tổng thư ký Bộ giáo lý đức tin.

ĐHY Gerhard Mueller, người Đức, năm nay 70 tuổi, nguyên là GM giáo phận Regensburg bên Đức, và năm 2012 ngài được ĐTC Biển Đức 16 bổ nhiệm làm Tổng trưởng Bộ giáo lý đức tin.

Ngày 2.7.-2017 là ngày ngài mãn nhiệm kỳ 5 năm và ĐTC Phanxicô không gia hạn chức vụ này của ĐHY. Ngài sẽ trở về Đức và hiện không đảm nhận chức vụ nào.

Thông cáo chính thức của Phòng báo chí Tòa



Thánh viết: "ĐTC cảm ơn ĐHY Gerhard Ludwig Mueller sau khi mãn nhiệm kỳ 5 năm làm Tổng trưởng Bộ giáo lý đức tin kiêm Chủ tịch Ủy ban Tòa Thánh "Ecclesia Dei" (về các tín hữu Công giáo thủ cựu), Chủ tịch Ủy ban Tòa Thánh về kinh thánh và Ủy ban Thần học quốc tế. ĐTC bổ nhiệm Đức TGM Luis Francisco Ladaria Ferrer, S.J, TGM hiệu tòa Tibica, lên kế nhiệm. Cho đến nay ngài là Tổng thư ký Bộ giáo lý đức tin". (G. Trần Đức Anh OP)

ĐHY Marx khẳng định: Giáo hội chống lại "hôn nhân đồng tính"

WHĐ (1.7.2017) - Vấn đề "hôn nhân đồng tính" đã được đặt ra trong các cuộc tranh luận tại Quốc hội Đức. Thủ tướng Angela Merkel, người đang muốn tìm cách đứng đầu chính phủ Đức thêm một nhiệm kỳ nữa, đã tuyên bố sẽ để cho các dân biểu được hành động theo lương tâm trong việc bỏ phiếu vào ngày thứ Sáu 30.06 để thông qua một đạo luật cho phép các cặp đồng tính kết hôn dân sự. Lời tuyên bố này đã khiến ĐHY Reinhard Marx, TGM Munich và là chủ tịch HĐGM Đức, phải lên tiếng.

Trong một phát biểu hôm thứ Năm 29.06, ĐHY Marx nhắc lại rằng đối với người Kitô hữu, hôn nhân là một cộng đồng sự sống và tình yêu giữa một người nam và một người nữ; và nguyên tắc bất di bất dịch của hôn nhân là truyền sinh. "Chúng tôi tin rằng Nhà nước phải tiếp tục bảo vệ và khuyến khích hôn nhân theo cách này", ngài khẳng định, và sẽ lấy làm tiếc nếu xảy ra việc làm lu mờ khái niệm về hôn nhân và ngày càng có sự cách biệt giữa quan điểm Kitô giáo và khái niệm hôn nhân dân sự.

Trước đây, các giám mục Đức đã nhiều lần nhấn mạnh rằng không được hiểu quy chế pháp lý đặc thù của hôn nhân và việc ra sức bảo vệ hôn nhân như là sự phân biệt đối xử chống lại người đồng tính. (Vatican Radio) (Minh Đức)

Năm 2016 Caritas Áo dành 900 triệu Euros cho các hoạt động bác ái

VIENNA: Trong năm 2016 Caritas Áo đã bỏ ra ngân khoản 900 triệu Euros cho các sinh hoạt bác ái đủ loại kể cả việc tiếp đón và trợ giúp người di cư. Trong số đó có 190 triệu được dành cho việc trợ giúp người tàn tật, và các sinh hoạt đồng hành với các bệnh nhân cuối đời; 193 triệu dành cho các nhà trẻ, người di cư và việc hội nhập với 142 dự án xã hội, 247 vườn trẻ và 36 trung tâm cố vấn cho người di cư.

Trong số hàng trăm sinh hoạt phải kể tới 703 chương trình trợ cấp xã hội do nhánh Young Caritas đảm trách liên quan tới gần 87.000 trẻ em và người trẻ, với 2.000 người trẻ thiện nguyện viên dẫn thân. Cũng có 73,5 triệu Euro dành cho việc cố vấn xã hội, người tỵ nạn và vô gia cư, 10 nhà cho các bà mẹ trẻ có con thơ với 155 chỗ ở, các nhà hội nhập xã hội và 19 cơ cấu và trạm xá khám bệnh, trợ giúp thuốc men và phục vụ sức khỏe. Sau cùng có 35 triệu Euros được dùng cho các dự án nước ngoài.

Caritas Áo hoạt động nhờ có 40.000 thiện nguyện viên phục vụ trong nhiều lãnh vực khác nhau và hơn 15.600 nhân viên làm việc toàn thời. (REI 11-7-2017) (Linh Tiến Khải)

MỸ CHÂU

ĐGH gọi điện thoại cho người nhật rác bị cụt hai chân trong một tai nạn.

(EWTN News/CNA) Anh Maximiliano Acuña, 33 tuổi, là người nhật rác ở thành phố Buenos Aires và vào đầu năm nay một tai nạn khủng khiếp đã xảy ra cho anh khiến anh đã bị cụt hai chân. Anh nói với chương trình truyền hình Argentine Morfi rằng, hôm thứ Ba vừa qua, anh vô cùng ngạc nhiên khi nhận được cú điện thoại không thể ngờ của ĐGH Phanxicô và ngài đã an ủi, khích lệ anh.

Vào ngày 22 tháng Ba, người cha có năm đứa con này đang đi nhật rác ở một xóm trong thành phố Buenos Aires thì bị một chiếc xe tải đang chạy với vận tốc 80 dặm/giờ đụng phải. Hậu quả là anh đã phải cắt bỏ cả hai chân. Một dân biểu của Buenos Aires là Gustavo Vera đã gửi điện thư báo cho ĐGH về tai nạn và cho biết các bác sĩ chuẩn đoán đây là một tình huống tồi tệ nhất.

Vera nói với ĐGH rằng “May ra thì anh ta có thể sống với tình trạng thực vật hay có thể bị hư hại nặng về hệ thống thần kinh và trong trường hợp tệ hại nhất thì anh ta sẽ chết.” Tuy nhiên, Acuña đã làm cho các bác sĩ ngạc nhiên khi anh ta đã tỉnh dậy sau ba ngày hôn mê. Hai ngày sau đó anh được chuyển từ phòng chăm sóc đặc biệt đến phòng bệnh thường. “và chỉ trong vài tuần anh đã được xuất viện về nhà với các con của mình.”

Hôm nay ngày 17.7, anh Acuña đã có thể sẵn sàng đến tham dự buổi vinh danh do Quốc Hội Buenos Aires tổ chức khi anh nhận được cú điện thoại đặc biệt.

Từ đầu dây bên kia, tiếng ĐGH, “Tôi là Giáo Hoàng Phanxicô đây. Một người bạn của tôi là Vera đã gửi thư cho tôi và tôi rất xúc động và ngạc nhiên về sự dũng cảm của anh. Gắng lên nhé và anh là một gương sáng.” Acuña nhắc lại những lời này với sự xúc động dạt dào tại buổi lễ trước hàng trăm những bạn nhật rác khác. Hiện nay Vera đang làm việc với Tổng Thư Ký của

Liên Đoàn Xe Tải là Pablo Moyano, dự kiến sẽ chọn ngày 22 tháng Ba là “Ngày Nhật Rác” để ca ngợi người nhật rác trẻ tuổi này.

Acuña nói “Chúa đã đem lại cho tôi cuộc sống, tuy tôi bị cụt mất hai chân nhưng mọi thứ xảy ra với tôi đều rất đẹp. Tôi luôn tin tưởng vào Thiên Chúa. Tôi luôn đi nhà thờ, cầu nguyện xin Chúa ban cho tôi công việc mỗi ngày và Ngài đã chăm sóc tôi từng ngày. Acuña tiếp tục, “Thiên Chúa hiện hữu. Tôi muốn nhắn gửi tới mọi người rằng Thiên Chúa hiện hữu và Ngài đã cho tôi một cơ hội mới.” (Giuse Thẩm Nguyễn)

Sứ điệp ĐTC Phanxicô gửi Đại hội Laudato Si bên Rio de Janeiro

VATICAN: ĐTC khích lệ mọi người biết tôn trọng thụ tạo, có tinh thần trách nhiệm đối với thiên nhiên và vun trồng củng cố các tương quan trong xã hội đa văn hoá.

Ngài đã đưa ra lời khích lệ trên đây trong sứ điệp gửi hội nghị triệu tập tại Rio de Janeiro trong các ngày từ 13 tới 15. 7 về đề tài “Laudato si và các thành phố lớn”. Hội nghị có mục đích thực thi nội dung Thông điệp của ĐTC và gây ý thức cho mọi người liên quan tới các đòi buộc luân lý đạo đức phải cấp thiết tìm ra một giải pháp cho vấn đề thay đổi khí hậu. ĐHY Peter Turkson, Tổng trưởng Bộ phát triển toàn diện, đã đọc diễn văn khai mạc đại hội.

Trong sứ điệp bằng tiếng Tây Ban Nha ĐTC khẳng định rằng Thông điệp quy chiếu nhiều nhu cầu của con người sống trong các thành phố lớn trên thế giới ngày nay. Để được hữu hiệu cần chú ý tới ba từ bắt đầu bằng chữ R là Respeto,



Responsabilidad và Relación: nghĩa là sự tôn trọng, tinh thần trách nhiệm và tương quan. Mọi người phải tôn trọng thụ tạo là ơn Thiên Chúa ban cho thế giới, trong đó có nước là suối nguồn sự sống. Trong Bài ca tạo vật thánh Phanxicô thành Assisi cảm tạ Thiên Chúa vì “chị nước rất ích lợi và khiêm tốn, quý báu và thanh sạch”. Cũng như các yếu tố khác nước uống trong lành diễn tả tình yêu quan phòng của Thiên Chúa đối với mọi tạo vật. Khi không biết chú ý và giữ gìn nước trong lành, là chúng ta khiến cho cuộc sống của hàng triệu người gặp nguy hiểm. Vì thế cần tạo ra ý thức cao độ đối với môi trường bao quanh chúng ta, vì nó là thiện ích cho chúng ta và cho các thế hệ tương lai.

Sự tôn trọng này đòi buộc chúng ta phải có tinh thần trách nhiệm cao, làm tất cả những gì có thể để duy trì môi sinh lành mạnh, khí quyển trong lành, môi trường sạch sẽ, không khai thác thiên nhiên bừa bãi vô độ và giải quyết vấn đề thải rác. Các chính quyền có bổn phận tìm ra các phương thế hữu hiệu để săn sóc căn nhà chung ngày càng có thể ở được và lành mạnh hơn.

Sau cùng cần vun trồng và củng cố tương quan giữa mọi giai tầng trong một xã hội ngày càng đa văn hoá và đa chủng tộc, và sống yêu thương, cởi mở liên đới với nhau. Thật là quan trọng việc xã hội cùng nhau làm việc trong lãnh vực chính trị, giáo dục và tôn giáo để tạo ra các tương quan nhân bản có phẩm chất cao triệt hạ các bức tường ngăn cách, cô lập và gạt bỏ tha nhân. Điều này có thể thực hiện được qua các nhóm, các trường học và giáo xứ có khả năng xây dựng một mạng lưới hiệp thông và tùy thuộc giúp chung sống và thắng vượt các khó khăn (REI 13-7-2017) (Linh Tiến Khải)

Công bố bài hát chính thức của Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ 34 tại Panama

WHD (6.7.2017) - Ngày thứ Hai 03.07.2017, tổng giáo phận Panama đã công bố bài hát chủ đề chính thức của Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ 34, sẽ được tổ chức tại Panama từ ngày 22 đến 27 tháng Giêng 2019.

Bài hát nhan đề “Hágase en mí, según tu



palabra” (Xin hãy làm cho tôi theo lời sứ thần truyền), cũng là chủ đề của Ngày Giới trẻ Thế giới: “Tôi đây là nữ tỳ của Chúa, tôi xin vâng như lời sứ thần truyền” (Lc 1,38).

Bài hát được giới thiệu trong một sự kiện đặc biệt vào ngày 3 tháng Bảy do Đức cha José Domingo Ulloa Mendieta, TGM Panama, chủ trì.

Đức TGM Ulloa nói: “Hôm nay, chúng tôi rất vui mừng gửi bài hát này cho các bạn trẻ trên khắp thế giới, để khi hát lên, họ hân hoan chuẩn bị tâm hồn và để cho Chúa biến đổi đời mình”.

Điệp khúc của bài hát bằng tiếng Tây Ban Nha, là lời của Đức Maria, trích trong Phúc âm Thánh Luca: “Tôi đây là nữ tỳ của Chúa, tôi xin vâng như lời sứ thần truyền”.

Bài hát mở đầu: “Chúng tôi là những người hành hương, đến đây từ các lục địa và thành phố; chúng tôi muốn trở nên những nhà thừa sai của Chúa để mang lời Ngài và sứ điệp của Ngài”. Và: “Con là tôi tớ Chúa, con là con gái của Chúa, con là con trai của Chúa”.

Soạn nhạc và viết lời cho bài hát là Abdiel Jiménez. Bản thu âm đầu tiên do Aníbal Muñoz thực hiện và phối khí với sự cộng tác của Carlos Samaniego và Ricky Ramírez.

Trong Ngày Giới trẻ Thế giới, Bài hát chủ đề thường được sử dụng suốt cả tuần để kết nối các sự kiện khác nhau và liên kết những người tham dự.

Ngày Giới trẻ Thế giới ở Panama sẽ được tổ chức từ 22 đến 27 tháng Giêng 2019, không theo thông lệ vẫn tổ chức vào tháng Bảy; Đức TGM Ulloa giải thích các lý do của sự thay đổi

này chủ yếu liên quan đến khí hậu và thời tiết của Panama.

Phát biểu tại cuộc họp báo ngày 20 tháng Giêng 2017 ở thủ đô của Panama, Đức TGM Ulloa nói rằng Giáo hội Panama rất biết ơn ĐTC Phanxicô vì ngài đã chọn Panama làm nơi tổ chức Ngày Giới trẻ Thế giới vào năm 2019.

Ngày 31.7.2016, khi kết thúc Thánh Lễ bế mạc Ngày Giới trẻ Thế giới tại Krakow, ĐTC Phanxicô đã công bố: “Tôi vui mừng thông báo rằng Ngày Giới trẻ Thế giới sắp tới - sau hai Ngày Giới trẻ Thế giới tổ chức ở cấp giáo phận - sẽ diễn ra tại Panama vào năm 2019”.

Trong một cuộc họp báo sau lời công bố trên đây, các Đức giám mục của Panama nói rằng quyết định của ĐTC cho thấy ngài rất quan tâm đến các vùng ngoại vi của thế giới và hy vọng Panama sẽ là “cầu nối” cho những người đến từ mọi châu lục.

Bạn đọc có thể nghe bài hát này trên kênh Youtube tại địa chỉ: <https://youtu.be/IN6nErqWPuk>. (Theo CNA / EWTN News) (Minh Đức)

Giáo Hội Venezuela tố cáo chính sách cai trị độc tài mác xít cộng sản của tổng thống Maduro

CARACAS: HĐGM Venezuela yêu cầu tổng thống Nicolas Maduro thu hồi quyết định bầu cử Quốc hội lập hiến và tôn trọng sự độc lập của Quốc Hội và Bộ xã hội.

Các Giám Mục đã đưa ra lời kêu gọi trên đây trong bức thư trao cho tổng thống hôm mừng 10 tháng 7 vừa qua. Thư mang chữ ký của Ban



Thường Vụ cũng yêu cầu tổng thống thực thi các thỏa hiệp đã đạt được với phe đối lập trong giai đoạn đầu của cuộc thương thuyết, do Tòa thánh thăng tiến. Trong các điều đã được đề ra có việc tổ chức tổng tuyển cử, trả tự do cho các tù nhân chính trị và mở ra các kênh tiếp tế nhân đạo để trợ giúp dân chúng đang gặp khó khăn. Các Giám Mục khẳng định rằng để giải quyết cuộc khủng hoảng vì bất an và thiếu thốn thực phẩm thuốc men hiện nay cần trao trả lại cho quốc gia các cơ cấu dân chủ như được ghi nhận trong Hiến pháp, thừa nhận sự độc lập của các quyền bính công cộng, đặc biệt là của Quốc Hội và Bộ xã hội.

Trong diễn văn khai mạc đại hội khoáng đại của HĐGM hôm mừng 7 tháng 7, ĐC Diego Padrón, chủ tịch HĐGM Venezuela, đã mạnh mẽ tố cáo chính sách cai trị độc tài kiểu xã hội chủ nghĩa, mác xít và cộng sản của tổng thống Nicolas Maduro. Giáo hội ủng hộ đề nghị của phe đối lập tổ chức trưng cầu dân ý. Giáo Hội sẵn sàng dành các văn phòng giáo xứ làm trung tâm bỏ phiếu ngày 16 tháng 7 tới đây. Người dân được hỏi có đồng ý với Quốc hội lập hiến do tổng thống đề nghị và có chấp thuận các cuộc tổng tuyển cử mới trong vòng 9 tháng tới hay không.

Sau 3 tháng biểu tình phản đối khiến cho 92 người chết, với sáng kiến này phe đối lập muốn ngăn chặn việc bầu cử các thành viên mới của Quốc hội lập hiến dự trù vào ngày 30 tháng 7 này. Phe đối lập đồng ý với các Giám Mục coi cuộc cải cách Hiến pháp này là một dụng cụ của chính quyền nhằm duy trì quyền bính của mình (REI 11-7-2017) (Linh Tiến Khải)

HĐGM Dominicana lên án việc hợp thức hoá phá thai

SANTO DOMINGO: Các GM cộng hòa Dominicana mạnh mẽ lên án chiến dịch truyền thông nhằm quảng bá việc hợp thức hóa phá thai.

Trong thông cáo công bố sau hội nghị khoáng đại lần thứ 55 của HĐGM nước này, nhóm họp từ 02 đến 07 tháng 7 vừa qua ở Santo Domingo, các vị viết: quyết định không trừng phạt hành động phá thai đi ngược lại luật tự nhiên và chống lại Hiến pháp quốc gia. Ý thức rõ về những áp

lực chính trị, quốc gia cũng như quốc tế hiện nay, các GM cộng hòa Dominicana kêu gọi các nhà lập pháp trong nước đừng phạm vào lỗi lầm trầm trọng là đưa những hành vi chống lại sự sống và chống lại trật tự hiến pháp vào bộ luật hiện hành của đất nước. Phá thai không phải là một quyền lợi. Những người cổ võ phá thai cho rằng họ bảo vệ quyền lợi và phẩm giá của phụ nữ, đồng thời giảm hạ số phụ nữ thiệt mạng khi sinh sản, nhưng điều này không đúng sự thật.

Cũng trong thông cáo nói trên, các GM cộng hòa Dominicana kêu gọi tất cả mọi người trong nước dẫn thân bảo vệ cơ cấu công lý nước nhà, loại bỏ bất cứ ai muốn lợi dụng chức vụ công quyền để làm giàu cách bất chính mà không sợ bị trừng phạt. Nạn tham nhũng hối lộ hiện nay đang đẩy nhiều thành phần dân chúng vào cảnh không được bảo vệ về mặt sản sóc y tế, lương thực, giáo dục và nhà ở.

Trong hội nghị khoáng đại vừa qua, HĐGM cộng hòa Dominicana đã bàn thảo nhiều về việc huấn luyện hàng giáo sĩ và củng cố các cơ cấu của giáo hội. Các vị cũng đã bầu Ban Tân thường vụ của HĐGM (FIDES 9-7-2017). (Mai Anh)

PHI CHÂU

CAFOD kêu gọi hỗ trợ hàng triệu người Đông Phi đang đối mặt với nạn đói

Khắp Đông Phi, hàng triệu gia đình đang phải đối mặt với nạn đói do hạn hán, thiếu lương thực, và nội chiến. LHQ đã mô tả đây là cuộc khủng hoảng nhân đạo lớn nhất trong hơn 70 năm qua. Ủy ban ứng phó khẩn cấp thiên tai, trong đó tổ chức Từ thiện Phát triển Công giáo (CAFOD) là một thành viên, đã đưa ra lời kêu gọi cung cấp viện trợ khẩn cấp cho 16 triệu người hiện đang phải đối mặt với nạn đói nghiêm trọng ở Nam Sudan, Somalia, Ethiopia và Kenya.

Lời kêu gọi đối với cuộc khủng hoảng tại Đông Phi của CAFOD cũng hướng tới hơn 800.000 trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng.

Bà Nana Anto-Awuakye, người đứng đầu bộ phận tin tức thế giới của tổ chức CAFOD Anh



quốc, đã phát biểu với Linda Bordonni - cộng tác viên Vatican Radio về chuyến thăm gần đây của bà đến miền Bắc Kenya để giám sát công việc của các đối tác Giáo hội của CAFOD nhằm đối phó với đợt hạn hán tàn phá hiện đang ảnh hưởng đến khoảng 2,7 triệu cư dân nơi đây.

Nana Anto-Awuakye cho biết con số này có vẻ như vô nghĩa đối với nhiều người, tuy nhiên khi người ta ở trong lĩnh vực này và gặp gỡ những thành viên của các cộng đồng ấy, nghe họ kể câu chuyện về sự sống còn của họ, thì đây quả thực là một thực tế hết sức bi thảm. Người dân trong khu vực, bà cho biết, hàng ngày đang phải đối mặt với những vấn đề khủng khiếp rằng họ sẽ cho con cái mình ăn uống thế nào để chúng có thể tiếp tục sinh tồn.

Bà Anto-Awuakye nói rằng điều đặc biệt là các phụ nữ đã hết sức cảm kích khi nhận được sự trợ giúp này. Bà Anto-Awuakye cho biết tác động của chương trình phân phát các phiếu thực phẩm đã được nhìn thấy rõ, và kể về cách thức hoạt động của tổ chức vì các thành viên dễ bị tổn thương trong cộng đồng: họ được xác định bởi cộng đồng của họ và sau đó họ nhận được

một phiếu thực phẩm, có nghĩa là họ có thể tiếp cận với thực phẩm trong cộng đồng địa phương và quan trọng nhất, tất cả đều lưu lại với cộng đồng và họ có thể “đơn giản chỉ là nuôi sống gia đình họ”.

Trong chuyến viếng thăm khu vực, bà Anto-Awuakye cho biết bà đã đọc được trên tài khoản twitter của mình cam kết của ĐTC Phanxicô trong việc tài trợ cho cuộc khủng hoảng Đông Phi, đặc biệt là tình hình tại Nam Sudan và Somalia.

Tôi đã nhận thấy hai diện mạo hoàn toàn khác biệt về tinh thần liên đới: “Tôi đã nhận thấy tinh thần liên đới của những người ủng hộ CAFOD trên khắp nước Anh và xứ Wales, những người đã quyên góp cho lời kêu gọi trợ giúp đối với cuộc khủng hoảng Đông Phi, cho đến nay, đã quyên góp được gần 4 triệu bảng; Và mặt khác, tôi cũng có thể nhận thấy sự liên đới của chính cộng đồng cũng như cam kết của họ trong việc chăm sóc lẫn nhau và của các đối tác Giáo hội đang làm tất cả những gì họ có thể để có được sự trợ giúp thiết yếu cho những người hiện đang có nhu cầu được trợ giúp”.

Bà Anto-Awuakye cũng nói về tầm quan trọng của việc nâng cao nhận thức, đồng thời cho biết rằng nhóm đã đi khắp đó đây cùng với một đại sứ danh tiếng - Emma Rigby - một nữ diễn viên trẻ.

Bà Anto-Awuakye cho biết rằng chúng ta cũng có thể làm nhiều điều để hỗ trợ người dân ở khu vực bị ảnh hưởng, bắt đầu bằng những lời cầu nguyện: “Hãy tiếp tục cầu nguyện cho họ vì những hậu quả của hạn hán vẫn tiếp tục làm tổn thương họ”. Minh Tuệ (theo Radio Vatican) (Nguồn: dcctvn.org)

Cộng Hòa Liên Bang Nigeria có sự chênh lệch nhất về lợi tức và quyền lợi

(NEWS.VA) Tin từ Lagos. Nigeria là quốc gia có sự chênh lệch về lợi tức trầm trọng nhất và là một đề tài ít được nhắc đến. Một cuộc nghiên cứu của Tổ Chức Từ Thiện Quốc Tế Oxfam và nhóm Phát Triển Tài Chánh Thế Giới đã xếp nước này vào quốc gia tồi tệ nhất trong bảng danh sách 152 quốc gia mà họ cố gắng “cam kết



để giảm bớt bất bình đẳng”. Ngân khoản quốc gia Nigeria dành cho sức khỏe, giáo dục và bảo vệ xã hội đã tụt tới mức “thật đáng hổ thẹn “ và “ nó phản ánh một sự bảo vệ xã hội quá tồi dành cho người dân.”

Theo thông tin của cơ quan truyền thông Vatican (Fides) số người phải sống trong cảnh bần cùng đã tăng lên, từ con số 69 triệu người vào năm 2004 đã lên đến 112 triệu người vào năm 2010, dù rằng quốc gia này đã có mức tăng trưởng ghi nhận là 7%. Trong cùng thời gian đó, con số những nhà tỉ phú cũng đã tăng 44%.

Vào khoảng 86 triệu người sống trong cảnh vô cùng túng quẫn. Người ta nói rằng kẻ giàu nhất trong nước đã kiếm được mỗi ngày gấp 8,000 lần hơn số tiền một người dân nghèo dùng để chi tiêu cho những nhu cầu căn bản trong vòng một năm. Theo Liên Hiệp Quốc, có trên 4.7 tỉ người đang sống trong cảnh bất ổn, bữa no bữa đói trong vùng này và có tới 49% những người trẻ không có việc làm hay có việc làm cầm chừng hay làm bán thời gian. Năm ngoái, Nigeria bị xếp hạng thứ 118 trong số 144 quốc gia trong bản tường trình của Global Gender Gap (Khoảng

Cách Giới Tính Toàn Cầu của World Economic Forum). Những khó khăn về kinh tế và giáo dục đối với phụ nữ Nigeria lại càng bi đát hơn: họ là những người trong thành phần nghèo nhất của xã hội, 75% phụ nữ không được đến trường và ngay cả ở thành thị, con số phụ nữ không đi học là 51%- hầu như gấp đôi so với nam giới. (Giuse Thẩm Nguyễn)

ÚC CHÂU

Phòng Báo Chí Tòa Thánh ra tuyên bố về ĐHY Pell

Theo bản tin Zenit ngày 29 tháng Sáu, ĐHY Pell, hiện phục vụ trong tư cách Bộ Trưởng Văn Phòng Kinh Tế của Tòa Thánh đã được ĐGH Phanxicô cho phép trở lại Úc để tự bào chữa, chống lại các cáo buộc đối với ngài. ĐHY Pell đã giải thích quyết định trên tại Phòng Báo Chí của Tòa Thánh vào sáng 29.6, với sự hiện diện của nhiều nhà báo. Nhân dịp này, Phòng Báo Chí Tòa Thánh đã ra một tuyên bố liên quan đến ĐHY và tình hình. Tuyên bố có đoạn viết: “ĐTC, người vốn đánh giá cao sự trung thực của ĐHY Pell trong 3 năm ngài làm việc tại Giáo Triều Rôma, tỏ lòng cảm ơn vì sự hợp tác của ngài, và cách riêng, sự tận tụy đầy nghị lực của ngài đối với các cải tổ trong lãnh vực kinh tế và quản trị, cũng như việc ngài tích cực tham gia Hội Đồng Hồng Y (C9)”.



Sau đây là nguyên văn bản tuyên bố, dịch theo nguyên bản tiếng Anh của Phòng Báo Chí Tòa Thánh: Tòa Thánh hồi tiếc được tin về các cáo buộc đệ nạp tại Úc chống ĐHY George Pell về các hành vi, đã xảy ra cả mấy thập niên trước, hiện được gán cho ngài.

Biết được các cáo buộc này, ĐHY Pell, hành động với lòng tôn kính trọn vẹn đối với luật pháp dân sự, đã quyết định trở về xứ sở để đương đầu với các cáo buộc chống lại ngài; ngài thừa nhận sự quan trọng của việc ngài tham dự để bảo đảm tính hợp tình hợp lý của diễn trình và cổ vũ việc tìm ra sự thật.

ĐTC, sau khi được ĐHY Pell thông báo, đã cho phép ngài một thời gian nghỉ để ngài có thể tự bênh vực.

Trong khi ĐHY Bộ Trưởng vắng mặt, Văn Phòng Kinh Tế vẫn sẽ tiếp tục thi hành các trách vụ đã định của mình. Các chánh văn phòng sẽ ở lại nhiệm sở của mình để thực hiện các phần vụ bình thường của Văn Phòng, donec aliter provideatur (cho tới khi được dự liệu cách khác).

ĐTC, người vốn đánh giá cao sự trung thực của ĐHY Pell trong 3 năm ngài làm việc tại Giáo Triều Rôma, tỏ lòng cảm ơn vì sự hợp tác của ngài, và cách riêng, sự tận tụy đầy nghị lực của ngài đối với các cải tổ trong lãnh vực kinh tế và quản trị, cũng như việc ngài tích cực tham gia Hội Đồng Hồng Y (C9).

Tòa Thánh bày tỏ lòng tôn trọng của mình đối với hệ thống tư pháp Úc, một hệ thống sẽ phải quyết định công trị của các câu hỏi được nêu ra. Đồng thời, điều quan trọng phải nhớ là ĐHY Pell đã công khai và nhiều lần lên án là vô luân và không thể dung thứ các hành vi lạm dụng chống lại trẻ em; ngài đã hợp tác trong quá khứ với các nhà cầm quyền Úc (thí dụ, trong các trình bày của ngài tại Ủy Ban Hoàng Gia); ngài đã hỗ trợ Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Vị Thành Niên; và sau cùng, trong tư cách giám mục giáo phận ở Úc, ngài đã khai dẫn các hệ thống và thủ tục vừa để bảo vệ các vị thành niên vừa để cung cấp sự trợ giúp cho các nạn nhân bị lạm dụng. (Vũ Văn An)

Vị Đại diện Tòa thánh gặp Bê trên Đan viện Thiên An I

GNsP (22.07.2017) - Sự kiện nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên Huế mới đây huy động trên dưới 200 côn đồ, an ninh thường phục, cán bộ địa phương, công an khu vực, thành viên Hội Phụ nữ... xông vào nội vi Đan viện Thiên An, đem theo các hung khí triệt hạ phá hủy Thánh Giá, đập bể tượng Chúa Chịu Nạn, lãng nhục tấn công các Đan sĩ, còn ngang nhiên mở cái gọi là “đường dân sinh” trên khu đất của Đan viện, sau đó tung ra chiến dịch vu khống các đan sĩ trên các phương tiện truyền thông nhà nước, nhằm mục đích xúc phạm đức tin Công Giáo và phá hoại chốn tu hành... Tất cả đang là mối quan tâm của Tòa thánh Vatican.

Vị Đại diện Tòa thánh Vatican tại Việt Nam, Đức TGM Leopoldo Girelli đã bày tỏ mối băn khoăn trở ngại này với Bê trên Đan viện Thiên An, Lm. Antôn Nguyễn Văn Đức, trong buổi gặp gỡ vào chiều tối ngày 19.07.2017, tại Đan viện Thiên Phước - Thủ Đức, nơi cha Bê trên Antôn đã ghé thăm.

Đức TGM Đại diện Tòa thánh đã bày tỏ sự hiệp thông sâu xa của ngài với các Đan sĩ Biển Đức Việt Nam đang tiếp tục đau buồn về việc nhà cầm quyền vô thần xúc phạm đến quyền tự do Tôn giáo của người dân, đặc biệt của giới tu hành, qua những hành vi bạo lực và gian trá đủ kiểu đối với các Đan sĩ không có khả năng để tự bảo vệ và phương tiện để tự bênh vực.

Vị TGM của Giáo hội Công giáo Rôma, hiện đảm nhận chức vụ ngoại giao của Tòa Thánh tại khu vực Đông Nam Á, hoan nghênh tinh thần hiền hòa nhưng bất khuất của các Đan sĩ Thiên An trước những đòn tấn công đủ dạng của nhà cầm quyền tỉnh Thừa Thiên-Huế và đấm tay sai, từ hung hãn thô bạo như tay đấm gây vệt, đến thô bỉ đê tiện như chửi bới vu khống ngay trong tu viện và trên báo đài nhà nước kể từ ngày 28-29.06 cho tới hôm nay.

Trong buổi gặp gỡ thân tình và cảm động này, cũng có sự hiện diện của cha Bê trên Đan viện Thiên Phước và các Đan sĩ nơi đây.



Cuộc họp mặt thân tình giữa vị Đại diện Tòa thánh Vatican tại Việt Nam và cha Bê trên Đan viện Thiên An diễn ra tại Đan viện Thiên Phước - Thủ Đức, cùng có sự hiện diện của cha Bê trên Đan viện Thiên Phước và các Đan sĩ nơi đây, vào chiều ngày 19.07.2017.

Vị Đại diện Tòa thánh Vatican tại Việt Nam, Đức TGM Leopoldo Girelli lắng nghe Bê trên Đan viện Thiên An, linh mục Antôn Nguyễn Văn Đức chia sẻ sự kiện nhà cầm quyền xúc phạm đến quyền tự do Tôn giáo của người dân, đặc biệt của giới tu hành, qua những hành vi bạo lực và gian trá đủ kiểu đối với các Đan sĩ không có khả năng để tự bảo vệ và phương tiện để tự bênh vực.. Sau các cuộc làm việc với Tòa thánh Vatican tại Việt Nam cũng như tại Rô-ma từ mấy năm nay, các Thông cáo Báo chí của nhà cầm quyền luôn đề cập và rêu rao sự “tôn trọng tự do tôn giáo”. Nhưng những gì đã, đang xảy ra trên thực tế tại giáo phận Vinh, Đan viện Thiên An Huế, Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn..., và trên lý thuyết qua Luật Tín ngưỡng Tôn giáo lẫn Dự thảo Nghị Định về xử phạt hành chính liên quan đến tôn giáo... là câu trả lời rõ nhất cho thấy cách xử sự của giới chức cầm quyền “nói một đằng, làm một nẻo” và sâu xa hơn, “trước sau như một” quyết tâm tiêu diệt tôn giáo. Huyền Trang, GNsP

Đại hội Huynh trưởng Giáo tỉnh Hà nội lần I, thấp sáng tin yêu đời phục vụ

“Sau khi Đại hội Huynh trưởng này kết thúc, khi ra về các huynh trưởng sẽ thu lượm được gì

sau hai ngày tham dự?”, Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Đệ đã đặt câu hỏi ấy cho hơn 4000 huynh trưởng của Phong trào Thiếu nhi Thánh Thể trong Đại hội Huynh Trưởng Giáo tỉnh Hà Nội lần thứ I.

Hai ngày Đại hội diễn ra trong bầu khí giao lưu và học hỏi nhân kỷ niệm 100 năm Phong trào Thiếu nhi Thánh Thể tại Việt Nam, hội ngộ các huynh trưởng của cả ba miền Bắc - Trung - Nam. Các huynh trưởng được giao lưu gặp gỡ với quý Đức Cha, quý cha Tuyên úy, trao cho nhau tâm tình qua đêm hoan ca, cùng nhau học hỏi nơi các cuộc thi giao lưu nhẹ nhàng...

Tuy nhiên, đỉnh cao của hai ngày Đại hội là sự kết hợp với Chúa Giêsu Thánh Thể, Huynh Trưởng tối cao của Phong trào, nơi giờ Thánh Thể linh thiêng ngọt ngào tình Chúa, nơi Hy lễ Tạ ơn trao ban trọn vẹn tình yêu, các huynh trưởng mục được nguồn sức sống cho đời phục vụ của mình. Trước đó có hơn 50 linh mục đã ngồi tòa giải tội cho quý huynh trưởng để giúp họ đón nhận niềm vui được trọn vẹn.

Quý trưởng lên đường với tình yêu trong con tim cháy sáng, mang trên vai niềm vui của đời phục vụ. Họ giữ trong tâm hồn niềm hy vọng của tuổi trẻ để vào đời thấp sáng tình yêu trong gia đình, nơi xã hội, trong giáo xứ và Giáo hội. Trên hết, họ giúp đưa các em thiếu nhi đến với Chúa Giêsu Thánh Thể, qua sự huấn luyện các em phát triển toàn diện cả tâm hồn và thân xác, trưởng thành về nhân bản và đức tin, kiện toàn bản thân và có khả năng phục vụ tha nhân. An Tự Tâm



Giáo phận Vinh: Tập huấn Giáo huấn Xã hội cho các thành viên Tiểu ban Công lý và Hòa bình.

Sáng 4.7.2017, khoảng 250 thành viên thuộc các tiểu ban Công lý Hòa Bình thuộc hai giáo hạt Kê Dừa và Đồng Tháp đã tập trung tại giáo hạt Kê Dừa để tham dự khóa tập huấn về Giáo huấn Xã hội do Ban Công lý và Hòa Bình Giáo phận Vinh phối hợp với Ủy ban Công lý và Hòa bình trực thuộc HĐGM Việt Nam tổ chức.

Tham dự khóa huấn luyện, ngoài sự hiện diện của các thành viên thuộc các tiểu ban còn có sự hiện diện của Cha Antôn Nguyễn Văn Đính, quản hạt Thuận Nghĩa, Trưởng Ban Công lý và Hòa bình Giáo phận Vinh, quý linh mục trong hai giáo hạt, hội đồng mục vụ các giáo xứ và giáo họ.

Linh mục Giuse Maria Lê Quốc Thăng, Tổng Thư ký Ủy ban Công lý và Hòa bình trực thuộc Hội Đồng Giám mục phụ trách giảng huấn khóa tập huấn này.

Chương trình tập huấn tại hai giáo hạt Kê Dừa và Đồng Tháp nằm trong chuỗi chương trình tập huấn cho các tiểu ban Công lý và Hòa bình do Ban Công lý và Hòa bình Giáo phận Vinh chính thức thành lập ngày 22.5.2017 vừa qua. Theo Văn thư đã được công bố ngày 22.5.2017, chương trình tập huấn tại mỗi giáo hạt sẽ kéo dài trong một ngày. Chương trình sẽ được tiếp tục tại giáo hạt Bảo Nham vào ngày 5.7.2017 và tại giáo hạt Cầu Rằm ngày 6.7.2017.

Nội dung chương trình tập huấn lần này gồm: Tổng quan Giáo huấn của Giáo hội về Nhân





Quyền, phổ biến kiến thức pháp luật về thuế và phí nông nghiệp, các khoản thu trong học đường và quyền sinh con thứ ba trở lên.

Các giáo hạt khác trong toàn giáo phận sẽ lần lượt được tập huấn trong các tháng kế tiếp. Có thể thấy giáo phận Vinh là giáo phận đi đầu trong việc xây dựng hệ thống Ban Công lý tới tận các giáo xứ và phổ cập các kiến thức pháp luật cũng như phổ biến các quyền cơ bản của con người đến từng người dân trong các xứ đạo.

Hoạt động này đã góp phần tích cực trong việc gây ý thức cho người dân về các quyền lợi mà họ được hưởng dựa trên những quy định của pháp luật, giúp người dân có thể giúp nhau cùng bảo vệ những quyền lợi chung trong cộng đồng, nhất là giúp họ biết quan tâm nhiều hơn tới công ích. Hà thạch. Ảnh: Anthony Nguyễn Trung Thành

Lễ An Táng Thân Phụ Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh

Hôm nay ngày 8.7.2017, tại Nhà thờ Thanh hải, Hạt Phan thiết, Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh chủ tế Thánh lễ an táng cho Ông cố Laurensô Nguyễn Xuân Hòa. Có 10 Giám mục và khoảng 200 linh mục đồng tế. Đông đảo chủng sinh, tu sĩ, giáo dân cùng hiệp thông cầu nguyện và tiễn biệt Ông Cố đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Khi đoàn rước tiến lên cung thánh, quý Đức Cha dừng lại trước quan tài Ông Cố.

Đức cha Gioan Đỗ Văn Ngân giảng lễ. Sau lời nguyện hiệp lễ, Đức TGM Giuse thay mặt tang quyến nói lời tri ân. Cuối lễ, cha Giuse Nguyễn văn Chử, chánh xứ Thanh hải, chủ sự nghi thức tiễn biệt. Đông đảo cộng đoàn tiễn đưa linh cửu

Ông Cố đến Đất Thánh Thanh Hải an nghỉ.

Con người có sinh có tử, đó là luật của Đấng Tạo hoá đã an bài, không ai biết được mình sẽ ra đi vào ngày giờ tháng năm nào và ở đâu. Con người không chọn và không định được ngày giờ ra đi. Sự sống và sự chết đều là kỳ công của Tạo Hoá, con người không thể làm ra sự sống cũng không tài nào cản ngăn được sự chết.

Ông Cố ra đi trong lòng mến, đoàn con cháu ở lại trong lòng tin. Cái chết như một huyền nhiệm, như nhíp cầu đưa Ông về nhà Cha trên trời, nơi yên nghỉ muôn đời, một cõi đi về đợi ngày tái ngộ trong cõi vĩnh hằng. Luôn tin rằng Ông đã an giấc ngàn thu, nhưng vẫn có ngày chỗi dậy, đó là ngày Chúa quang lâm. Như thế có thể hát lên với Ông Gióp : Tôi tin rằng đáng cứu chuộc tôi hằng sống, và ngày tận thế, từ bụi đất, tôi sẽ đứng lên, một ngày kia chính trong trong thân xác này tôi sẽ được nhìn thấy Chúa, đáng cứu độ tôi.

Ông Cố Laurensô ra đi trong niềm hạnh phúc và hy vọng sống trong sự sống mới của Chúa Kitô Phục Sinh. Nguyện xin Chúa nhân lành đoái thương đón nhận và dẫn đưa Ông về dự tiệc vui muôn đời. Ban truyền thông GPPT



Giáo phận Qui Nhơn: Thánh lễ khai mạc Năm Thánh mừng 400 năm Loan Báo Tin Mừng

QUI NHƠN - Trong tâm tình tạ ơn Thiên Chúa và tri ân tiền nhân, giáo phận Qui Nhơn đã cử hành đại lễ Khai mạc Năm thánh kỷ niệm 400 năm Loan báo Tin Mừng vào thứ Tư, 26.07.2017 tại chủng viện Làng Sông. Theo lịch phụng vụ,

đây là ngày mừng lễ Chân phước Anrê Phú Yên, vị tử đạo đầu tiên của Giáo hội Việt Nam, thời gian diễn ra từ 8g00 đến 21g30 cùng ngày tại chủng viện này.

Chủng viện Làng Sông là một trong những địa điểm sinh hoạt đức tin sầm uất của lịch sử truyền giáo. Cơ sở đã hình thành và tồn tại gần 200 năm, thời gian gần đây cơ sở đã được phục hồi nguyên trạng. Nơi đây là một quần thể gồm chủng viện, tòa giám mục, nhà in và các hạng mục khác từng hoạt động, đã đóng đầy dấu ấn trong lòng đời sống xã hội và văn hóa dân tộc, cách đặc biệt trong đời sống đức tin qua các thế hệ, nơi mỗi người tín hữu đã từng gắn bó.

Mừng ngày đại lễ đã được Tòa Thánh ưu ái ban cho hồng phúc Năm thánh, mọi thành phần dân Chúa trong giáo phận rất đổi vui mừng, từng đoàn người hành hương lũ lượt tuôn về, như lời Thánh vịnh ca vang: “Vui đường nào khi thiên hạ bảo tôi: Ta cùng trẩy lên đền thánh Chúa!” (Tv 122,1).

Nghi thức phụng vụ chính yếu là Thánh lễ được cử hành vào lúc 16g00, do Đức TGM Leopoldo Girelli chủ tế, với sự hiện diện của Đức cha Giuse Nguyễn Chí Linh - TGM tổng giáo phận Huế, đương kim chủ tịch HĐGM Việt Nam, quý Đức cha: Giuse Võ Đức Minh, Giám mục giáo phận Nha Trang; Aloisiô Nguyễn Hùng Vị, Giám mục giáo phận Kontum; Giuse Đặng Đức Ngân, Giám mục giáo phận Đà Nẵng; Phanxicô Xaviê Lê Văn Hồng, Nguyên TGM tổng giáo phận Huế; Matthêô Nguyễn Văn Khôi, Giám mục giáo phận Qui Nhơn; quý cha Tổng đại diện cùng đông đảo quý cha, quý tu sĩ nam nữ, chủng sinh và anh chị em giáo dân nhiều nơi về tạ ơn, chia sẻ niềm vui trọng đại này.

Khởi đầu Thánh lễ khai mạc Năm thánh, cha Giuse Trương Đình Hiền, Tổng đại diện giáo phận Qui Nhơn đọc diễn văn chào mừng quý Đức TGM và Giám mục, quý cha, quý khách và toàn thể cộng đoàn tham dự. Sau lời chào mừng các vị chủ chăn là phần nghi thức tưởng niệm Tiên nhân, cha Tổng đại diện Giuse Trương Đình Hiền chủ nghi tiến hương niệm tưởng. Tiếp đến nghi thức khai mạc Năm thánh, cha Giuse



Lê Kim Ánh, hạt trưởng Qui Nhơn công bố văn thư của Tòa Ân giải Tối cao. Và thời khắc quan trọng đã đến khi Đức giám mục giáo phận công bố mở Năm thánh với những lời: “Tôi, Matthêô Nguyễn Văn Khôi, nhờ ơn Chúa và quyền Tòa Thánh làm Giám mục giáo phận Qui Nhơn, long trọng **CÔNG BỐ KHAI MẠC NĂM THÁNH** trong giáo phận Qui Nhơn, kể từ hôm nay, ngày 26.07.2017 và kết thúc vào ngày 26.07.2018”. Dứt lời, cộng đoàn hân hoan vỗ tay vui mừng.

Thánh lễ diễn tiến với phần phụng vụ Lời Chúa của ngày kính Chân phước Anrê Phú Yên, vị tử đạo tiên khởi của Giáo hội Việt Nam, Đức



cha Matthêô diễn giảng ý nghĩa ngày lễ, đại ý như sau: Xuất phát từ nguồn cội đức tin, quý thừa sai và bậc tiền nhân đã vun trồng hạt giống đức tin cho giáo phận. Trải qua 400 năm hạt giống sinh trưởng trong truyền thống qua các chứng tá tử đạo, cách riêng với Chân phước Anrê Phú Yên, gương sống đặc biệt cho giáo lý viên và giới trẻ giáo phận hôm nay. Với xác tín của vị tử đạo vào Chúa chính là nguồn sống đích thực và tình yêu vĩnh cửu, Ngài đã thốt lên: “Lấy tình yêu đáp lại tình yêu, đem mạng sống báo đền mạng sống”.

Sau lời nguyện hiệp lễ, cha Phêrô Đặng Sơn, hạt trưởng Tuy Hòa công bố văn thư hướng dẫn hưởng ơn toàn xá. Tiếp đến Đức Giám mục giáo phận trao văn thư phép lành Tòa Thánh và bản hướng dẫn lãnh ơn cho các điểm hành hương đã ấn định. Tiếp đến, Đức TGM Leopoldo Girelli và Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh có lời chúc mừng giáo phận Qui Nhơn.



Đáp từ, Đức cha Matthêô thay lời toàn thể cộng đoàn giáo phận cảm tạ Thiên Chúa, tri ân Đức Thánh Cha Phanxicô, quý Đức TGM và giám mục cùng toàn thể mọi thành phần dân Chúa khắp nơi đã yêu thương, hiệp thông và cầu nguyện cho giáo phận. Đức cha bày tỏ tâm tình cảm ơn đến mọi thành phần dân Chúa giáo phận, đã tích cực góp phần cho việc tổ chức sự kiện đánh dấu mốc lịch sử này. Đức cha cũng cảm ơn các cấp chính quyền đã xúc tiến, tạo điều kiện thuận lợi cho ngày lễ này. Trước khi kết lễ, Đức cha giáo phận mời quý Đức TGM và giám mục cùng ban phép lành toàn xá trên cộng đoàn dân thánh. Giáo phận Qui Nhơn quyết nối gót tiền nhân sống chứng tá Tin Mừng trên quê hương và thế giới.

Kết thúc tiệc Thánh Thể là bữa cơm chiều và giờ diễn nguyện. Chúng viện cổ kính lung linh ánh đèn dưới tán cây sao cao lớn, tựa như vườn Cây Dầu mà Chúa Giêsu từng cầu nguyện. Đêm diễn nguyện trong tiết trời mưa ảnh hưởng của cơn bão Biển Đông, thỉnh thoảng lại mất điện, đã thêm phần cảm xúc cho đêm tưởng nhớ về lịch sử truyền giáo của các vị thừa sai, của bậc tiền nhân đã gặp không ít khó khăn bởi thời thế xã hội, bởi phong tục tập quán, bởi thời tiết vùng nhiệt đới, bởi ngôn ngữ... nhưng vì tình yêu Chúa Kitô thúc bách mà các ngài đã vượt qua. Nguyện xin tình yêu Chúa Giêsu Kitô phục sinh tăng triển và thánh hóa mỗi người trong Đại Năm Thánh này, dưới sự dẫn dắt của Mẹ Maria, “Maria Duce” “hàng chữ nổi bật ở mặt trong của cổng Chúng viện Làng Sông mà bậc tiền nhân đã tín thác”, cùng Thánh Cả Giuse quan thầy,

các thánh và các vị tử đạo giáo phận Qui Nhơn
(Nguồn: gpquinhon.org.q)

Khai mạc Hội nghị Kinh thánh Đông Nam Á (CBF-SEA) tại Nha Trang

NHA TRANG Từ ngày 17.07.2017, Hiệp hội Kinh thánh Đông Nam Á (CBF-SEA) thuộc Liên hiệp Kinh thánh toàn cầu (CBF) đã khai mạc Hội nghị Kinh thánh tại giáo phận Nha Trang với chủ đề “Biến đổi gia đình qua sức mạnh của Lời Chúa”. Diễn ra mỗi ba năm một lần, năm nay Hội nghị CBF-SEA quy tụ các Ủy ban Kinh thánh của 7 quốc gia: Việt Nam, Philippines, Indonesia, Malaysia, Thái Lan, Myanmar và Kampuchea, với 33 tham dự viên.

Ngoài Đức TGM Leopoldo Girelli - Đại diện Tòa thánh tại Việt Nam, thành phần tham dự chính thức của Việt Nam gồm có Đức hồng y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, TGM Hà Nội; quý Đức cha: Phêrô Nguyễn Văn Khảm, Giám mục Mỹ Tho, Tổng thư ký HĐGMVN; Giuse Võ Đức Minh, Giám mục Nha Trang, chủ tịch Ủy ban Kinh thánh; Tôma Vũ Đình Hiệu, Giám mục Bùi

Chu, chủ tịch Ủy ban Bác ái xã hội; Vinh Sơn Nguyễn Văn Bản, Giám mục Ban Mê Thuột, chủ tịch Ủy ban Thánh nhạc; Stêphanô Tri Bửu Thiên, Giám mục Cần Thơ; Đaminh Nguyễn Văn Mạnh, Giám mục Phó giáo phận Đà Lạt; Giuse Trần Văn Toàn, Giám mục Phụ tá Long Xuyên, chủ tịch Ủy ban Giáo dân.

Ngoài ra còn có các tham dự viên dự thánh là các linh mục, tu sĩ, giáo dân đại biểu của Ủy ban Kinh thánh của HĐGMVN cũng như đại biểu của Nhóm Phiên dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ (thành viên liên kết của CBF-SEA); và một số linh mục, tu sĩ thuộc các Hội Dòng ở Nha Trang.

Đặc biệt có 3 gia đình công giáo ở Nha Trang và Sài Gòn cũng hiện diện tại Hội nghị để làm chứng về tác động tích cực của Lời Chúa trong đời sống gia đình.

Hội nghị khai mạc với Thánh lễ lúc 18g00 do Đức cha Giuse Võ Đức Minh chủ tế. Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm chia sẻ Lời Chúa. Trước khi kết thúc thánh lễ, Đức TGM Girelli chia sẻ tâm tình với các tham dự viên Hội nghị: Như Đức Thánh Cha Phanxicô đã khuyên, mỗi gia đình công giáo tại Việt Nam cũng như tại các nước khác hãy có cuốn Kinh thánh hay ít nhất cuốn Phúc âm trong nhà và mở ra đọc mỗi ngày.

Sau thánh lễ, các tham dự viên quy tụ trong phòng hội, thưởng thức các tiết mục văn nghệ của Việt Nam do hai Hội dòng Khiết Tâm Nha Trang và Mến Thánh Giá Nha Trang trình diễn; tiếp theo, Ban tổ chức giới thiệu thành phần tham dự Hội nghị và cuối cùng là bữa ăn thân mật.

Các tham dự viên sẽ tiếp tục làm việc trong suốt tuần và Hội nghị sẽ kết thúc vào Chúa nhật 23 tháng Bảy. (Theo giaophannhatrang.org)

Ban Truyền thông giáo phận Nha Trang



Tin Cộng Đoàn

ĐỨC TGM GIUSE NGUYỄN CHÍ LINH DÂNG THÁNH LỄ TẠ ƠN KỶ NIỆM 70 NĂM THÀNH LẬP GIÁO XỨ VIỆT NAM TẠI PARIS

Ba ngày sau khi nhận dây Pallium do Đức Thánh Cha Phanxicô trao cho các vị tân Tổng giám mục, Chúa Nhật 03.07, Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, Tổng Giám mục Huế, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam đã đến Giáo xứ Paris cử hành trọng thể Thánh lễ Tạ ơn, cùng với Đức Ông Giuse Mai Đức Vinh, Giám đốc Giáo xứ và 8 linh mục, trong số có cha Giuse Trần Anh Dũng và cha Gioan Vũ Minh Sinh (Giáo xứ), cha Phaolô Trần Thanh Lộc (Xuân Bích), cha Giuse Nguyễn Tiến Lãng (Dòng Chúa Cứu Thế). Dây Pallium do các nữ tu dòng Kín Santa Cecilia (Trastevere) dệt từ lông con chiên. Dây Pallium đã được đặt cạnh xương thánh Phêrô.

Ngoài ý nghĩa phụng vụ, thánh lễ Tạ ơn còn mang ý nghĩa uống nước nhớ nguồn. Trong bút ký viết tay trao cho chúng tôi, Đức TGM Nguyễn Chí Linh viết: “Đức Ông Giuse là linh hướng, thầy dạy của tôi từ 1962-1964 tại tiểu chủng viện Sao Biển Nha Trang.”

Đức Ông Mai Đức Vinh sinh ngày 15.12.1935 tại giáo xứ Thượng Chiểu, hạt Ba Làng (nay thuộc xã Hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa). Đức TGM Nguyễn Chí Linh sinh ngày 22.11.1949 tại giáo xứ Ba Làng, xã Hải Thanh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Như vậy, cả hai vị chức sắc cùng sinh quán Tĩnh Gia, Thanh Hóa.

Phụng vụ lời Chúa thánh lễ tuần XIII mùa



Thường niên năm A nói đến “người đến trọ nhà mình, là một vị thánh của Thiên Chúa” “Kẻ nào đón tiếp các con là đón tiếp Thầy; và kẻ nào đón tiếp Thầy, là đón tiếp Đấng đã sai Thầy.”

Năm 2013, Đức TGM Nguyễn Chí Linh trình luận án tiến sĩ triết học tại Đại Học Công Giáo Paris với đề tài “La refondation de l’ontologie chez Marice Blondel”, sau đó ngài là chủ tịch Ủy ban Mục vụ Di dân của Hội đồng Giám mục Việt Nam. (2013-2016). Trong bài giảng, Đức TGM dùng phương pháp diễn dịch (raisonnement déductif) của triết học, đi từ vấn đề di dân hiện nay trên thế giới để nói đến hiện trạng Giáo xứ Paris, được Giáo Hội Pháp cứu mang từ ngày thành lập năm 1947 đến nay là 70 năm, trải qua nhiều biến động của đất nước. Vì vậy, theo truyền thống “ăn quả nhớ kẻ trồng cây”, Giáo xứ ghi nhớ công ơn của Giáo Hội Pháp và Giáo phận Paris.

Năm nay, lịch sử 70 thành lập Giáo xứ còn được ghi dấu ấn với việc Đức Ông Giám đốc Mai Đức Vinh vừa được Tổng Giáo phận Paris cho nghỉ hưu tại Maison Sainte Marie Thérèse, 277 boulevard Raspail 75014 Paris. Ngài nhắc lại các đóng góp của Giáo xứ cho việc yểm trợ ơn gọi linh mục cũng như nhiều công tác xã hội khác của Giáo Hội tại quê nhà.

Trước khi kết lễ, bà Trần Kim Chi, chủ tịch Hội đồng Mục vụ đã thay mặt toàn thể cộng đoàn đoàn bầy tỏ lòng tri ân Đức TGM đã cử hành Thánh lễ Tạ ơn.

Nhân dịp này, Đức TGM Nguyễn Chí Linh đã ghi vào Sổ Vàng lưu niệm sau đây:

“Nhân dịp kỷ niệm 70 năm thành lập Giáo xứ Việt Nam tại Paris, tôi chia sẻ tâm tình tạ ơn với Giáo xứ về những hồng ân lãnh nhận. Tôi chia sẻ niềm tri ân của con cái Giáo xứ đối với công ơn các bậc tiền nhân - còn sống hay đã qua đời - đã hy sinh cuộc đời, vun đắp cho Giáo xứ có ngày hôm nay. Đặc biệt, tôi hiệp ý với Giáo xứ trong niềm tri ân với Đức Ông Giuse Mai Đức Vinh đã dành trọn quãng đời 41 năm cho sự bảo tồn và thăng tiến của Giáo xứ. Tôi cùng với toàn thể đại gia đình Giáo xứ tiếp tục cầu nguyện cho sự bình an và phát triển Giáo xứ trong tương lai.

Bảy mươi năm lịch sử của Giáo xứ còn thể hiện lòng quảng đại của các con cái Giáo xứ đối với Giáo Hội quê hương Việt Nam. Vậy thay cho Giáo Hội Việt Nam, tôi chính thức nói lời cảm ơn Giáo xứ trong dịp kỷ niệm đặc biệt này. “

Paris, ngày 02.07.2017

Giuse Nguyễn Chí Linh

Tổng Giám Mục Huế

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam”

(Lê Đình Thông)

Thánh Lễ Cho Người Di Dân Tại Hong Kong

Hong Kong, vào Chúa Nhật 16.7.2017 CN 15 thường niên, giáo phận cử hành Thánh lễ đặc biệt dành cho người di dân và tị nạn Á châu tại đây. Thánh lễ diễn ra sốt sắng và ấm cúng tại đền thờ Chúa Kitô Vua, thuộc dòng thánh Phaolô, Causway Bay - Hong Kong.

ĐGM phó Michael Yeung Ming Cheung chủ tế. Các linh mục đa quốc tịch đồng tế. Đông đảo giáo dân Việt Nam, Phillippine, Indonesia, Sri Lanka ... vv... là những người di dân hoặc tị nạn đang định cư tại Hong Kong tham dự.

Đức Cha Micheal Dương Minh Chương hiện là chủ tịch ủy ban mục vụ đặc trách về người di dân tại HK. Khi giảng lễ, Ngài mở đầu: “Tất cả chúng ta là lũ khách, và Đức Giêsu cũng là một người “di dân” từ trời đến trong trái đất này để sống giữa chúng ta, trở nên một với chúng ta... Trong cuộc sống thường ngày những người di dân gặp không ít gian nan, thử thách. Nhưng như trong bài đọc hai, Thánh Phao-lô nói: “Những đau khổ đời này không thể sánh bằng với vinh quang sắp tới sẽ được mặc khải cho chúng ta.” ...

Trong Thánh lễ hôm nay, CĐVN phụ trách đọc bài 2 bằng tiếng Việt, dâng lễ với vũ điệu phụng vụ trong trang phục truyền thống Việt Nam, và kiêm phụ trách phần Thánh ca hiệp lễ. Phần lời nguyện giáo dân, đại diện các nước đọc bằng tiếng mẹ đẻ của mình.

Sau khi kết thúc, tiệc giao lưu văn hóa, văn nghệ và ẩm thực diễn ra trong khuôn viên kang trang rộng lớn của dòng thánh Phaolô. Đức Cha cùng cất bánh chúc mừng lễ kim khánh và ngọc



khánh khánh dòng của 2 sơ dòng “Các nữ tu mục tử nhân lành” (RGS)

Nhóm giáo hữu Việt Nam với nón lá và áo dài thướt tha, thể hiện múa điệu “LỐI VỀ XÓM NHỎ” đã để lại ấn tượng vô cùng đẹp đẽ với các nước bạn - Một hình ảnh rất duyên dáng mà rạng ngời Việt Nam !

Ở đô hội quốc tế Hong Kong, người di cư và tị nạn hiện là một thành phần không nhỏ luôn cùng nỗ lực với người dân bản địa, cùng thăng tiến và đóng góp sức lực, trí tuệ, cống hiến cho xã hội HK.

Có khoảng 300 giáo hữu VN hiện đang sinh sống tại đây và vẫn duy trì được thánh lễ tiếng Việt mỗi Chúa Nhật hàng tuần. Cha Phêrô Lâm Minh (MEP) và các linh mục người Việt thay nhau cử hành thánh lễ cho họ.

Một ngày Chúa Nhật đây hồng ân đối với người di dân tại Hong Kong ! Họ ra đi trong hân hoan, mang theo món quà tặng là tấm hình gia đình Thánh Gia đi “tị nạn”, khi Chúa Giêsu hài đồng vừa mới được sinh ra.

Như chủ đề của Thánh lễ: “Giáo Hội ĐANG ĐỒNG HÀNH VỚI NGƯỜI DI CƯ”, nguyện xin Chúa luôn đồng hành và nâng đỡ những người di dân và tị nạn ở Hong Kong nói chung và CĐCGVN nói riêng, để họ hằng trung tín, luôn noi theo tinh thần phúc âm, nhờ vậy làm sáng danh Chúa Kitô ở nơi mình đang sống. (Thủy Quyên).